

SỐ THÁNG TƯ - 24/4/2025

Nguyễn Văn Thiệu và sự sụp đổ của Việt Nam Cộng hòa

Tòa án binh Việt Nam Cộng hòa đã xét xử một nhà thơ
“xâm phạm an ninh quốc gia” như thế nào

Tính chính danh của “tinh gọn bộ máy” không thể
xây dựng trên sự vi phạm Hiến pháp

LUẬT KHOA tạp chí

Kỷ nguyên vườn ươm b



Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

Luật Khoa tạp chí là một dự án
của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam
(Legal Initiatives for Vietnam),
một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở
California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ: 1520 E. Covell Suite
B5 - 426, Davis, CA 95616.

Văn phòng chính: Đà Bắc, Đà Loan.

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long.
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi,
Phạm Đoan Trang.

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về:
docgia@mail.luatkhoea.com

© Từ 2014

Luật Khoa tạp chí
Số tháng Tư, 2025

Phát hành ngày 24/4/2025.

Khổ báo in: 16 cm (rộng) x 24 cm (cao)

Phiên bản PDF và EPUB
của Luật Khoa tạp chí nằm trong
các gói “Member” (\$2/tháng)
và “Supporter” (\$5/tháng)
trên www.luatkhoea.com.

Luật Khoa là tạp chí phi lợi nhuận. Toàn bộ
doanh thu được tái đầu tư để phát triển tạp chí.

LỜI TÒA SOẠN

Báo chí độc lập và ngày 30/4

Tuyên thông nhà nước làm gì trong dịp 30/4 thì rõ rồi. Họ là cỗ máy tuyên truyền cho một “chiến thắng”, cho ngày “giải phóng”, cho một “thời đại rực rỡ”. Không phủ nhận những nỗ lực nhất định của tuyên thông nhà nước trong việc truyền tải một vài dữ liệu lịch sử và góc nhìn khác về ngày 30/4, nhưng vài chuyện lật vật đó không đủ để gọi họ bằng từ gì khác ngoài chiếc loa tuyên truyền cho Đảng Cộng sản.

Cũng không khó để thấy màu sắc tuyên truyền ở không gian truyền thông phi nhà nước, chỉ có điều là theo hướng ngược lại: chỉ trích, lên án, thậm chí thóa mạ bên thắng cuộc.

Giữa một không gian truyền thông như vậy, báo độc lập sẽ làm gì?

Đầu tiên, đã là báo độc lập thì không ai nên sai bảo họ nên làm gì. Độc lập mà. Họ đưa tin thế nào, bình luận ra sao là quyết định của họ. Ai kỳ vọng báo độc lập phải đưa tin, bình luận theo ý mình là đi ngược lại hoàn toàn so với tính chất của từ độc lập. Dĩ nhiên, cái khái niệm báo chí độc lập mà bàn rộng ra thì cũng lắm chuyện nhiều khê, ở đây không tiện nói hết.

Ở địa vị của mình, Luật Khoa tạp chí ra sức khắc phục tình trạng thông tin một chiều - và mang màu sắc tuyên truyền từ cả hai phía - về biến cố ngày 30/4/1975.

Một nửa sự thật không cho ai tư duy được đúng đắn về bất kỳ vấn đề gì, chứ chưa nói tới chuyện ngay cả cái nửa đó cũng méo mó, đặt đeo. Làm báo trung thực luôn là đưa lên mặt báo sự thật và những thông tin càng gần sự thật càng tốt.

Làm báo trung thực cũng có nghĩa là đi tìm, lưu trữ và kể lại những câu chuyện vốn bị chìm xuống đáy xã hội vì nhiều lý do khác nhau. Đó là câu chuyện về sinh hoạt chính trị của Việt Nam Cộng hòa, về những người lính Việt Nam Cộng hòa, về những công dân Việt Nam Cộng hòa phải mang sách ra đốt sau ngày 30/4, về những con người trong các trại cải tạo, về những đoàn người rẽ sóng ra khơi mưu cầu được ai đó cứu vớt, hay về những người ở lại và sống với chế độ mới trong cả phần đời còn lại của mình. Có khi, đó còn là câu chuyện của những người lính Trường Sơn đặt chân lên đất miền Nam và bắt đầu tự vấn lại hành trình của mình.

Làm báo trung thực không cho phép ta nhìn thấy và làm ngơ trước những câu chuyện như vậy.

Luật Khoa không viết về 30/4 để làm vừa lòng ai hay phe nào. Chúng tôi làm báo bằng tất cả sự tò mò của lũ hậu thế với những gì cha ông đã trải qua. Chúng tôi làm báo với tất cả lòng tôn trọng với nỗi đau và mất mát của cả hai miền. Và chúng tôi làm báo với tất cả trách nhiệm của mình với những thế hệ mai sau, những người sẽ dựa vào chúng tôi để kể tiếp câu chuyện về cái cộng đồng tưởng tượng mang tên Việt Nam này.

Kỷ ức tập thể của cái cộng đồng tưởng tượng đó phải dựa trên sự thật.

Không ai khác, đó là việc mà một tờ báo độc lập như Luật Khoa phải dự phần.

Trịnh Hữu Long
Tổng biên tập

MỤC LỤC

- 09 *Minh Khê & Hiếu Mạnh*
Tin tức nổi bật trong
tháng 3/2025
- 22 *Thúc Kháng*
Giết hay lưu đày?
- về kế hoạch đảo chính
Ngô Đình Diệm
- 28 *Thúc Kháng*
Nguyễn Văn Thiệu và sự sụp đổ
của Việt Nam Cộng hòa.
- 35 *Nhã Duy*
Nhìn lại phong trào phản chiến và
Phật Giáo xuống đường năm 1963
- 09 *Lê Vạn Hoa*
Tòa án binh Việt Nam Cộng hòa
đã xét xử một nhà thơ 'xâm phạm
an ninh quốc gia' như thế nào

- 46** *Cao Văn Toàn*
Nhà văn Uyên Thao:
Người đứng về phe nước mắt
- 52** *Tấn Quới*
Đường hòa giải còn ngổn ngang
vỏ đạn
- 56** *Hoàng Mai*
Vi hiến khi sửa Hiến pháp: Một tiền lệ
xấu cho ‘kỷ nguyên vươn mình’
- 60** *Hoàng Mai*
5 điều ‘biết rồi, khổ lắm, nói mãi’
về Quốc hội
- 66** *Lê Giang*
Toàn cảnh: Trịnh Văn Quyết và
vụ thao túng thị trường chứng
khoán đi vào lịch sử
- 80** *Huệ Nhã*
Giáo hội Phật giáo Việt Nam
tinh gọn bộ máy như đảng chỉ
đạo thế nào?
- 86** *Hiếu Mạnh & Lam Hồng*
Sống nhờ lương – Kỳ 1: Lương 10
triệu đồng/tháng có đủ sống ở
Hà Nội, TP. HCM?
- 94** *Hiếu Mạnh & Lam Hồng*
Sống nhờ lương – Kỳ 2: Lương
nhà nước, lương tư nhân
- 104** *Hiếu Mạnh & Lam Hồng*
Sống nhờ lương – Kỳ 3: Thu nhập
của người dân trong giai đoạn
2020 – 2024
- 114** *Ái Thư*
Tự truyện của một nhà hoạt động
miền Nam ngồi tù trại cải tạo

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG THÁNG 4/2025

Minh Khê & Hiếu Mạnh

Các sự kiện nổi bật trong tháng Tư:

- Giảm còn 34 tỉnh, thành sau sáp nhập
- Nhà sư Tây Tạng và cái chết bí ẩn ở TP. HCM
- Tập Cận Bình thăm Việt Nam khi bị Mỹ áp thuế cao
- Sân bay “vỡ trận” vì các chuyến bay bị hoãn của Vietjet
- Không thích điều binh, bị cắt hợp đồng, bị đầu tố.

DỰ KIẾN TÊN

GỌI MỜI CỦA 34

TỈNH, THÀNH

Đảng Cộng sản đã thống nhất việc giảm còn 34 tỉnh, thành sau sáp nhập.

Ngày 28/3, tại buổi gặp mặt với các cán bộ lão thành cách mạng, người có công và gia đình chính sách tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên, Tổng Bí thư Tô Lâm cho biết sau khi sắp xếp bộ máy, dự kiến số lượng tỉnh, thành sẽ giảm từ 63 xuống còn 34.

Đến ngày 2/4, ông Tô Lâm tiếp tục thông báo rằng Quân ủy Trung ương sẽ tổ chức lại hệ thống quân sự và bộ đội biên phòng theo đơn vị hành chính mới sáp nhập.

Ngày 7/4, Chính phủ ban hành Nghị quyết 74, giao các địa phương lập đề án sắp xếp cấp tỉnh, xã trước ngày 1/5 để trình Quốc hội xem xét tại kỳ họp sắp tới diễn ra vào tháng Sáu.

Sau đó, từ ngày 10 - 12/4, tại Hà Nội đã diễn ra Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 khóa 13.

Qua đó, đảng đã thông qua việc sắp xếp bộ máy xuống còn 34 tỉnh, thành và chuẩn bị cho Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 14, cũng như việc bầu cử Quốc hội khóa 15 và Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

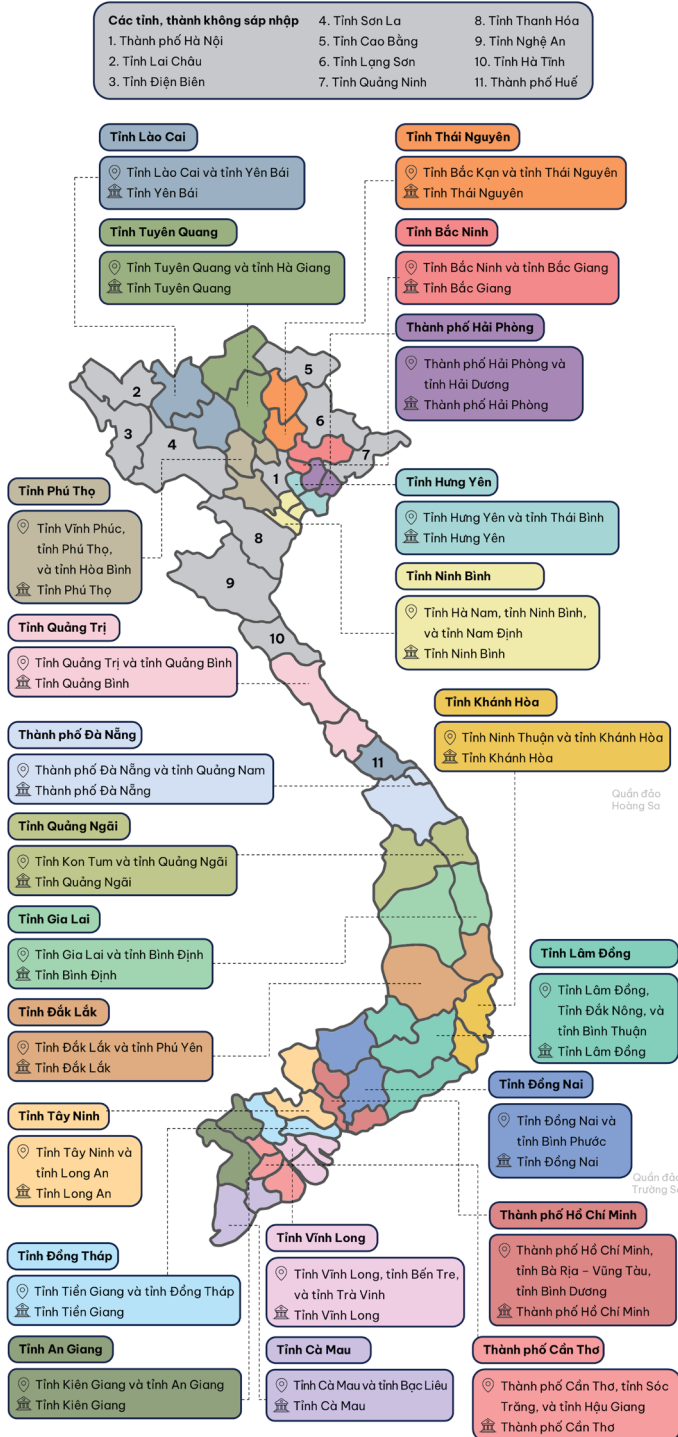
Đến ngày 12/4, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng thông qua Nghị quyết 60, thống nhất tổ chức chính quyền địa phương theo hai cấp, gồm cấp tỉnh và xã (bỏ cấp huyện). Đồng thời, đảng cũng công bố tên gọi dự kiến của 34 tỉnh, thành mới.

Sau sáp nhập, cả nước sẽ có 28 tỉnh và sáu thành phố trực thuộc trung ương.

Sau kỳ họp Quốc hội diễn ra vào tháng Sáu, nhà nước sẽ bỏ cấp huyện và giảm từ 60 - 70% số đơn vị hành chính cấp xã.

Chính quyền cấp xã và cấp tỉnh dự kiến chính thức đi vào hoạt động lần lượt chậm nhất vào ngày 15/8 và 15/9.

Dự kiến tên gọi và trung tâm hành chính mới của 34 tỉnh, thành sau sáp nhập



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

CAO TĂNG TÂY TẠNG CHẾT SAU KHI BỊ GIAM GIỮ Ở VIỆT NAM

Tulku Hungkar Dorje, một vị lạt ma của Phật giáo Tây Tạng, đã qua đời một cách bí ẩn tại TP. HCM hồi cuối tháng Ba.

Ban đầu, dự kiến thi thể của ông sẽ được mang về Tây Tạng để mai táng theo nghi lễ truyền thống, tuy nhiên đến ngày 20/4, thi thể đã bị hỏa táng tại một cơ sở ở TP. HCM mà không có sự đồng ý của gia đình hay Tu viện Lung-nton - nơi ông làm trụ trì.

Sự việc này tiếp tục đẩy lên làn sóng phản đối dữ dội từ cộng đồng người Tây Tạng và nhiều tổ chức quốc tế. Các bên đã yêu cầu Việt Nam điều tra và minh bạch về nguyên nhân tử vong cũng như lý do không cho đưa thi thể của ông Dorje hồi hương như dự kiến.

Tulku Hungkar Dorje sinh năm 1967, tại châu Golog, tỉnh Thanh Hải, Tây Tạng. Ông là một lãnh đạo tinh thần thuộc dòng Nyingma lâu đời nhất của Phật giáo Tây Tạng.

Năm 1994, ông được công nhận là hóa thân tái sinh (tukul) theo truyền thống Tây Tạng và đảm nhận vai trò trụ trì Tu viện Lung-nton tại quê nhà.

Ông Dorje được biết đến rộng rãi vì đã tích cực đóng góp cho các hoạt động xã hội, giáo dục, và bảo tồn văn hóa Tây Tạng như sáng lập Quỹ Phúc lợi Tson Gesar tại tỉnh Thanh Hải (2004), thành lập trường dạy nghề Quốc gia Hungkar Dorje (2007), v.v.

Trong 20 năm qua, ông đã đi thuyết pháp nhiều nơi trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Do lo sợ ảnh hưởng của ông Dorje đối với xã hội, chính quyền Trung Quốc đã nhiều lần gây áp lực, cản trở hoạt động của ông. Điển hình là đóng cửa 14 trường tiểu học do ông sáng lập sau khi ông đến Việt Nam để tị nạn chính trị từ tháng 9/2024.

Theo Chính phủ lưu vong Tây Tạng (CTA), ông Dorje đã đến Việt Nam để tị nạn chính trị từ tháng 9/2024.



*Hungkar Dorje Rinpoche thăm và hoằng pháp tại Việt Nam năm 2018.
Nguồn: nguoiiphattu.com.*

Suốt tám tháng sau đó, không có thông tin nào được công bố về hoạt động của ông tại Việt Nam. Đến ngày 25/3, ông bị bắt giữ tại một khách sạn ở TP. HCM, trong một chiến dịch có sự phối hợp giữa an ninh Trung Quốc và Việt Nam.

Ngày 29/3, Tu viện Lung-nton báo tin Tulku Hungkar Dorje đã qua đời tại TP. HCM vì lý do sức khỏe.

Tuy nhiên, CTA cho rằng ông đã chết vào ngày 28/3 và cáo buộc chính quyền Trung Quốc và Việt Nam là nguyên do trực tiếp.

Ngày 1/4, văn phòng hành chính của Tu viện Lung-nton (do chính quyền Trung Quốc điều hành) công bố nội bộ và cấm sao chụp một giấy chứng tử của ông Dorje (do một bệnh viện ở TP. HCM cấp).

Ngày 5/4, năm nhà sư thuộc tu viện cùng một vài quan chức Trung Quốc đến TP. HCM để đưa thi thể ông Dorje về lại Tây Tạng.

Tuy nhiên, năm nhà sư này đã bị loại khỏi cuộc họp quan trọng tại Đại sứ quán Trung Quốc ở Việt Nam về việc xử lý thi thể.

TẬP CẬN BÌNH THĂM VIỆT NAM GIỮA CĂNG THẲNG THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG

Gần đây, theo tờ *Phayul* và tổ chức *Free Tibet*, vào 1:00 giờ ngày 20/4, thi thể của Tulku Hungkar Dorje đã được bí mật đem đi hỏa táng tại một cơ sở ở TP. HCM. Gia đình ông Dorje và Tu viện Lung-nyon không được thông báo trước về việc này.

Trong khi đó, năm nhà sư sang TP. HCM với mục đích đưa thi hài ông Dorje hồi hương đã bị an ninh giám sát nghiêm ngặt tại khách sạn.

Tổng thống Mỹ Donald Trump đã áp mức thuế 145% lên hàng hóa Trung Quốc. Đáp trả lại, Trung Quốc cũng tăng thuế đối với hàng hóa Mỹ.

Riêng với hơn 75 quốc gia không trả đũa Mỹ (trong đó có Việt Nam), ông Trump tạm dừng áp thuế trong 90 ngày và chỉ áp mức thuế 10% trong thời gian này (tuyên bố được đưa ra vào ngày 10/4).

Trước đó, ông Trump tuyên bố sẽ áp mức thuế 46% lên hàng hóa Việt Nam từ ngày 9/4.

Trong bối cảnh đó, vào ngày 14/4, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã có chuyến thăm chính thức Việt Nam. Đây cũng là chuyến công du nước ngoài đầu tiên của ông Tập Cận Bình trong năm 2025.

Khi đến sân bay Nội Bài, ông được Chủ tịch nước Lương Cường ra đón.

Chiều cùng ngày (14/4), ông Tập Cận Bình có cuộc hội đàm với Tổng Bí thư Tô Lâm.

Truyền thông nhà nước Việt Nam chủ yếu đưa tin về mối quan hệ hợp tác song phương. Trong khi đó, báo quốc tế, đặc biệt là báo Trung Quốc, tập trung vào phát biểu của ông Tập Cận Bình khi ông kêu gọi Việt Nam hợp tác để “phản đối chủ nghĩa đơn phương và các hành động bất nạt”. Đây là thông điệp ám chỉ chính sách áp thuế cao của Tổng thống Mỹ Donald Trump.

Tuy nhiên, các phát ngôn này của ông Tập Cận Bình hoàn toàn không được báo chí nhà nước Việt Nam nhắc đến.

Ông Tập Cận Bình kết thúc chuyến thăm Việt Nam vào chiều 15/4. Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên đã ký kết 45 văn bản thỏa thuận hợp tác, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực như hạ tầng giao thông, chuỗi cung ứng, và thương mại.

Theo Giáo sư Zachary Abuza (Đại học Chiến tranh Quốc gia Hoa Kỳ), Trung Quốc “hưởng lợi rất lớn” từ quan hệ thương mại Việt - Mỹ.

Ngay sau chuyến thăm này của ông Tập Cận Bình, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã có phát biểu với giọng mỉa mai: “Tôi không trách Trung Quốc, cũng không trách Việt Nam. Tôi thấy họ đang gặp nhau, nghe thật tuyệt đúng không? Một cuộc gặp dễ thương... như thể đang bàn nhau xem làm sao để gây bất lợi cho Mỹ”.

Ngày 15/4, Mỹ tiếp tục công bố quyết định tăng thuế đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, nâng mức thuế từ 125% lên 245%. Chính quyền Bắc Kinh khẳng định không thay đổi lập trường và tiếp tục phản đối các biện pháp thuế quan của Mỹ.

Ngày 22/4, ông Donald Trump nói rằng nếu hai nước đạt thỏa thuận thương mại, mức thuế nhập khẩu 145% áp lên Trung Quốc sẽ giảm mạnh nhưng sẽ không về 0%.



Chủ tịch nước Việt Nam Lương Cường ra sân bay đón ông Tập Cận Bình.
Nguồn: Báo Lao động.

SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT “VỖ TRẬN” VÌ HÀNG LOẠT CHUYẾN BAY BỊ HOÃN

Trẻ em khóc lóc, người già kiệt sức, hành lý ngổn ngang - là khung cảnh hỗn loạn diễn ra ngay tại sân bay Tân Sơn Nhất (TP. HCM) vào đêm 21/4.

Nguyên nhân bắt nguồn từ việc hàng loạt chuyến bay của hãng hàng không giá rẻ Vietjet Air bị hoãn kéo dài, thậm chí một số chuyến bay đã bị hủy vì trễ giờ quá lâu.

Thời gian hoãn các chuyến bay dao động từ 4 đến 24 tiếng đồng hồ. Đơn cử, chuyến bay VJ1632 từ TP. HCM đi Đà Nẵng dự kiến cất cánh lúc 6:40 giờ nhưng phải đến 17:30 giờ mới khởi hành, chậm gần 11 tiếng.



Nguồn: Nga Đỗ/Facebook.

Không chỉ bị chậm chuyến, nhiều hành khách còn phản ánh rằng họ còn phải tiếp tục phải chờ hơn 30 phút sau khi máy bay hạ cánh mới được xe buýt đón vào nhà ga. Một số người còn bị thất lạc hành lý ký gửi.

Theo báo chí nhà nước, nguyên nhân dẫn đến sự cố phần lớn xuất phát từ việc Vietjet Air ngừng sử dụng dịch vụ mặt đất trọn gói của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (SAGS) từ ngày 20/4 và chuyển sang tự khai thác dịch vụ mặt đất tại sân bay Tân Sơn Nhất.

Dịch vụ mặt đất bao gồm các hoạt động như đón tiễn hành khách, bốc xếp hành lý, vệ sinh tàu bay, hướng dẫn đỗ, và điều phối chuyến bay.

Ngoài ra, việc chuyển đổi khai thác giữa nhà ga T1 và nhà ga T3 tại sân bay Tân Sơn Nhất cũng ảnh hưởng đến quá trình phục vụ.

Tối 22/4, Vietjet Air đã gửi lời xin lỗi đến hành khách, đồng thời thông báo đền bù thiệt hại bằng e-voucher trị giá từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng cho những hành khách trên các chuyến bay bị hoãn từ 2 tiếng trở lên trong hai ngày 20/4 và 21/4.

Theo báo cáo của Cảng vụ Hàng không, trong 10 tháng đầu năm 2024, có hơn 33% số chuyến bay của Vietjet Air bị chậm giờ.

Riêng quý 4/2024, hãng ghi nhận doanh thu đạt 19.796 tỷ đồng (tăng 35% so với cùng kỳ năm 2023) và lợi nhuận hơn 1.010 tỷ đồng - một mức tăng trưởng vượt bậc so với khoản lỗ 500 tỷ đồng của cùng kỳ năm trước.



Thủ tướng Phạm Minh Chính cùng Bà Nguyễn Thị Phương Thảo là chủ tịch Hội đồng Quản trị Vietjet Air dự Lễ khánh thành nhà ga T3 vào ngày 19/4. Nguồn: CafeF.

Ngày 17/4, theo Reuters, Vietjet Air đã thua kiện hơn 180 triệu USD trong một tranh chấp hợp đồng thuê bốn máy bay vào năm 2022 với công ty con của Tập đoàn FitzWalter Capital.

Trước đó, Vietjet Air thông báo sẽ khai thác dòng máy bay COMAC ARJ21-700 do Trung Quốc sản xuất trên các đường bay nội địa từ giữa tháng Tư.

Trưa 14/4, tại sân bay Nội Bài, hãng này đã trưng bày hai chiếc máy bay COMAC C909 do Trung Quốc sản xuất, bên cạnh chuyên cơ chở Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình sang thăm Việt Nam.



Máy bay COMAC C909 mang màu sơn của Vietjet tại sân bay Nội Bài trong lễ đón ông Tập Cận Bình. Ảnh: Việt Phương. Nguồn: Báo Tuổi trẻ.

Tháng 1/2025, Vietjet Air vướng lùm xùm tại Singapore khi chiến dịch quảng cáo ‘Green Friday’ bị Cơ quan Tiêu chuẩn Quảng cáo nước này gỡ bỏ do đưa ra tuyên bố môi trường sai sự thật, vi phạm quy tắc quảng cáo.

Bích Hồng, một cộng tác viên dẫn chương trình truyền hình của đài SCTV, đã bị ngừng hợp tác và trở thành tâm điểm chỉ trích sau khi cô đăng bài than phiền vì tình trạng kẹt xe trong thời gian diễn ra buổi diễn tập điều binh, diễu hành ở TP. HCM.

Khoảng 18:00 - 19:00 giờ ngày 18/4, nhiều tuyến đường trung tâm đã bị cấm xe để phục vụ công tác luyện tập điều binh, diễu hành dịp kỷ niệm 50 năm ngày 30/4.

MC MẤT VIỆC VÌ BÌNH LUẬN VỀ KẸT XE DỊP DIỄN TẬP ĐIỀU BINH

Điều này đã dẫn đến tình trạng kẹt xe nghiêm trọng, nhất là vào giờ tan tầm. Nhiều người chia sẻ rằng họ phải mất hàng giờ đồng hồ mới về được đến nhà.

Sáng 19/4, tài khoản mạng xã hội Threads có tên @Hongday2103, được xác định là của MC Bích Hồng, đăng bài bày tỏ sự bức xúc về việc kẹt xe này.

Bài viết thể hiện rõ thái độ không hài lòng với việc điều binh và sau đó đã lan truyền nhanh chóng trên các nền tảng mạng xã hội.

Nhiều trang Facebook như “Bí mật Showbiz”, “Insight mất lòng”, “Tifosi”, v.v. đã đăng tải lại ảnh chụp bài đăng, ảnh cá nhân của MC Bích Hồng, thu hút loạt bình luận chỉ trích.

Dư luận ngày càng gay gắt khi cho rằng phát ngôn của cô thể hiện sự “vô ơn” và “thiếu tôn trọng”. Một số tài khoản bình luận như “bao nhiêu chiến sĩ đã hy sinh để cho cô BTV có ngày hôm nay”, “đáng buồn cho những người có tư duy thấp kém”, v.v.

Một số tài khoản còn nặng lời, thậm chí công kích cá nhân, lan truyền thông tin đời tư của MC Bích Hồng (như Facebook có tên “Nguyễn Sin”).

Đồng thời, cộng đồng mạng còn tìm đến fanpage của SCTV4, nơi MC Bích Hồng cộng tác, để yêu cầu phía SCTV “xử lý nghiêm” MC Bích Hồng và cho cô nghỉ việc.

Trước áp lực từ dư luận, tối ngày 19/4, fanpage SCTV ra thông báo chính thức về việc “chấm dứt toàn bộ hoạt động hợp tác, sử dụng hình ảnh” của MC Bích Hồng trên kênh. Đồng thời, đài này nói rằng MC Bích Hồng chỉ là cộng tác viên, không phải nhân viên chính thức.

Đến khuya 19/4, MC Bích Hồng đăng bài xin lỗi trên Threads, thừa nhận đã “không cẩn trọng lời nói”, “không kiểm soát cảm xúc tiêu cực” do kẹt xe. Cô coi đây là một “bài học lớn” để “rút kinh nghiệm sâu sắc” và “mong cộng đồng tha thứ”.

Mặc dù vậy, lời xin lỗi này đã không được chấp nhận. Các tài khoản trên mạng xã hội tiếp tục chỉ trích cô, cho rằng lời xin lỗi của MC Bích Hồng “chưa đủ chân thành”, “mang tính đối phó”. Dư luận tiếp tục kêu gọi các nhà đài khác không nên hợp tác với cô trong tương lai.

Tuy nhiên, bên cạnh những lời chỉ trích, nhiều người lên tiếng bảo vệ MC Bích Hồng, cho rằng cô chỉ bày tỏ quan điểm cá nhân của mình. Việc đó không thể đánh đồng với việc cho rằng cô không yêu nước.

“Chúng ta có quyền tự hào, nhưng cũng có quyền mệt mỏi và không đồng cảm. Một người không cảm thấy vui khi điều binh không có nghĩa họ ghét đất nước. Một người nói ‘tôi kẹt xe quá’ không phải là phản bội tổ quốc,” tài khoản Nguyễn Quốc Chính nêu lên góc nhìn.

Hoặc một bài chia sẻ trên nhóm góc nhìn báo chí bày tỏ sự bất bình trước việc MC Bích Hồng bị “cả làng báo bêu rếu”, bị xâm phạm đời tư và bị “đồng nghiệp đạp xuống hố chỉ vì bày tỏ cảm xúc cá nhân”. □

THEO DÕI

Luật Khoa Tạp chí
để cập nhật các
bài viết hữu ích về
Nhân quyền, Dân
chủ, Pháp quyền.

Website luatkhoa.com

Facebook www.fb.com/luatkhoa.org

Instagram www.instagram.com/luatkhoatapchi

Youtube bit.ly/LK-Youtube

Store store.luatkhoa.com

Spotify spotify.fi/3vcQD5x

Tiktok www.tiktok.com/@luatkhoatapchi

Telegram t.me/s/luatkhoatc



Nguồn ảnh: Hình ảnh Lịch sử. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

GIẾT HAY LƯU ĐÀY? - VỀ KẾ HOẠCH ĐẢO CHÍNH NGÔ ĐÌNH DIỆM

Thúc Kháng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 27/3/2025.

Không quá lời khi cho rằng năm 1963 là một trong những bước ngoặt lớn trong lịch sử Việt Nam, và có tác động không nhỏ tới địa chính trị thế giới trong nửa sau của thế kỷ 20.

Cuộc khủng hoảng Phật giáo xuất phát từ vụ Phật tử biểu tình tại Huế ngày 8/5/1963 cho đến hình ảnh Thích Quảng Đức tự thiêu giữa Sài Gòn đã làm chấn động dư luận quốc tế, biến chính quyền Việt Nam Cộng hòa thành mục tiêu chỉ trích của dư luận cả trong và ngoài nước. [1] Cũng sau sự kiện khủng hoảng Phật giáo tại Huế này, một kế hoạch đảo chính ra đời.

Hầu nhiều người cũng biết vào tháng 3/2025 mới đây, Cục Tình báo Trung ương Hoa Kỳ (CIA) đã giải mật nhiều tài liệu liên quan tới vụ ám sát John. F. Kennedy vào năm 1963. Một bức điện của CIA đề tháng 5/1963 cho biết, Phong trào Việt Nam Thoát xác - một tổ chức phát triển từ Việt Nam Quốc Dân Đảng - đã có kế hoạch bắt giữ ông Ngô Đình Cẩn và Giám mục Ngô Đình Thục để buộc ông Diệm phải đàm phán, mở đường cho một cuộc đảo chính ở Sài Gòn. [2] Kế hoạch bất thành.

Trong bối cảnh đó, mối quan hệ giữa Hoa Kỳ và Ngô Đình Diệm cũng không mấy khả quan vì số lượng lớn cố vấn quân sự Mỹ đang hiện diện ở miền Nam. Cũng trong tập tài liệu của Hoa Kỳ vừa giải mã, có thông tin rằng Tổng thống Diệm và ông Ngô Đình Nhu không hài lòng về một vài hoạt động của Mỹ, họ lo ngại Mỹ sẽ xâm phạm đến những quyết định nội bộ của Việt Nam Cộng hòa. [3]

GIẾT HAY KHÔNG GIẾT

Sài Gòn, ngày cuối cùng của tháng Mười năm 1963.

Trung tướng Trần Văn Đôn đến gặp Tổng thống Ngô Đình Diệm để hỏi liệu ông Diệm có thể thay đổi chính sách đối nội không. Chẳng hạn, tái mở chùa và giải phóng tăng ni để văn hồi không khí chính trị căng thẳng trong nước.

Ông Diệm từ chối. Với ông, tình hình hiện tại đã ổn định.

Và đó là một trong những cuộc gặp cuối cùng trong đời ông.

Ngày hôm sau, 1/11, cuộc đảo chính diễn ra, đặt dấu chấm hết cho nền Đệ nhất Cộng hòa của gia đình họ Ngô.



www.hinhanhlichsu.org

KEYSTONE PRESS

In the aftermath of the Diem coup, Gen. Duong Van Minh announces the formation of ruling junta. At rear, second from right, is Nguyen Van Thieu, later to become President. Gen.

Tướng Dương Văn Minh (ngồi giữa) tại một cuộc họp báo của Hội đồng Quân nhân Cách mạng sau cuộc đảo chính lật đổ Tổng thống Ngô Đình Diệm vào ngày 1/11/1963, bên tay phải ông là Tướng Trần Văn Đôn. Nguồn ảnh: Hình ảnh Lịch sử

Trung tướng Đôn được tướng Dương Văn Minh triệu tập vào sáng ngày 2/11 cùng với các tướng lĩnh khác để hỏi ý kiến họ về tương lai của hai anh em tổng thống.

“Tôi đã được hỏi đầu tiên” - Trần Văn Đôn kể lại. [4]



Các phản tướng Dương Văn Minh, Lê Văn Kim, Nguyễn Hữu Cỏ, và Trần Văn Đôn, 1963. Nguồn ảnh: Nghiên cứu Lịch sử

Tướng Đôn - một trong những thành viên nòng cốt của nhóm quân đội đảo chính - và nhiều người khác đều thống nhất rằng sẽ cho ông Diệm và ông Nhu ra nước ngoài sống lưu vong. Thậm chí, Đại sứ Hoa Kỳ Cabot Lodge đã được thông báo để chuẩn bị sẵn máy bay chở họ ra nước ngoài.

Nhưng sau đó hai giờ đồng hồ, Đôn tìm thấy xác của hai anh em tổng thống trong đoàn xe trở về.

“Chuyện gì xảy ra vậy? Tại sao họ chết?” - Trần Văn Đôn đến văn phòng Dương Văn Minh để chất vấn. Nhưng Dương Văn Minh cũng tỏ vẻ bất ngờ trước thông tin về cái chết của ông Diệm và ông Nhu. Lúc đó, tướng Mai Hữu Xuân đến cửa văn phòng và nói với ông Minh: “Nhiệm vụ đã hoàn thành”.

“Thế là tôi tự nhủ ngay, chính Minh là người ra lệnh giết họ” - Trần Văn Đôn kể lại.

Quyết định đưa ông Diệm và ông Nhu ra nước ngoài của các tướng lĩnh ban đầu có thể được xem như là cách thọt ơn mà họ

dành cho ông Diệm vì con đường thẳng tiến binh nghiệp của mình. [5] Nhưng với quyết định giết chết hai anh em họ Ngô, có thể họ đề phòng việc ông Diệm sẽ mau chóng tập hợp lực lượng ủng hộ mình và tìm cách quay trở lại chính trường.

Đài Phát thanh Sài Gòn thông báo rằng ông Diệm và ông Nhu đã tự sát, nhưng tin tức này khiến mọi người hoài nghi vì cả hai là người Công giáo, và trong Giáo hội Công giáo, tự tử là điều cấm kỵ. Ngay cả bà Trần Lệ Xuân - vợ của Ngô Đình Nhu khi đó đang ở Hoa Kỳ - cũng đã phản đối thông tin tự sát này.



Bà Trần Lệ Xuân và con gái Ngô Đình Lệ Thủy lên án Mỹ trong cuộc họp báo ngày 5/11/1963 tại Beverly Hills vì cái chết của chồng bà và Tổng thống Ngô Đình Diệm. Nguồn ảnh: Hình ảnh Lịch sử.

Phải đến năm 1964, các nguồn tin quân sự mới xác thực rằng ông Diệm và ông Nhu đã bị Thiếu tá Nguyễn Văn Nhung giết trên xe bọc thép. [6]

Thiếu tá Nhung đã đi cùng một số xe bọc thép đến nơi Tổng thống Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu đang ẩn náu. Hai người bị trói tay và đưa vào xe. Sau một vài phút trên xe, Nhung giết chết cả hai anh em. Các bức ảnh còn cho thấy Ngô Đình Nhu sau đó đã bị đâm.

Tháng 2/1964, Nguyễn Văn Nhung được cho là đã tự bắn vào đầu mình ở nơi ông sống, trong khuôn viên dinh thự của Dương Văn Minh.

MIỀN NAM SAU CÁI CHẾT CỦA NGÔ ĐÌNH DIỆM

Cái chết của Tổng thống Ngô Đình Diệm không chỉ đánh dấu sự kết thúc của nền Đệ nhất Cộng hòa, mà còn để lại một vết nứt sâu sắc trong chính trường miền Nam. Trách nhiệm về cái chết của ông Diệm trở thành một vấn đề chính trị kéo dài, ảnh hưởng đến uy tín của những người kế nhiệm.

Vấn đề ai là người giết Tổng thống Diệm là một chủ đề nhạy cảm khi các nhóm giáo dân Công giáo lẫn các quan chức chính phủ dần bắt đầu công khai tổ chức lễ tưởng niệm cho ông Diệm và ông Nhu.

Trong cuộc bầu cử tổng thống năm 1971, cái chết của ông Diệm còn được xem như một chủ đề vận động tranh cử giữa ông Nguyễn Văn Thiệu và Dương Văn Minh. [7]

Tướng Minh đổ trách nhiệm về cái chết của Diệm lên Thiệu, khẳng định rằng, với tư cách là một Phật tử, ông chưa bao giờ muốn ông Diệm bị ám sát trong cuộc đảo chính năm 1963.

Trong khi đó, Nguyễn Văn Thiệu lại đổ lỗi cho Dương Văn Minh về cái chết của Diệm, cho rằng ông Minh đang cố gắng tránh né trách nhiệm để giành lấy sự ủng hộ từ cộng đồng Công giáo.

Vào năm 1968, cựu đại sứ Mỹ Frederick Nolting nhận định rằng quyết định lật đổ ông Diệm của chính phủ Hoa Kỳ là một sai lầm chết người. [8] Trên thực tế, một năm sau khi lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm, tình hình chính trị và quân sự của Nam Việt Nam không những không khởi sắc như hy vọng của nhiều người mà còn trở nên nghiêm trọng hơn. [9]

Cuộc chiến với Việt Cộng ngày càng ác liệt, trong khi chính quyền trung ương thì bất ổn, thiếu hiệu quả và mất dần kiểm soát. Dù có viện trợ của Hoa Kỳ nhưng họ vẫn không thể đảo ngược tình thế. Việt Cộng gia tăng các cuộc tấn công, kiểm soát và tiến hành ám sát hàng trăm quan chức Nam Việt Nam.

Trong khi đó, sự thay đổi liên tục trong chính quyền và quân đội khiến nỗ lực bình định trở nên vô hiệu.

Linh mục Cao Văn Luận - đồng sáng lập viên và là viện trưởng Viện Đại học Huế, kể lại trong quyển hồi ký “Bên giòng lịch sử” rằng, sau cái chết của Diệm, Đại sứ Mỹ Cabot Lodge đã hỏi ông về cách giải quyết khó khăn ở Việt Nam. [10] Ông Luận trả lời rằng lẽ ra Hoa Kỳ phải tính đến điều này trước khi lật đổ Diệm.

Mười hai năm sau ngày anh em Diệm - Nhu bị ám sát, Trần Văn Đôn trở thành phó thủ tướng và tổng trưởng quốc phòng. Ông lên một chiếc máy bay trực thăng của Mỹ tối ngày 29/4/1975 và không bao giờ trở lại Việt Nam nữa. [11]

Trưa hôm sau, tướng Dương Văn Minh - khi đó đã là tổng thống - bị Việt Cộng áp giải ra khỏi Dinh Độc Lập sau khi đọc tuyên bố đầu hàng.

Sài Gòn sụp đổ. □



Nguyễn Văn Thiệu và sự sụp đổ của Việt Nam Cộng hòa

NGUYỄN VĂN THIỆU VÀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA

Thúc Kháng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 22/4/2025.

“S uốt hơn 18 năm qua tôi rất đau buồn vì tôi đã không làm tròn được nhiệm vụ mà nhân dân tín nhiệm giao phó cho tôi, mặc dầu tôi đã tận lực [...] Cho nên tôi nhận trách nhiệm đó hoàn toàn, trước nhân dân và lịch sử.”

Nguyễn Văn Thiệu – tổng thống Việt Nam Cộng hòa phát biểu trong một buổi phỏng vấn năm 1993. [1]

Chiến tranh Việt Nam bước vào giai đoạn cuối cùng với đối đầu gay gắt trên mặt trận quân sự và trên bàn đàm phán giữa hai phe: Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (miền Bắc) và Việt Nam Cộng hòa (miền Nam).

Nguyễn Văn Thiệu, tổng thống Việt Nam Cộng hòa từ năm 1967 đến 1975, là người đứng đầu chính quyền miền Nam trong giai đoạn đầy căng thẳng và biến động này. Các quyết định của Nguyễn Văn Thiệu, từ đối nội đến đối ngoại, đã để lại ảnh hưởng sâu sắc đến tình hình chiến sự và gây không ít tranh cãi.

Dù rằng sự sụp đổ của Việt Nam Cộng hòa vào năm 1975 không thể chỉ gán ghép trách nhiệm cho một cá nhân, nhưng không thể phủ nhận những quyết định và chính sách của Nguyễn Văn Thiệu đóng vai trò then chốt trong việc tạo ra những bước ngoặt quan trọng, dẫn đến sự sụp đổ của chính quyền miền Nam.

Từ việc ký kết Hiệp định Paris đầy tranh cãi đến những quyết định quân sự trong thời khắc sinh tử, vai trò và trách nhiệm của ông đã trực tiếp ảnh hưởng đến số phận của Việt Nam Cộng hòa.

Dưới đây là các quyết định trọng yếu của Nguyễn Văn Thiệu, những quyết định đã có tác động sâu sắc đến diễn biến và kết cục của Việt Nam Cộng hòa trong năm 1975.

SỰ KIỆN TẾT MẬU THÂN NĂM 1968 – MỘT CHÍNH PHỦ KHÔNG THỂ BẢO VỆ NGƯỜI DÂN

Chỉ vài tháng sau khi tuyên thệ nhậm chức tổng thống vào tháng 10/1967, Nguyễn Văn Thiệu đã phải đối mặt với cuộc khủng hoảng đầu tiên trong nhiệm kỳ của mình.



Khoảnh khắc nghỉ ngơi của binh sỹ hải quân Hoa Kỳ trong trận chiến tại Huế, Tết Mậu Thân 1968. Nguồn ảnh: AP.

Vào đêm mừng Một Tết Mậu Thân năm 1968, bất chấp lệnh ngừng bắn, Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam bắt ngờ phát động một chiến dịch tấn công quy mô lớn vào các đô thị miền Nam. [2] Khi đó, tân tổng thống đang ở Mỹ Tho đón Tết.

Đài Phát thanh Hà Nội tuyên bố mục đích của cuộc tấn công này là lật đổ chính phủ miền Nam Việt Nam của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. Ngày hôm sau, Tổng thống Thiệu ban hành thiết quân luật trên toàn miền Nam.

Stanley Karnow, phóng viên chiến tranh Việt Nam, viết trong quyển *Vietnam: A History* (1983) của ông về sự kiện này, rằng Tết Mậu Thân là một cú sốc lớn đối với cả chính quyền Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng hòa. Mặc dù Nguyễn Văn Thiệu và các tướng lĩnh trong bộ máy lãnh đạo đã nhận được thông tin tình báo về một cuộc tấn công lớn sắp xảy ra, nhưng họ lại đánh giá thấp quy mô và khả năng phối hợp của lực lượng cộng sản.

Cuộc Tổng tấn công Tết Mậu Thân gây ra hậu quả nghiêm trọng. Hàng ngàn dân thường thiệt mạng, nhiều đô thị bị tàn phá nặng nề, khiến niềm tin của dân chúng vào năng lực bảo vệ của chính phủ sụt giảm nghiêm trọng.

Chưa đầy 24 giờ sau, cuộc Tổng tấn công Tết Mậu Thân đã sụp đổ ở Sài Gòn. [3] Cuối cùng, quân đội Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng hòa chiếm lại được tất cả các mục tiêu.

Nhà báo Barbara Crossette nhận định về sự kiện này trên tờ *The New York Times* năm 1988 như sau: Về mọi mặt – quân

sự, chính trị, ngoại giao – cuộc Tổng tấn công Tết Mậu Thân là khởi đầu cho sự kết thúc của miền Nam Việt Nam.

HIỆP ĐỊNH PARIS VÀ SỰ VIỆN TRỢ CỦA MỸ

Từ đầu, Nguyễn Văn Thiệu đã không muốn ký Hiệp định Paris.

Trước khi Hiệp định Paris được ký, ông Thiệu gọi bản dự thảo hiệp định là “sự đầu hàng của nhân dân miền Nam trước Cộng sản”. [4] Sau khi ký kết hiệp định, Mỹ rút quân khỏi miền Nam Việt Nam, trong khi quân đội Bắc Việt vẫn được phép ở lại.

Hà Nội đã vi phạm Hiệp định Paris. [5] Trong khi miền Nam gặp khó khăn do sự cắt giảm viện trợ từ Mỹ, miền Bắc lại tiếp tục nhận viện trợ từ Liên Xô và Trung Quốc.

Mùa xuân cuối cùng của Việt Nam Cộng hòa năm 1975, Nguyễn Văn Thiệu đã tuyệt vọng yêu cầu Tổng thống Gerald R. Ford hỗ trợ, nhưng ông Ford không thể đáp ứng. [6]

Đến tháng 4 năm 1975, khi Cộng sản đang oanh tạc miền Trung Việt Nam, Tổng thống Thiệu lại lên tiếng yêu cầu Mỹ viện trợ, nhưng phản ứng mà ông nhận lại được từ Mỹ là sự im lặng của Tổng thống Ford và câu nói “Mỹ chỉ cam kết tinh thần, không cam kết pháp lý” của Ngoại trưởng Kissinger. [7]

“Tôi đã làm tối đa những gì tôi có thể” – Nguyễn Văn Thiệu nói về việc ký Hiệp định Paris trong một buổi họp báo năm 1990.

Cũng trong buổi họp báo, ông Thiệu cho biết Hoa Kỳ đã tạo áp lực để buộc ông đặt bút ký Hiệp định, nếu như không ký, họ sẽ cắt viện trợ Việt Nam. Ông cho rằng Hoa Kỳ đã thất hứa khi dù Hiệp định đã được ký nhưng viện trợ vẫn bị cắt giảm liên tục và khi quân đội Cộng sản mở các chiến dịch tấn công miền Nam, Hoa Kỳ đã không có phản ứng gì.

RÚT QUÂN KHỎI TÂY NGUYÊN

Nhận định chung của nhiều nhà nghiên cứu là “Ai chiếm được Tây Nguyên sẽ làm chủ Việt Nam và Đông Dương”. [8]

Việc Nguyễn Văn Thiệu cùng giới lãnh đạo Việt Nam Cộng hòa để mất Tây Nguyên đã tạo điều kiện cho quân Bắc Việt tiến công sâu hơn, dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ chỉ hai tháng sau đó.

Tây Nguyên đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm soát miền Nam Việt Nam. Mất khu vực này đồng nghĩa với việc để lộ vùng ven biển Nam Trung Bộ và mở ra con đường thẳng tiến về Sài Gòn.

Nguyễn Văn Thiệu và Bộ Tổng tham mưu Việt Nam Cộng hòa bố trí lực lượng tập trung quân tinh nhuệ tại Vùng I (Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng) và Vùng III (Sài Gòn), trong khi Tây Nguyên lại bị bỏ ngỏ với hệ thống phòng thủ mỏng manh và thiếu lực lượng dự bị cơ động.

Khi quân Bắc Việt tấn công Buôn Ma Thuột, phòng tuyến tại đây nhanh chóng sụp đổ do không đủ lực lượng để tổ chức phản kích hiệu quả.

Để bảo toàn lực lượng cho khu vực ven biển miền Trung, Nguyễn Văn Thiệu đã



Hình ảnh lực lượng giải phóng tại mặt trận Tây Nguyên. Nguồn ảnh: TTXVN.



*Ngày 30/4/1975 – Sài Gòn sụp đổ và Dinh Độc Lập bị tiếp quản.
Ảnh: Françoise De Mulder/Roger Viollet/Getty Images.*

quyết định rút bỏ toàn bộ quân khỏi Tây Nguyên. Tuy nhiên, kế hoạch rút quân này dẫn đến cảnh hỗn loạn trên quy mô lớn. Không chỉ thiệt hại nặng nề về lực lượng, mà tinh thần chiến đấu của quân đội Việt Nam Cộng hòa cũng bị suy sụp nghiêm trọng.

David Kaiser, nhà sử học từng giảng dạy tại Đại học Harvard nhận xét rằng, không có sự giúp đỡ của Mỹ, quân đội Nam Việt Nam đã sụp đổ vào mùa xuân năm 1975 sau khi Thiệu ra lệnh rút quân khỏi Tây Nguyên. [9] Quân đội Bắc Việt đã giành được chiến thắng cuối cùng mà gần như không cần chiến đấu.

Cũng trong cuộc họp báo năm 1990, đứng trước những lời chất vấn của các cựu quân nhân Việt Nam Cộng hòa về những quyết định của mình, Nguyễn Văn Thiệu đã trả lời về quyết định rút quân khỏi Tây Nguyên, khẳng định rằng

với tư cách là tổng thống và tổng tư lệnh, ông không thể đưa ra quyết định một cách đơn phương. Rằng thắng hay bại đều là kết quả của quyết định tập thể.

Ngày 21/4/1975, Nguyễn Văn Thiệu từ chức và rời bỏ cương vị tổng thống, để lại một Việt Nam Cộng hòa trong tình trạng hỗn loạn và khủng hoảng nghiêm trọng.

Thiệu tin rằng quyết định từ chức của mình sẽ tạo điều kiện cho một giải pháp hòa bình, mang lại cơ hội thương lượng giữa miền Nam và lực lượng Cộng sản Bắc Việt.

Tuy nhiên, diễn biến thực tế đã không như kỳ vọng của ông. Chỉ chín ngày sau, vào ngày 30/4/1975, Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, Việt Nam Cộng hòa sụp đổ. □



CỘNG TÁC VỚI LUẬT KHOA

Chúng tôi luôn mong chờ bài viết cộng tác của bạn.

Cùng là những người viết, chúng tôi trân trọng nỗ lực của bạn với con chữ và luôn dành mức nhuận bút cao nhất có thể cho mỗi tác phẩm của bạn.

Gửi bài cho Luật Khoa tại:
luatkhoa.com/guibai





NHÌN LẠI PHONG TRÀO PHẢN CHIẾN VÀ PHẬT GIÁO XUỐNG ĐƯỜNG NĂM 1963

Nhã Duy

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 8/4/2025.

*Cần có cái nhìn công bằng và cảm
thông hơn, tránh được những sự
chia rẽ không đáng phải xảy ra.*

Người dân xuống đường trong biến cố Phật giáo năm 1963.
Nguồn ảnh: LIFE.

Trong cuốn phim tài liệu *The Hornet's Nest* do ký giả nhận giải Emmy là Mike Boettcher thực hiện, khi theo bước chân hành quân của những người lính, trong một cảnh giao tranh dữ dội giữa lính Mỹ và quân Taliban tại chiến trường Afghanistan, giọng ông vang lên, “đây là những cảnh mà không cha mẹ nào muốn thấy”. Trận đụng độ sống thực, dữ dội không khác trong phim ảnh cho thấy cái chết với người lính đã có thể xảy ra trong mỗi sát na, mỗi một chớp mắt.

Không nhiều người trực tiếp dự phần hay chứng kiến những chiến trận như vậy, ngoài những người lính hứng chịu làn đạn, đối diện giữa sự sống và cái chết mới hiểu được sự khốc liệt của chiến tranh như thế. Ngay cả khi người lính Mỹ chưa từng biết kẻ đối diện là ai, thế nào như trả lời trong một số phim tài liệu, họ phải tiêu diệt kẻ địch trong cuộc chiến đấu mang ý nghĩa sinh tồn.

2.400 người lính đã nằm xuống tại chiến trường Afghanistan và hơn 20 ngàn binh sĩ bị thương. Nhưng vẫn còn ít hơn 58 ngàn lính Mỹ đã ngã xuống trong cuộc chiến Việt Nam và hơn 300 ngàn binh lính bị thương. Và khi nói về nạn nhân chiến tranh là thường dân vô tội, con số này lớn hơn gấp bội lần. Các số liệu có khác biệt tùy theo các cuộc nghiên cứu khác nhau nhưng ước tính đã có khoảng hai triệu người dân, cả miền Bắc lẫn miền Nam đã chết trong chiến tranh. Vâng! Hai triệu thường dân Việt Nam.

Nếu những nhóm cố vấn quân sự Mỹ đã vào Việt Nam từ cuối năm 1961 theo lệnh của Tổng thống Kennedy thì đến tháng 3 năm 1965, khi 3.500 lính thủy quân lục chiến đổ bộ vào Đà Nẵng được xem là

Mỹ chính thức đưa quân vào Việt Nam, mở màn cho việc đổ quân ồ ạt vào chiến trường này. Đến cuối năm 1967, số quân đã lên đến nửa triệu. Cuộc chiến tiêu diệt các du kích Cộng sản tưởng sẽ dễ dàng và nhanh chóng theo như các cấp tướng lãnh quân sự thoạt tưởng lúc đầu đã cam go và nguy hiểm nhiều hơn gấp bội.

Trận đánh Ia Drang dưới chân rừng Chu-Pong, là một phần trong chiến dịch Pleime tại vùng cao nguyên Trung phần Việt Nam vào tháng 11 năm 1965 được xem là trận đụng độ chính thức đầu tiên giữa lính Mỹ và quân Bắc Việt. Chỉ ở trận mở màn này, phía Mỹ tử trận 237 lính và 258 lính bị thương, khoảng phân nửa quân số tham gia trận đánh này bị chết hay bị thương. Còn phía lính Việt Nam Cộng Hòa là khoảng 350 người, phía Bắc Việt ước tính hơn 1.200 quân, theo như báo cáo của Thiếu tá Hal Moore và Trung tá Tham mưu trưởng Quân đoàn II Nguyễn Văn Hiếu, những cấp chỉ huy trận đánh lúc bấy giờ. [1] Đến cuối năm 1967, chỉ hơn hai năm tham chiến đã có hơn 15 ngàn lính Mỹ tử trận và trên 100 ngàn người bị thương.

Phong trào phản chiến tại Mỹ không khởi xướng ngay sau khi Mỹ đưa quân vào Việt Nam, mà nó chỉ bắt đầu khi con số tử vong của lính Mỹ liên tục tăng cao như vậy. Không chỉ vậy, trong nước thì chính quyền Tổng thống Lyndon B. Johnson bắt đầu dồn quân nhập ngũ, mỗi tháng lên đến 40 ngàn tân binh để tiếp tục cuộc chiến Việt Nam, thay thế số tử sĩ cứ lạnh lùng tăng theo thời gian.

Qua truyền hình và báo chí, người dân Mỹ còn chứng kiến cả sự tàn bạo của chiến tranh đã đổ xuống thường dân vô tội ở đất nước Việt Nam xa xôi qua các tin tức

chiến sự không bị cắt gọt hay chỉnh sửa. Phong trào phản chiến ra đời như một điều tất nhiên khi nhiều người dân Mỹ bắt đầu nghi ngờ về cuộc chiến và sự hy sinh của con em mình, cùng những chết chóc, điêu tàn của người dân Việt Nam.

Phong trào khởi đầu từ giới sinh viên, trí thức đại học, những người trẻ tuổi vốn mang xu hướng cổ xúy hòa bình, rồi dần lan rộng sang các tầng giới khác trong xã hội. Họ muốn Mỹ rút quân. Họ không cần biết đến những kế hoạch hay chiến lược ngăn chặn Cộng sản của những chính khách hay quân đội thế nào, họ chỉ không muốn con cái, anh em mình bị tử nạn ở một vùng đất xa xôi bên kia bờ đại dương hay thương xót giùm cho người dân lành nơi đó. Có thể người lính cầm súng không hề mong đợi sự phản chiến nhưng sự phản chiến cũng xuất phát từ mong muốn hòa bình và lòng nhân ái như vậy, không đến từ mục tiêu chính trị.

Cũng cần nói thêm là cuộc leo thang chiến tranh Việt Nam đã bắt đầu từ thời Tổng thống Kennedy kéo dài sang thời Tổng thống Johnson, cả hai cùng thuộc Đảng Dân chủ và nắm quyền cho đến tháng Một năm 1969, nên cũng khó có thể cho rằng phong trào phản chiến là thuộc “cánh tả”, từ phía Dân chủ hay là “cộng sản”, mà đến từ bất cứ ai không muốn thấy chiến tranh.

Phong trào phản chiến cũng xuất hiện tại Việt Nam với cùng lý do, không mạnh mẽ và chính thức như tại Mỹ mà xuất hiện giới hạn trong thành phần tu sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, sinh viên học sinh. Mang tinh thần dân tộc, họ không muốn thấy con em mình tử trận, không muốn thấy bom nổ, nhà tan và những đồng bào mình bị mất mạng tức tưởi. Với bất cứ lý

do gì, chiến tranh chỉ là giải pháp và lựa chọn cuối cùng. Những người nhạc sĩ ôm đàn mơ ngày đất nước thanh bình, thôi còn máu đổ thịt rơi bị xem là phản chiến hay nặng nề hơn là phản bội.

Những nhân vật này cho đến nay vẫn còn là đề tài cho công luận, khi một số người Việt chỉ trích rằng họ là nguyên nhân gián tiếp gây nên sự sụp đổ của miền Nam Việt Nam. Sau sự ra đi của Thiền sư Thích Nhất Hạnh, cuộc tranh luận về thái độ phản chiến của ông dường như vẫn đang diễn ra đầy gay gắt, bị soi rọi từng góc cạnh. Nhưng như đã nói bên trên, thái độ phản chiến hay sự cổ xúy hòa bình được nhìn nhận khá khác nhau tùy theo vị thế và quan điểm, nó không rạch ròi đúng sai khi nhìn từ một phía. Nước Mỹ và dân Mỹ nhìn về vấn đề phản chiến như một quyền bày tỏ thái độ tự nhiên, không cay đắng hay đổ lỗi cho phong trào phản chiến tại Mỹ khi nhìn lại lịch sử cuộc chiến Việt Nam.

Điều đáng lo ngại là một số ít cá nhân đã nhân việc này để kích động cả sự chia rẽ tôn giáo, nhắc đến vài tu sĩ trong mục đích tấn công chung Phật giáo, khi nhắc lại rằng những cuộc biểu tình của Phật giáo cũng đã góp phần làm sụp đổ miền Nam. Vậy hãy nhìn lại phong trào Phật giáo đã ảnh hưởng cuộc chiến thế nào?

Phong trào Phật giáo xuống đường diễn ra hai lần, khởi đầu từ miền Trung. Lần đầu vào năm 1963, nhằm phản đối việc chế độ Tổng thống Ngô Đình Diệm đàn áp Phật giáo. Lần thứ nhì vào năm 1966 với lập trường của giới lãnh đạo Phật giáo lúc bấy giờ là phản đối chiến tranh, cổ xúy hòa bình và giành quyền dân tộc tự quyết, xảy ra nhân vụ Tướng Nguyễn

Chánh Thi, người có xu hướng ngả theo phong trào Phật giáo bị cách chức.

Để hiểu hơn về quan điểm và nguyện vọng cùng lý do xuống đường của phong trào Phật giáo Việt Nam trong giai đoạn này, có thể đọc lại Tuyên Ngôn 10 Tháng 5 cùng phụ đính ngày 23 tháng 5 năm 1963 của Phật giáo Việt Nam bao gồm những điểm tóm lược theo sau: [2]

Quan điểm:

1. Không chủ trương lật đổ chính phủ, chỉ có nguyện vọng cải thiện chính sách.
2. Không có và không xem ai là kẻ thù, không phải một cuộc chiến tôn giáo mà cho sự công bình tôn giáo.
3. Tranh đấu cho lý tưởng tôn giáo bình đẳng trong khuôn khổ bình đẳng xã hội.
4. Phương pháp tranh đấu là bất bạo động.
5. Không chấp nhận mọi sự lợi dụng của bất cứ thành phần nào.

Nguyện vọng:

1. Đề nghị chính Phủ Việt Nam Cộng hòa thu hồi vĩnh viễn công điện triệt giáo kỳ của Phật giáo.
2. Phật giáo phải được hưởng một chế độ đặc biệt như các hội truyền giáo Thiên Chúa đã được ghi trong Đạo dụ số 10. [3]
3. Chấm dứt tình trạng bắt bớ, khủng bố tín đồ Phật giáo.
4. Cho tăng, tín đồ Phật giáo được tự do truyền đạo và hành đạo.
5. Chính phủ bồi thường cho các nạn nhân vô tội bị sát hại khi tham gia biểu tình tại Đài Phát thanh Huế và kẻ chủ mưu phải bị xét xử.

Chính quyền Ngô Đình Diệm đối phó những quan điểm và nguyện vọng về tự do tôn giáo không được phía Phật giáo xem là thỏa đáng, nên càng châm dầu vào phong trào và cao điểm là cuộc tự thiêu của Hòa thượng Thích Quảng Đức. [4] Ông viết những lời di nguyện theo sau:

“- Một là mong ơn Phật trời gia hộ cho Tổng thống Ngô Đình Diệm sáng suốt chấp nhận năm nguyện vọng của Phật giáo Việt Nam ghi trong bản tuyên cáo.

- Hai là nhờ ơn Phật từ bi gia hộ cho Phật giáo Việt Nam được trường tồn bất diệt.

- Ba là mong nhờ hồng ân Đức Phật gia hộ cho chư Đại Đức, Tăng ni, Phật tử Việt Nam tránh khỏi tai nạn khủng bố, bắt bớ, giam cầm của kẻ ác.

- Bốn là cầu nguyện cho đất nước thanh bình, quốc dân an lạc.” [5]

Dựa trên nhãn quan và tài liệu lịch sử đã dẫn, từ phong trào phản chiến hay cổ xúy hòa bình cho đến phong trào Phật giáo Việt Nam cùng những lời di nguyện của Hòa thượng Thích Quảng Đức để lại đã cho thấy các phong trào này cũng chỉ nhằm vào việc cổ xúy hòa bình và tự do tôn giáo, cầu nguyện sự an bình cho người dân, người lính, muốn chấm dứt cuộc chiến tương tàn, khác hơn việc cho rằng chúng góp phần làm sụp đổ miền Nam. Bởi từ thời Đế nhị Cộng hòa, Phật giáo đã chấm dứt những cuộc xuống đường biểu tình rầm rộ như trước kia.

Theo tài liệu mật của tình báo CIA về Thượng tọa Thích Trí Quang, một trong những người ký tên vào bản Tuyên ngôn 10/5/1963, và về các lãnh tụ Phật giáo vào tháng 4 năm 1963, tường trình rằng

Thích Trí Quang là một nhà tu hành Phật giáo, tranh đấu cho quyền lợi dân tộc và không can dự đến Cộng sản. Báo cáo này còn nhận xét rằng, một chính phủ Việt Nam Cộng hòa có đa số Phật giáo (a Buddhist-Dominated Government) có thể tạo sự ổn định cho tình thế Việt Nam về lâu dài. [6]

Cuộc chiến Việt Nam đã kết thúc nửa thế kỷ nhưng những ngộ nhận và sự cay đắng, giận dữ vẫn còn tiềm ẩn trong không ít người, dường như chỉ chờ chờ mỗi khi có dịp để đổ lỗi cho một vài cá nhân. Nhưng cuộc sụp đổ của một chính quyền có quân đội và nhận nhiều tỷ đô hàng năm có quá nhiều lý do to lớn khác để nhìn lại và đã được nhiều nhà sử học phân tích, hơn là vì một đôi cá nhân cổ xúy hòa bình hay thực hiện nhiệm vụ của họ. Vấn đề lịch sử to lớn và cần cái nhìn cảm thông từ cả hai bên nhằm tránh những tranh luận kéo dài.

Người Việt đã có quá nhiều chia rẽ theo chính trường nước Mỹ trong vài năm qua, không khéo lại tiếp tục châm ngòi cho một nguy cơ chiến tranh tôn giáo qua việc đổ lỗi cho Phật giáo. Điều này nếu không làm thương tổn tâm hồn của những người đang dự phần cuộc tranh luận thì cũng đẩy họ ra xa thêm.

Không quên quá khứ nhưng cũng chẳng ai có thể thay đổi lịch sử. Đặt mình vào bối cảnh và tâm tình lịch sử, có lẽ một số người sẽ có cái nhìn công bằng và cảm thông hơn, tránh được những sự chia rẽ không đáng phải xảy ra. □



Ảnh quầy báo Sài Gòn xưa. Nguồn: Hội cựu sinh viên QGHC Liên bang Úc châu.

TÒA ÁN BÌNH VIỆT NAM CỘNG HÒA ĐÃ XÉT XỬ MỘT NHÀ THƠ “XÂM PHẠM AN NINH QUỐC GIA” NHƯ THẾ NÀO

Lê Vạn Hoa

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 2/4/2025.

Ngày nay, người dân Việt Nam đã quen thuộc với hai điều luật nổi tiếng của Bộ luật Hình sự, Điều 117 về “Tội làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và Điều 331, “Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.”

Nhiều người đã bị kết án tù vì hai điều luật này và thực tế chúng chỉ là hai trong nhiều tội được cho là tội chính trị của Việt Nam ngày nay.

Khoảng 50 năm trước, dưới thời Việt Nam Cộng hòa, cũng có một vụ việc mà bị cáo bị truy tố vì đã sáng tác một bài thơ “xâm phạm an ninh quốc gia.” Thế nhưng, miền Nam từng có một cách ứng xử khác.

Câu chuyện dưới đây được kể lại từ khảo luận tốt nghiệp “*Tìm hiểu về các biện pháp chế tài của Sắc luật 007/72 đối với báo chí*” - đề niên khóa 1973-1974 - của tác giả Nguyễn Văn Tấn, cử nhân báo chí học, Phân khoa Văn hóa và Khoa học Nhân văn, Viện Đại học Vạn Hạnh, Sài Gòn.

Khảo cứu này đề cập đến nhiều khía cạnh, nhiều câu chuyện khác nhau. Ở đây chúng tôi chỉ sử dụng một phần tư liệu trong khảo cứu để gửi đến độc giả câu chuyện về cách tòa án dưới thời chính quyền Việt Nam Cộng hòa ứng xử với những tiếng nói “xâm phạm an ninh quốc gia”.

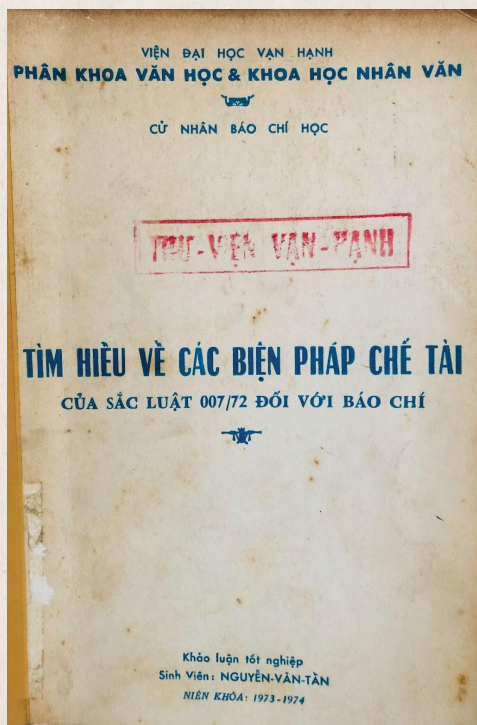
Đó là câu chuyện về một tác giả bày tỏ tình yêu quê hương non nước qua một bài thơ vào thời chiến, bị truy tố về tội “xâm phạm an ninh quốc gia”. Nhưng tòa án đã lắng nghe phân tích của luật sư và quyết định tha bổng.

“CON ĐƯỜNG VUI”

Trong số báo 64 và 65 phát hành tháng Một và tháng Hai năm 1972, tờ Nguyệt San Giáo Dục thời Việt Nam Cộng hòa đăng bài thơ của tác giả Mai Tâm có tựa đề “Con đường vui”. Tác giả Mai Tâm là chủ bút của tờ báo, đồng thời là một nhà tu hành. Nội dung bài thơ (giữ nguyên cách bỏ dấu của tác giả Mai Tâm) như trang bên.

Sáu tháng sau khi bài thơ ra mắt độc giả, Tòa án Quân sự Mặt trận của chính quyền Việt Nam Cộng hòa truy tố tác giả bài thơ vì tội “xâm phạm an ninh quốc gia”.

Phiên tòa gây nhiều chú ý trong bối cảnh Sắc luật 007/72 đang được áp dụng để xử phạt nhiều tờ báo. Sắc luật này được ban hành vào năm 1972, có quy định “không được dùng báo chí để phổ biến các luận điệu, các tin tức thất thiệt, hoặc các tin tức có thật nhưng với dụng ý có thể [...] làm phương hại nền an ninh quốc gia hay trật tự công cộng [...] làm suy giảm kỷ luật và tinh thần chiến đấu của quân đội.”



Khảo luận tốt nghiệp “Tìm hiểu về các biện pháp chế tài của Sắc luật 007/72 đối với báo chí” - đề niên khóa 1973-1974 - của tác giả Nguyễn Văn Tân.

Giới trí thức và công chúng miền Nam Việt Nam thời ấy phê phán gay gắt 007/72 vì nó hạn chế tự do, cản trở hoạt động báo chí. Nhiều số báo chưa kịp phát hành đã bị tịch thu tại nhà in. Nhiều chủ bút bị truy tố với lý do vi phạm an ninh quốc gia, trật tự công cộng.

Trước đó, năm 1972, tờ nhật báo Điện Tín đã bị truy tố với tội danh “phổ biến tin tức và tài liệu có thể phương hại đến an ninh quốc gia”. Cụ thể, tờ báo này đưa tin về số lượng bom mà phía Hoa Kỳ đã ném xuống Đông Dương và Việt Nam. Bộ Nội vụ Việt Nam Cộng hòa cho rằng con số này lớn, gây hoang mang cho dư luận, làm phương hại cho an ninh quốc gia.

Cuối cùng, tòa tuyên phạt người quản lý tờ báo một năm tù giam.

Con đường vui - Mai Tâm

Khi đất nước tôi thanh bình.
Tôi sẽ đi hết các nẻo đường Việt Nam.
Cùng với anh chị em của tôi
Là những người tuổi trẻ quê hương.
Chúng ta sẽ đi xây dựng lại người và dựng lại nhà Việt Nam.
Người đã bị hận thù tàn phá
Nhà đã bị chiến tranh đốt cháy.
Chúng ta sẽ đi đắp lại.
Hết thấy những con đường bị cắt bởi bom làm ở Trung Cộng.
Chúng ta sẽ đi nối lại.
Những nhịp cầu giắt đổ vì mìn VA và mìn VN
Chúng ta sẽ đi xây lại làng mạc đốt vì NAPALM Hoa Kỳ
Và những căn nhà sập đổ vì hoả tiễn Nga Sô.
Cùng với anh chị em tuổi trẻ.
Còn sống sót sau 25 năm khói lửa.
Chúng ta sẽ đi lấp hết các hố bom B.52 cày xới đồng ruộng.
Và trám hết các lỗ đạn liên thanh và mìn Claymore cày nát đất mẹ.
Để cho mạ non xanh trở lại.
Cho lúa mới thêm lên.
Và hoa nở lại trên đường quê hương.
Chúng ta sẽ đi thu hết các mìn bom đạn rải rác khắp các thành đô và các đồng bằng.
Để rèn đúc lại những nồi cơm và bát đĩa cho con cháu chúng ta dùng.
Cùng nhau chúng ta sẽ làm lại hoà bình trên cõi đất này và trên toàn thế giới.
Chúng ta sẽ đi dựng lại yêu thương giữa anh chị em của chúng ta.
Dầu họ bất cứ là ai.
Mỹ hay Tàu, Nga hay Pháp.
Việt cộng hay Việt Nam.
Để cho chiến tranh chấm dứt luôn.
Cho hận thù chết đi.
Và cho yêu thương sống lại
Trong lòng anh trong lòng em.
Và trong lòng mọi người.
Ở đây và khắp nơi.
Bây giờ và mãi mãi
Cùng anh và cùng em.
Chúng ta sẽ đi.
Làm đẹp tuổi trẻ
Thấp sáng quê hương.

QUYẾT ĐỊNH THA BỎNG

Cũng giống như Điều 117 và 331 của Bộ luật Hình sự ở Việt Nam ngày nay, Sắc luật 007/72 thời Việt Nam Cộng hòa không định nghĩa rõ ràng thế nào là “làm phương hại nền an ninh quốc gia và trật tự công cộng”.

Giới học thuật và giới báo chí Việt Nam Cộng hòa kịch liệt chỉ trích sự mơ hồ này. Sự kiện tác giả Mai Tâm bị cáo buộc “xâm phạm an ninh quốc gia” khiến cho nhiều độc giả thân tín của tờ báo ngỡ ngàng.

Do vậy, công chúng đang rất trông chờ một phiên tòa công tâm, giúp ích cho các diễn giải luật về sau. Sau nhiều lần hoãn, tòa mở phiên xử vào ngày 4/3/1974. Luật sư bào chữa cho tác giả Mai Tâm đưa ra các luận điểm:

1. Tác giả Mai Tâm chỉ bày tỏ lòng yêu hòa bình qua bài thơ “Con đường vui”. Yêu hoà bình không phải là một tội. Nếu Tòa án Quân sự Mặt trận trừng phạt tác giả Mai Tâm vì lòng yêu nước và ước vọng hoà bình thì vô hình trung đã ám chỉ miền Nam Việt Nam là hiếu chiến.
2. Trong bài thơ, tác giả phản đối sử dụng mọi loại khí giới chiến tranh, dù cho loại vũ khí đó có xuất xứ từ bất cứ phe phái nào trên thế giới.
3. Bài thơ được phát hành vào tháng 1/1973, nhưng đến tháng 9/1973 tác giả mới bị truy tố và đến tháng 3/1974 mới có phiên xử. Trong suốt thời gian từ lúc phát hành bài thơ đến phiên tòa này, bài thơ đã gây hại gì cụ thể đến an ninh quốc gia, bên công tố không thể chỉ ra được.

Cần phải nhấn mạnh rằng, Sắc luật 007/72 vừa được bên công tố viện dẫn để buộc tội tác giả Mai Tâm là sử dụng báo chí để phổ biến các luận điệu làm phương hại đến nền an ninh quốc gia.

Mặt khác, luật sư bào chữa cũng lại sử dụng chính những điều khoản khác trong chính sắc luật này để bảo vệ cho tác giả Mai Tâm. Cụ thể, Sắc luật 007/72 cho phép chính quyền có quyền truy tố những người vi phạm trong vòng 3 tháng. Nguyên văn như sau:

“Điều 64: Công tố quyền và dân tố quyền liên quan đến khinh tội quy định trong luật này sẽ bị tiêu diệt sau ba tháng tròn kể từ ngày phạm pháp, hay kể từ ngày thi thành thủ tục truy tố cuối cùng nếu có”.

Cuối cùng, tòa đã quyết định tha bổng cho tác giả Mai Tâm.

Với việc tha bổng cho tác giả bài thơ, Tòa án Quân sự Mặt trận dưới thời Việt Nam Cộng hòa đã khẳng định một vai trò tương đối độc lập với chính quyền thời đó. Vụ án này cũng cho thấy tiếng nói của luật sư được lắng nghe tại tòa án.

Trang sách mô tả lại vụ án trong bản khảo luận. Mời độc giả xem ở trang bên. □

- 25 -

luật sư Thời xin phản tố trước tòa để đòi bồi thường 1.000.000\$ thiệt hại.

Về điểm này ủy viên chánh phủ trả lời :

"Theo bản văn tố chức của tòa án quân sự Mặt Trận thì tòa này không có thẩm quyền truyền bồi thường".

Sau khi ủy viên chánh phủ buộc tội gắt gao, tòa nghị án và trở ra tuyên án : phạt quản lý tờ nhật báo DIỆN TÍN 01 năm tù ở và 1.000.000\$ tiền vạ. (08).

Điểm quan trọng cần lưu ý ở đây là một vấn đề đã gây rất nhiều tranh luận :

Điều 20 sắc luật 007/72 có qui định như sau :

Trong trường hợp dự liệu nơi điều 19, nếu được tòa án tha bổng, chủ nhiệm nhật báo hay tạp chí bị truy tố, có thể ngay tại phiên tòa "ấy" phản tố đòi bồi thường thiệt hại. Bồi khoản phải tương xứng với số thiệt hại và sẽ do công quỹ gánh chịu. Nhưng số báo đã bị tịch thu không được hoàn lại.

Như vậy, khi nhật báo bị kết tội vi phạm các điều 27, 28, 29 của sắc luật thì nhật báo ấy bị truy tố ra tòa án Quân sự Mặt Trận, và nếu được tòa án này tha bổng, tại phiên tòa này báo chí không được xin bồi thường, thì báo chí phải xin bồi thường thiệt hại cho mình ở đâu ?

Và nếu không được bồi thường thì mỗi lần bị tịch thu là báo chí nắm chắc sự thiệt hại của mình. (08)

2/- Vụ án NGUYỆT SAN GIẢO DỤC với bài thơ "Con đường vui" bị khép tội xâm phạm an ninh quốc gia trong năm 1973 :

a/- Các chi tiết cần lưu ý :

NGUYỆT SAN GIẢO DỤC do sư huynh Mai Tâm làm chủ

(08) VINH, PHẠM KIM, OP. Cit, Đệ nhị bản niên.

- 26 -

bút là một nguyệt san có đường lối giáo dục và xây dựng
vững chắc mà ở Việt Nam ai cũng biết. Số 64 và 65 của NGUYỄN
SÂN GIÁO DỤC ghi tháng 1 và 2 năm 1973 có đăng một bài thơ
của sư huynh Mai Tâm mang tựa đề "Con đường vui" nguyên văn
như sau :

Khi đất nước tôi thanh bình.

Tôi sẽ đi hết các nẻo đường Việt Nam.

Cùng với anh chị em của tôi

Là những người tuổi trẻ quê hương.

Chúng ta sẽ đi xây dựng lại người và dựng
lại nhà Việt Nam.

Người đã bị hận thù tàn phá

Nhà đã bị chiến tranh đốt cháy.

Chúng ta sẽ đi đắp lại.

Hết thấy những con đường bị cắt bởi bom làm
ở Trung Cộng.

Chúng ta sẽ đi nối lại.

Những nhịp cầu giập đổ vì mìn VC và mìn VN

Chúng ta sẽ đi xây lại làng mạc đốt vì
NAPALM Hoa Kỳ

Và những căn nhà sập đổ vì hỏa tiễn Nga Sô.

Cùng với anh chị em tuổi trẻ.

Còn sống sót sau 25 năm khói lửa.

Chúng ta sẽ đi lấp hết các hố bom B.52 cày
xới đồng ruộng.

Và trám hết các lỗ đạn liên thanh và mìn
Claymore cày nát đất mẹ.

Để cho mạ non xanh trở lại.

Cho lúa mới thêm lên.

Và hoa nở lại trên đường quê hương.



Nhã vồ

Uyên Tha

NGƯỜI ĐỪNG V
PHE NƯỚC MÀ





Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

Cao Văn Toàn

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 3/4/2025.

Nếu chỉ được chọn một câu chuyện đời người để minh họa cho bức tranh toàn cảnh về lịch sử Việt Nam thế kỷ 20, tôi sẽ chọn câu chuyện cuộc đời nhà văn Uyên Thao.

Cảm thức về con người

Không phải cứ cầm bút là thành “nhà văn”. Nhà văn là người cầm bút nhìn con người với đôi mắt vượt lên trên mọi đường biên giới, nhìn con người ở phần bản thể người của họ, không nhìn con người đơn giản chỉ qua màu cờ sắc áo họ mang theo.

Nếu định nghĩa “nhà văn” như vậy, Uyên Thao là một trong số không nhiều người cầm bút xứng đáng được gọi là nhà văn.

Tôi đến thăm và phỏng vấn ông vào một ngày cuối tháng Một năm 2024, khoảng hai tuần sau khi vị hiền thê của ông, nữ sĩ Hàng Ngọc Hân, qua đời.

Nhà văn Uyên Thao sinh năm 1933 tại Hà Nội. Năm 20 tuổi, ông vào Sài Gòn, làm ký giả viết cho tờ báo Đời Mới và một số tờ văn nghệ khác. Đó cũng là thời gian ông gia nhập Quân đội Quốc gia Việt Nam và đứng giữa những đường biên giới khác nhau. Chống lại chủ nghĩa cộng sản, nhưng ông cũng không chịu nổi khi nhìn những sĩ quan Pháp hô hiệu lệnh cho binh sĩ Quân đội Quốc gia Việt Nam.

Ông bỏ vào núi Bà Đen gia nhập quân đội Cao Đài, vừa chống Pháp vừa chống cả Việt Minh Cộng sản.

Nhưng lý tưởng tuổi trẻ nhanh chóng giáp mặt với thực tế khi đi làm cách mạng: làm cách mạng có nghĩa là phải giết người.

Sau mỗi trận đánh, chàng trai trẻ tuổi 20 không thôi ám ảnh về những người lính bên kia chiến tuyến. Bất kể họ là ai, họ cũng có vợ con, gia đình. Tất cả những người lính đối địch khi cởi bỏ quân phục thì không còn những nhãn hiệu dán cho nhau nữa, không còn “Quốc gia” hay “Cộng sản”, không còn “Cộng sản” hay “ngụy quân ngụy quyền”, mà chỉ là con người mà thôi.

Ông đành xin chỉ huy cho buông cò súng. Và tuyệt vời thay, chỉ huy của ông gật đầu đồng ý. Ông trở lại với ngòi bút.

Năm 1967, khi cuộc chiến Việt Nam đang ngày càng trở nên khốc liệt, ở miền Bắc, nhà văn Nguyễn Thành Long viết một bút ký nói về nỗi lo lắng của một bà mẹ già có con đi lính và ước mơ cuộc sống hoà bình. Tác phẩm lọt lưới kiểm duyệt, được đăng trên báo Văn Nghệ.

Ngay lập tức, nó bị phê phán kịch liệt là tiểu tư sản, không biết phân biệt địch ta. Đó là tiếng nói hiểm hoi duy nhất trên đất Bắc thời chiến một lần nhìn con người như là con người, vượt lên dù chỉ một chút và chỉ trong một khoảnh khắc, cái nhìn chia con người thành biên giới phe ta, phe nó.

Ở miền Nam Việt Nam, người ta chứng kiến một nền văn nghệ và giáo dục khác hẳn, một nền văn nghệ và giáo dục nhìn con người trước hết là con người. Họ dạy con người khả năng nhìn vào bản thể loài của giống người.

Nhật báo “Sóng Thần” của nhà văn Uyên Thao là một trong những di sản sống động nhất của tinh thần ấy, một di sản đã bị vùi dập từ sau ngày 30 tháng Tư năm 1975, đến nay đã nửa thế kỷ.

Nhà văn Uyên Thao cùng bạn bè sáng lập tờ Sóng Thần năm 1971. Tờ báo đặt ra một câu hỏi xuyên suốt dành cho tất cả các lực lượng chính trị trên chiến trường Việt Nam: các ông làm gì với những sinh linh bé nhỏ trên mảnh đất Việt Nam?

Câu hỏi đó làm cho tờ báo đứng ngoài mọi biên giới, làm cho nó chống lại tất cả các bên. Nó lên án đanh thép tội ác của những người cộng sản nã pháo không thương tiếc vào dòng người chạy tị nạn khỏi Quảng Trị mùa hè năm 1972. [1]

Nó trút bão lửa ngôn từ lên quân đội Mỹ, những người trút đạn bom xuống mọi mục tiêu mà không cần quan tâm có bao nhiêu dân thường đang tìm đường sống ở đó.

Nó phê phán trực diện tình trạng tham nhũng của chính quyền Tổng thống Thiệu. Tờ báo ấy chỉ đứng về một phe, là phe nước mắt, chỉ đứng về công lý và tự do.

Chỉ chọn phe nước mắt

Giống như mọi nền chính trị tự do khác, các chính trị gia thường gọi bên đối lập là tay sai của kẻ thù, Tổng thống Thiệu từng gọi những người phê phán ông, trong đó có tờ Sóng Thần, là “cộng sản”. Ông Thiệu từng muốn truy tố Sóng Thần nhưng đành bỏ dở giữa chừng.

Sau gần 50 năm nhìn lại, có lẽ Tổng thống Thiệu sẽ phải ngậm cười nơi chín suối, vì rốt cục, chính tinh thần tự do của Sóng Thần lại là minh chứng sống động cho tinh thần tự do mà Việt Nam Cộng hòa theo đuổi. Sóng Thần tranh đấu để xây dựng một Việt Nam Cộng hòa tự do. Họ không đồng nhất Việt Nam Cộng Hòa như một chính thể với một vài cá nhân lãnh tụ của chính thể đó.

Ở giữa Sài Gòn, Sóng Thần đã có thể công khai lên án quân đội Mỹ, phê phán nhiều lãnh đạo cấp cao của chính quyền đương nhiệm với thái độ thẳng thắn nhất như một nền báo chí tự do thực thụ. [2]

Trong căn nhà nhỏ ở Fairfax, Virginia, nhà văn Uyên Thao kể lại với tôi về những gì xảy ra với ông sau ngày 30 tháng Tư năm 1975. Họ dí súng vào lưng ông, giải đi. Họ chỉ hỏi ông một vài câu họ quan tâm nhất: Cấp bậc trong quân đội của ông là gì? Ông làm gì cho CIA?

Đến Sài Gòn từ một thế giới khác, những người công an Hà Nội ngày đó tin rằng ông phải có hàm thấp nhất cũng phải cỡ là thiếu tướng trong quân đội Việt Nam Cộng hòa thì mới được làm chủ bút một tờ báo. Nếu ông không có hàm tướng trong quân đội thì nhất định phải là sĩ quan do CIA tuyển dụng. Những người nô lệ khi được trao vào tay khẩu súng, họ không thể tin rằng trên đời này thực sự có hai chữ tự do. Ông đi tù 10 năm trong nhà tù của những người “giải phóng.”

Ra tù, ông không được cho về với gia đình mà bị cưỡng chế sống trong chùa Pháp Hoa bên cạnh Viện Đại học Vạn Hạnh đã bị đóng cửa từ 1975. Tất cả sư trong chùa đều là công an. Ông hỏi: “Trong tù tôi còn có cơm ăn. Ở đây cho sống trong chùa mà không cho ăn thì tôi sống thế nào?”

Câu trả lạnh lùng mà ông nhận được: “Đừng đòi hỏi. Chưa hẳn là may rồi.” Nhà văn nhớ lại, lúc ấy đã ngoài 50...

Thế rồi, một người bộ đội giải ngũ đang kiếm sống bằng nghề hót rác đã giúp ông, cho ông “công việc” đi hót rác cùng anh ta với thù lao đủ để mua một ổ bánh mì mỗi ngày. Ban ngày ông được đi “kiếm sống,” tối lại về chùa Pháp Hoa trình diện. Cứ thế, thêm 10 năm nữa.

Tiếng Quê Hương

Ngày 30 tháng Tư năm 1975, nhà văn Uyên Thao đã không bỏ chạy, như ông kể với chúng tôi, vì không tin Sài Gòn sụp đổ là đã thua. Cuộc chiến còn dài lắm, dù không tiếng súng.

Hai mươi năm trong địa ngục trần gian đã không “cải tạo” được nhà văn Uyên Thao thành “con người mới xã hội chủ nghĩa”. Năm 1986, Trường Chinh, người cộng sản kiên trung nhất, cuối cùng lại trở thành người tuyên bố chấp nhận “thị trường”, cái mà ông và đồng chí đã thực hiện cả một cuộc cách mạng kéo dài 40 năm để xóa bỏ. Cuối năm 1999, nhờ sự can thiệp từ phía Mỹ và vận động của nhiều bạn bè ông, nhà văn Uyên Thao cùng gia đình đến Mỹ, định cư ở Virginia.

Ở tuổi gần 70, ngôi bút Uyên Thao sống lại nơi đất khách và rồi đây trở thành quê hương thứ hai của ông. Ông sáng lập tủ sách Tiếng Quê Hương vào năm 2000 để gìn giữ những di sản văn học nghệ thuật Việt Nam và truyền bá những sáng tạo mới. [3]

Khác với Sóng Thần năm xưa, nơi ông có thể gây dựng cả một tòa soạn, ở Tiếng Quê Hương, tòa soạn ấy chỉ có một người và sự giúp đỡ của bạn bè. Thật khó để nói một cách đầy đủ về khối lượng công việc đồ sộ mà Tiếng Quê Hương, tức nhà văn Uyên Thao, đã thực hiện trong hơn 20 năm qua. Có lẽ chúng ta sẽ trở lại với Tiếng Quê Hương vào một dịp khác.

Ở tuổi 91, đôi mắt nhà văn Uyên Thao vẫn sáng, ngôi bút ông vẫn miệt mài. Điều đó nhắc nhở chúng ta rằng có cả một lịch sử khác của Việt Nam vẫn đang tiếp tục sống. □

phản quốc

cali

bô đơ



Nguồn ảnh: Báo Thanh Niên, Báo Chính phủ. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

ĐƯỜNG HÒA GIẢI CÒN NGỖN NGANG VỎ ĐẠN

Tấn Quới

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 15/4/2025.

C hắc khoảng hai, ba năm trở lại đây, tôi không còn dám đọc bình luận dưới những bài đăng trên mạng xã hội về Chiến tranh Việt Nam, hoặc các tên gọi khác tùy theo góc người nhìn như chiến tranh chống Mỹ cứu nước hay chiến tranh bảo vệ tự do và chính nghĩa. Một phần vì với tôi, từ lâu mạng xã hội đã không còn là chỗ phù hợp cho những cuộc thảo luận có ý nghĩa. Một phần nữa là vì cảm xúc mỗi một và chán nản của mình khi đọc những dòng thù hận trên đây, được bày biện với tất cả sự quyết liệt và hung hăng. Những ngôn từ bén ngót, lạnh lùng, cửa đút tai, xây xát lòng người.

Dường như có một cuộc chiến khác vẫn tiếp diễn âm thầm đâu đây. Những xung đột về ý thức hệ, những ánh nhìn một chiều không thể tự ý thức được về những điểm mù mà họ có, những thông tin thiếu kiểm chứng, cộng dồn với những chấn thương tâm lý di truyền theo thế hệ được trộn lẫn với nhau, va đập trong một nồi ủ bất tận.

Không có một lối thoát hơi, không có một kẽ hở nào cho những xung đột được giải tỏa. Khi tất cả mọi người tranh nhau để nói, hay đúng hơn là bật ra những lời rửa xả, thì cũng không còn một khoảng lặng nào để ta lắng nghe nhau.

Nhiều lần, tôi thấy năng lượng của mình bị rút cạn khi ngụp lặn trong nổi nước sôi sùng sục không khí đấu tranh đó.

Chắc bạn sẽ nghĩ, một vài dòng bình luận, một vài cuộc tranh cãi vô thưởng vô phạt trên mạng thì ảnh hưởng gì đến tiến trình hòa giải chung của một cộng đồng. Cũng có lý đó, vì để hàn gắn vết thương chiến tranh thì người ta có nhiều thứ phải làm hơn là chỉ quan tâm tới những cuộc thảo luận *không chính thức*. Nhưng nếu chịu khó nhìn vào những điều người ta nói về một cuộc chiến cách đây nửa thế kỷ và những di sản của nó, và quan trọng hơn, là nếu chú ý cách mà người ta nói về chuyện đó, tôi tin ta sẽ thấy được những cơn sóng ngầm mà những bản báo cáo, những bài diễn văn, những lời hô hào không thể nào mô tả được.

Làm sao tôi có thể tin rằng chúng ta đang sống trong bầu không khí hòa giải, khi người ta vẫn sẵn sàng ném vào nhau những lớp từ ngữ xù xì đầy sân hận, khi người ta hả hê gọi nhau bằng những danh từ miệt thị, khi người ta cố gắng xoay trở ý nghĩ của người khác theo ý của mình (chứ không phải là một sự thuyết phục mang tính tôn trọng)? Làm sao tôi có thể nghĩ tới một ngày mai tích cực hơn, khi con em chúng ta được nuôi dưỡng và lớn lên trong những môi trường đầy ắp kỳ thị và thù hận, khi quanh ta quanh nhà những cuộc săn phù thủy, và khi mỗi bên đều cho rằng lịch sử mà họ nắm giữ là duy nhất và chân lý?

Nói như vậy không phải là tôi đang bảo rằng chúng ta không được thù hận. Những cảm xúc dồn nén từ việc trải nghiệm với chiến tranh, dù là trực tiếp hay gián tiếp, đều là có thật. Tổn thương là có thật.

Tôi chỉ cảm thấy chua chát khi người ta, vì tâm trí bị dẫn dắt bởi thù hận, đã và đang sẵn sàng phủ nhận sự tồn tại của những trải nghiệm khác với trải nghiệm của họ, hay nói đúng hơn, là từ chối niềm tin của nhau, quá khứ của nhau, từ chối sự hiện diện của nhau.

Chỉ có trải nghiệm của tôi là đúng, là thật, và phải được ghi nhận. Đó có phải là một ngụ ý về sự độc quyền diễn ngôn, độc quyền quá khứ không? Tôi có cảm giác mình đi lạc vào một khu phố mà ở đó hai bên đường cắm những bảng hướng vào nhau, bạn không được chào đón ở đây, bạn không xứng đáng được lên tiếng ở đây. Theo cái đà ấy, những tổn thương mới tiếp tục được tạo ra trên nền những cơn buốt nhức xa xưa vẫn chưa được điều trị dứt điểm.

Nhiều lúc tôi tự hỏi, khi dán nhãn người khác là *ba que, vận vàng, cali, phản quốc*, những người đương tự nhận lãnh vai trò phán quyết lịch sử ấy cảm thấy thế nào? Có vui sướng không, có hả hê không? Sẽ như thế nào nếu họ biết rằng gia đình của họ trong quá khứ có thể từng qua lại với (những) phía bên kia? Sẽ như thế nào nếu họ biết trong những khoảnh khắc tranh tối tranh sáng của thời đại, gia đình họ rất có thể đã có vô vàn giằng co sâu thẳm? Và liệu họ có nghĩ rằng những góc nhìn của họ phần nào phản ánh đặc quyền mà bản thân họ và gia đình được kế thừa từ một quá khứ đầy đổ nát và đau thương, một quá khứ mà nhiều khi những người trong cuộc còn ngại ngán đối diện?

Tôi thành thật không biết đáp án cho những câu hỏi ấy. Tôi chỉ đang nghe thấy họ ném ra những nhát dao vung không nhát tay, những trái mìn nổ tung, làm vực thẳm chia rẽ mỗi ngày một sâu hơn.

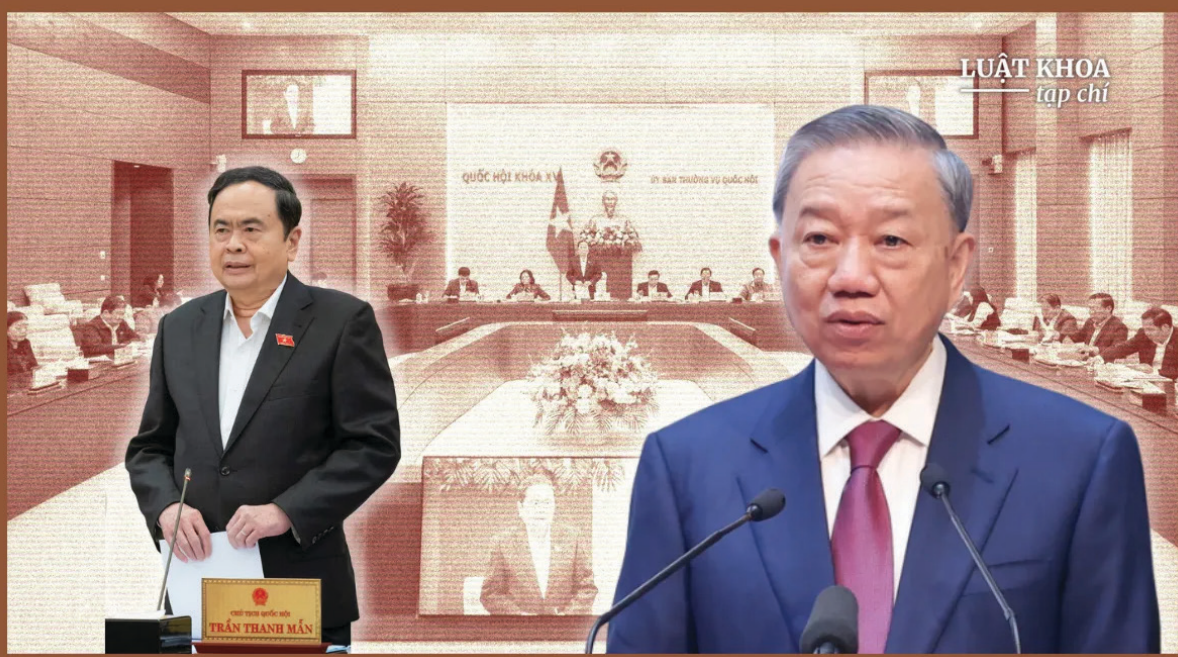
Tôi đã cố nghĩ theo hướng khác, rằng những thứ mà tôi đọc chỉ là một phần rìa cực đoan trong dòng chảy thảo luận phức tạp về lịch sử, và chúng xảy ra một cách tự nhiên như bao nhiêu cuộc thảo luận, tranh cãi khác của dư luận. Nếu điều đó đúng, thì tức là đâu đó vẫn có những góc xó, những ngõ hẻm trên mạng mà người ta có thể bàn về cuộc chiến trên tinh thần xây dựng và cởi mở. Nhưng hơi ời, tôi đã đi đãi cát tìm vàng suốt mấy năm vừa rồi để nhìn những diễn đàn học thuật cuối cùng đóng cửa, những người viết buông bút, những tiếng nói thoi thóp trôi lên giữa một đám đông cuồng nộ và rồi lặng tắt. Những người tôi biết đã rời đi. Xung quanh tôi đâu còn gì ngoài lời chửi rủa.

Nhiều người khi nghĩ về di sản của một cuộc chiến chắc sẽ nhớ đến những vết thương trên da thịt, những cánh rừng những làng mạc ngói ngóp trong bom đạn còn ngủ đông, hay những mất mát khác khó nhìn được bằng mắt thường. Một người như tôi, may mắn chưa biết mặt mũi chiến tranh ra sao, còn nhìn thấy di sản của chiến tranh Việt Nam là những ánh nhìn hằn học âm thầm lẫn hiển lộ, những câu từ bài xích nhân danh ý thức hệ và chủ nghĩa dân tộc.

Hồi những người đang bước trên con đường hòa giải còn ngồn ngộn vỏ đạn, có ai xốn xang như tôi không, khi đọc những lời lẽ ấy bằng tiếng Việt, để rồi đôi lúc cảm tưởng rằng người ta không còn dùng được trường từ vựng về yêu thương để bàn về một cuộc chiến đã qua 50 năm nữa. □



Bức ảnh “Hai người lính” do phóng viên Chu Chí Thành của Thông tấn xã Việt Nam chụp vào tháng 4 năm 1973 ở Quảng Trị khi chiến sự tạm dừng tại khu vực quanh vĩ tuyến 17.



Nguồn ảnh: Báo Thanh Niên, Báo Chính phủ. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

VI HIẾN KHI SỬA HIẾN PHÁP: MỘT TIỀN LỆ XẤU CHO ‘KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH’

Hoàng Mai

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 4/4/2025.

Báo chí tuần này tiếp tục đưa tin Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn cho biết sẽ họp sớm từ ngày 5/5 cho nhiều vấn đề quan trọng, trong đó có việc “xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và sửa đổi các luật liên quan đến sửa đổi Hiến pháp, nhằm phục vụ việc tinh gọn bộ máy”. [1]

Chính diễn ngôn của Chủ tịch Quốc hội và những động thái rầm rộ của các cơ quan nhà nước khác cho thấy việc sửa đổi Hiến pháp là quá trình đã được bắt đầu, như đã được phân tích trong bài “Quốc hội và nhân dân hoàn toàn đứng ngoài quy trình sửa hiến pháp”. [2]

Không thấy đại biểu Quốc hội nào nhắc đến Điều 120 của Hiến pháp, vốn quy định phải có hai phần ba số đại biểu Quốc hội bỏ phiếu tán thành thì quy trình sửa Hiến pháp mới được bắt đầu. Những cuộc thảo luận, nghiên cứu, và soạn thảo để án sửa đổi

Hiến pháp đang diễn ra một cách nhanh chóng ở cả cấp ủy và cấp chính quyền, trừ diễn đàn Quốc hội. Họ đang dùng tiền thuế của người dân để làm một việc chưa hề được Quốc hội cho phép.

Cuộc sửa đổi Hiến pháp nhằm “tinh gọn bộ máy” đang diễn ra, vì vậy, là một quy trình vi hiến.

Dĩ nhiên, ai cũng hiểu Quốc hội ở nước ta chỉ là “bù nhìn” của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhưng truyền thống của Quốc hội xưa nay vẫn là “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” một cách hình thức, hay nói cách khác là giả vờ tuân thủ. Truyền thống này xem ra đã hết thời trong “kỷ nguyên vườn mình”.

Chủ tịch Quốc hội hành động theo chỉ thị của đảng chứ không theo quy trình hiến định, không tôn trọng quyền lực chính định chế mà ông đang đứng đầu.

Ở Việt Nam, người dân đã quá quen với cụm từ “chỉ đạo của Đảng” xuất hiện trong mọi quyết sách quan trọng – từ nhân sự cấp cao đến điều hành kinh tế, từ án tử hình cho tới sửa đổi luật.

Trong cái nhìn của Tổng Bí thư Tô Lâm, sự lãnh đạo toàn diện của đảng hoàn toàn có thể dung hòa với tinh thần thượng tôn hiến pháp và quyền làm chủ của nhân dân.

Tuy vậy, lời nói không đi đôi với việc làm.

Khi chính quyền – cụ thể là Đảng và Nhà nước – hành xử như thế họ không bị ràng buộc bởi Hiến pháp, thì họ đang vô hiệu hóa nền tảng pháp lý tạo nên tính chính danh của mình.

Bên cạnh đó, tính chính danh đạo đức và chính trị của lãnh đạo hiện tại cũng sẽ mai một.

Quy trình sửa đổi hiến pháp hiện nay chỉ cho thấy tính đảng, mà không hề có sự hiện diện của quyền làm chủ của nhân dân hay tinh thần thượng tôn pháp luật.

Đó là một tiền lệ xấu cho những cải tổ những năm tiếp theo.

CHÍNH DANH LÀ GÌ? VÀ TẠI SAO TÍNH CHÍNH DANH LẠI QUAN TRỌNG?

Theo tài liệu “*Những hướng dẫn thiết thực về xây dựng hiến pháp*” của International IDEA, tính chính danh của hiến pháp đến từ ba nguồn: pháp lý, chính trị, đạo đức. [3]

Tính chính danh pháp lý đòi hỏi hiến pháp phải được xây dựng phù hợp với các quy phạm và nguyên tắc pháp lý.

Tính chính danh chính trị đòi hỏi hiến pháp thể hiện được ý chí quốc gia hoặc sự độc lập về chủ quyền của nhân dân, người thông qua hiến pháp, với nghĩa là tập hợp của số đông các nhóm người trong xã hội.

Tính chính danh đạo đức yêu cầu hiến pháp thiết lập được mối quan hệ chặt chẽ giữa nội dung của nó và các giá trị được thừa nhận tạo nên nền tảng đạo đức của quốc gia.

Tương tự, tác giả Bùi Ngọc Sơn, trong bài viết về chủ nghĩa hiến pháp đại chúng mà Luật Khoa đã giới thiệu, cũng nhắc đến ba nguồn gốc của tính chính danh mà

một chế độ chính trị cần để duy trì sự ổn định chính trị: tính chính danh pháp lý, sự chấp nhận của xã hội, và tính chính đáng về đạo đức. [4]

Sự suy giảm tính chính danh của hệ thống chính trị Việt Nam về cả ba khía cạnh này vào năm 2011 đã thúc đẩy sự trỗi dậy của hiến pháp đại chúng.

Rõ ràng, việc làm ngơ chính quy định sửa đổi hiến pháp của Hiến pháp 2013 sẽ khiến kết quả sửa đổi này thiếu tính chính danh. Cả quá trình xây dựng hiến pháp và nội dung sau cùng của bản văn này đều đóng vai trò quan trọng trong tính chính danh của hiến pháp.

Nhưng bên cạnh đó, phương thức sửa đổi hiến pháp cấp tốc, vi hiến, còn gây ra vấn đề về tính chính trị và đạo đức của chính giới lãnh đạo, mà đặc biệt là Tổng Bí thư Tô Lâm, người khởi xướng và chỉ đạo công cuộc đại cải cách này.

Những gì ông đang làm và yêu cầu hệ thống chính trị thực hiện hoàn toàn trái ngược với những gì ông đã viết khi mới nhậm chức về việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Không những dân không được phát huy quyền làm chủ, mà nguyên tắc thượng tôn của Hiến pháp và pháp luật do chính ông cổ vũ cũng bị vi phạm.

VIẾT MỘT ĐẢNG, LÀM MỘT NỀN

Trong bài viết “Phát huy tính Đảng trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam” đăng vào tháng 10/2024, tân Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm xác định rằng “thượng tôn Hiến

pháp và pháp luật” là một trong những mục tiêu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. [5] Để “xử lý hài hòa mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, ông cho rằng ba điều cần phải được lưu ý:

Một là, sự lãnh đạo “tuyệt đối, trực tiếp, toàn diện, bao trùm” của đảng. “Tính đảng” theo bài viết này của ông là một “đặc thù” của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo nghĩa là “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là “biện pháp, cách thức để thực hiện thành công mục tiêu của Đảng ta”, như đã được xác định trong Điều lệ Đảng: “Xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản.”

Hai là, phát huy dân chủ để nhân dân tham gia quản lý nhà nước theo quy định của Hiến pháp và pháp luật: “dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, không ngừng phát huy dân chủ để Nhân dân tham gia hoạt động quản lý Nhà nước theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.”

Ba là, nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật là cần thiết để dân làm chủ. Ông viết: “trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nhân dân được xác định là người làm chủ theo quy định pháp luật và vận hành theo nguyên tắc ‘dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng’. Tuy nhiên, để có dân chủ thực chất thì bên cạnh việc phải có hệ thống pháp luật hoàn thiện

theo các tiêu chí của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thì sự vận hành hiệu quả của hệ thống chính trị cũng phải đáp ứng, phù hợp với nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.”

Như vậy, theo chính ông Tô Lâm, để dung hòa các vai trò của đảng, nhà nước, nhân dân, đảng hoàn toàn có thể nêu định hướng, chỉ thị, nhưng để luật hóa các chỉ thị, đường lối đó trong Hiến pháp và pháp luật, thì tính thượng tôn của Hiến pháp hiện hành phải được tôn trọng.

“Tính đảng” hay sự lãnh đạo tuyệt đối của đảng đối với nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa không có nghĩa là đảng có quyền vi phạm pháp luật. Nó chỉ có nghĩa là đảng có quyền định hướng sự phát triển của luật pháp, và bất kỳ sửa đổi cần thiết nào để phục vụ cho định hướng mới vẫn cần được tiến hành theo quy trình hiến định và hợp pháp.

Vi phạm hiến pháp để “tinh gọn bộ máy” cho mau chóng rõ ràng là mâu thuẫn với các mục tiêu pháp quyền cao cả mà chính tổng bí thư đã đặt ra cho cả hệ thống đảng - nhà nước khi ông mới nhậm chức.

“TINH GỌN BỘ MÁY” KHÔNG THỂ LÀ CÁI CỐ ĐỂ VI PHẠM HIẾN PHÁP

Lý do được đưa ra cho việc sửa đổi Hiến pháp lần này là để “tinh gọn bộ máy”, xóa bỏ các cấp trung gian như huyện, hoặc sáp nhập các tỉnh. Trên bề mặt, đây có vẻ như một nỗ lực cải cách hành chính, tiết kiệm ngân sách và chống quan liêu.

Nhưng nếu nhìn kỹ hơn, đây không chỉ là thay đổi kỹ thuật – mà là sự thay đổi sâu sắc về cấu trúc quyền lực.

Hiến pháp hiện hành quy định rõ về hệ thống tổ chức nhà nước và phân chia đơn vị hành chính. Việc xóa cấp huyện hay sáp nhập tỉnh sẽ ảnh hưởng đến cách ngân sách được phân bổ, cách đại diện dân cử được tổ chức, cách người dân tham gia giám sát và phản hồi chính sách địa phương.

Nếu quá trình sửa đổi Hiến pháp chỉ được tiến hành một cách vội vàng mà không tuân theo quy trình hiến định, trong đó hai phần ba Quốc hội và nhân dân đóng vai trò thảo luận và quyết định sau cùng, thì cuộc “tinh gọn bộ máy” này sẽ là minh chứng khẳng định “tính đảng” cao hơn “nhà nước quản lý” và “nhân dân làm chủ”, nếu không muốn nói là yếu tố duy nhất quyết định cho cuộc đại cải tổ này.

Đó sẽ là một tiền lệ tiêu cực và điểm báo cho thấy vai trò của nhà nước và nhân dân sẽ tiếp tục bị lấn át cho những cải tổ tiếp theo dưới sự lãnh đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm. □

5 ĐIỀU ‘BIẾT RỒI, KHỔ LẮM, NÓI MÃI’ VỀ QUỐC HỘI

Hoàng Mai

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 17/4/2025.

LUẬT KHOA
tạp chí



Nguồn ảnh: Ngọc Thắng, Nhật Thịnh/Báo Thanh Niên; Vũ Phong/Báo Quân Đội Nhân Dân; Trà Ngân/Báo Bà Rịa Vũng Tàu; Thu Hà/VOV News; Hằng Nguyễn/Báo Dân Trí; Báo Lao Động Thủ Đức; Hàn Minh/Báo Đại Đoàn Kết; Hanoi.gov; VGP News. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

Quốc hội sắp tích cực tiến hành thảo luận sửa đổi hiến pháp theo chỉ thị của Bộ Chính trị nhằm phục vụ cuộc cải tổ bộ máy nhanh, gọn, mà không màng đến quy trình sửa đổi hiến pháp theo Hiến pháp 2013.

Ở nước ta, cũng chẳng mấy ai thắc mắc Quốc hội thực sự đại diện cho ai, mặc dù Hiến pháp quy định Quốc hội là “cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”

và có “quyền lập hiến, quyền lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.”

Cũng chỉ còn trên dưới một năm nữa là đến kỳ bầu cử Quốc hội khóa 16. Năm 2026 cũng đánh dấu 80 năm kể từ ngày cuộc tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội, ngày 6/1/1946. Đây là lúc cần nhìn lại lần nữa về vai trò thực sự của Quốc hội qua các con số và các nghiên cứu khoa học.

1. HỆ THỐNG “ĐẢNG CỬ, DÂN BẦU”

Nếu Quốc hội đại diện cho dân, thì bất kỳ người dân nào muốn ứng cử đều có thể ra tranh cử và vận động cử tri địa phương bỏ phiếu cho mình.

Trên thực tế, không phải ai muốn ứng cử đại biểu Quốc hội là có thể tự ứng cử.

Hội đồng Bầu cử Quốc gia và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xem xét và chốt danh sách các ứng cử viên.

Đây là một thực tế đã diễn ra qua nhiều đợt bầu cử, chứ không phải chỉ có gần đây.

Mô tả cuộc bầu cử Quốc hội năm 1971, học giả Howard R. Penniman đã viết: “Số lượng đơn vị bầu cử đã tăng từ 50 lên 80 vào năm 1971 và số lượng đại biểu cần bầu cử tăng từ 366 lên 420. Có khoảng 529 ứng viên tham gia tranh cử, trung bình có 1,26 ứng viên mỗi ghế. Chỉ có bảy người là ‘độc lập’. Những người còn lại đến từ các tổ chức là một phần của Mặt

trận Tổ quốc, và ủy ban trung ương của Mặt trận phải phê duyệt tất cả các ứng viên. Đối lại, các ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở cấp thành phố và tỉnh sẽ đề xuất ứng viên cho ủy ban trung ương của Mặt trận để được phê duyệt cuối cùng. [...] [1]

Điều 24 của Luật Bầu cử năm 1960 ghi rõ: “Trong mỗi đơn vị bầu cử, các đảng phái lớn và các nhóm nhân dân sẽ có thể đề cử [các ứng viên] theo cách tập thể hoặc cá nhân.” Đài Phát thanh Hà Nội trong chương trình phát sóng bằng tiếng Anh đã khẳng định rằng ‘nhờ vào điều khoản này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức quần chúng rộng lớn nhất bao gồm các tầng lớp và giai cấp xã hội khác nhau của nhân dân, đã đề cử 522 ứng viên.’ Báo Nhân Dân đã trích dẫn với bình luận rằng ‘nếu Mặt trận không chọn ứng viên, sẽ gây ra bất tiện’.”

Điều 15 Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng Nhân dân năm 2015 tiếp tục quy định vai trò của Hội đồng Bầu cử Quốc gia và Mặt trận Tổ quốc trong việc xem xét, hiệp thương, và “lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội.” [2]

Thành viên Hội đồng Bầu cử Quốc gia năm 2021 đều là ủy viên Trung ương Đảng. [3]

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là “tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài,” theo Điều 1 Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015. [4]

Điều 4 của luật này quy định: “Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là tổ chức thành viên, vừa lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.”

Sự kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với danh sách ứng cử viên Quốc hội qua Hội đồng Bầu cử và Mặt trận Tổ quốc, như vậy là khá rõ ràng.

2. HẦU NHƯ TOÀN BỘ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI LÀ ĐẢNG VIÊN. SỐ ĐẠI BIỂU NGOÀI ĐẢNG NGÀY CÀNG ÍT ĐI

Có một số lượng nhất định đại biểu Quốc hội không phải là đảng viên Đảng Cộng sản. Để lọt vào danh sách ứng cử, họ cũng đã phải được các cơ quan bầu cử do Đảng Cộng sản lãnh đạo phê duyệt, nên xét về mặt nào đó họ cũng không phải hoàn toàn là các ứng viên độc lập.

Nhiệm kỳ	Số cử tri đi bầu	Tổng số đại biểu được bầu	Số đại biểu ngoài đảng
Quốc hội khóa XI (nhiệm kỳ 2002-2007) có 498 đại biểu, được bầu vào ngày 19/5/2002	99,73%	498	68 (13,65%)
Quốc hội khóa XII (nhiệm kỳ 2007-2011) có 493 đại biểu, được bầu vào ngày 20/5/2007	99,64%	493	43 (8,7%)
Quốc hội khóa XIII (nhiệm kỳ 2011-2016) có 500 đại biểu, được bầu vào ngày 22/5/2011	99,51%	500	42 (8,4%)
Quốc hội khóa XIV (nhiệm kỳ 2016-2021) có 496 đại biểu, được bầu vào ngày 22/5/2016	99,35%	496	21 (4,20%)
Quốc hội khóa XV (nhiệm kỳ 2021-2026) có 499 đại biểu, được bầu vào ngày 23/5/2021	99,60%	499	14 (3%)

Trích nguồn: Tư liệu bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá I-XIII; Khoá XIV; Khoá XV.

Ngay cả khi đó, số lượng các đại biểu ngoài đảng ngày càng ít đi trong những nhiệm kỳ gần đây, mặc dù số lượng đại biểu Quốc hội có xu hướng tăng lên. Bảng so sánh dưới đây cho thấy rõ ràng điều này.

Vậy Quốc hội đại diện cho ai?

3. ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI CÓ NHỮNG NGƯỜI CHƯA BAO GIỜ ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG NƠI HỌ ĐƯỢC BẦU CHỌN LÀM ĐẠI DIỆN

Trong cơ cấu đại biểu Quốc hội, luôn có một thành phần đại biểu quốc hội không hoặc chưa từng ở hoặc làm việc ở địa phương nơi họ được bầu chọn.

Họ được đề cử từ trung ương, do các tổ chức đảng, chính phủ hoặc quân đội trung ương đưa ra và được Hội đồng Bầu cử và Mặt trận Tổ quốc xét duyệt.

Trong cuộc bầu cử năm 2016, trong số 870 ứng viên, 197 người được đề cử từ trung ương. [5] Có 673 người được đề cử từ địa phương do các cơ quan địa phương đề cử và được các ủy ban bầu cử tỉnh xét duyệt.

Trong cuộc bầu cử năm 2021, có 203 ứng viên trung ương, và 663 ứng viên địa phương. [6]

Tất cả các ứng viên địa phương đều cư trú tại các tỉnh nơi họ tranh cử.

Các ứng viên trung ương có thể cư trú ở bất kỳ đâu, nhưng họ thường là các quan chức cấp cao ở Hà Nội.

Khi các danh sách ứng viên được xác định, các ứng viên trung ương sẽ được cử đến các tỉnh và phân bổ vào các khu vực bầu cử cụ thể để cạnh tranh với các ứng viên địa phương.

Các ứng viên trung ương là những người chỉ đại diện cho lợi ích của các tỉnh một cách hình thức. Nhiều người chưa bao giờ đến thăm các tỉnh đó.

Theo các nghiên cứu của giáo sư Edmund Malesky về bầu cử ở Việt Nam, những ứng viên trung ương này là những chính trị gia toàn thời gian hoặc quan chức cấp cao, thường được chỉ định vào các vị trí lãnh đạo trong chính Quốc hội. [7] Vì vậy, họ thường được đặt vào các khu vực bầu cử dễ thắng hơn với tỷ lệ ứng viên trên số ghế thấp hơn.

Các ứng viên trung ương được tạo điều kiện để dễ thắng hơn, để rồi được chỉ định vào các vị trí lãnh đạo trong Quốc hội, trong khi có thể họ chưa bao giờ đến nơi họ đại diện.

4. CHỈ CÓ MỘT SỐ ĐẠI BIỂU LÀM VIỆC TOÀN THỜI GIAN. NHIỀU ĐẠI BIỂU ĐƯỢC ĐỀ CỬ TỪ TRUNG ƯƠNG LÀM VIỆC TOÀN THỜI GIAN

Điều 24 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2015 phân biệt đại biểu chuyên trách và đại biểu không chuyên trách. [8] Đại biểu chuyên trách làm việc toàn thời gian, trong khi đại biểu không chuyên trách dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Quốc hội.

Điều đáng nói là số đại biểu chuyên trách được trung ương đề cử cao hơn hẳn so với số đại biểu chuyên trách đến từ địa phương. Có nghĩa là nhiều đại biểu làm việc toàn thời gian đến từ trung ương.

Năm 2017, cựu Phó Chủ tịch Văn phòng Quốc hội Nguyễn Sĩ Dũng cho rằng việc tăng tỷ lệ ứng viên trung ương sẽ cải thiện tính chuyên nghiệp và chuyên môn vì các ứng viên địa phương, đặc biệt là những người làm việc bán thời gian, thiếu sự chuẩn bị và kiến thức chuyên môn. [9]

Số liệu từ nghiên cứu của Edmund Malesky cho thấy trong Quốc hội khóa 14, 96 (19%) trong số 496 đại biểu làm việc toàn thời gian trong Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hoặc giữ chức Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch ở chín ủy ban của Quốc hội và được đề cử bởi trung ương. [10]

Thêm 25 (5%) đại biểu được đề cử từ trung ương làm việc bán thời gian; những nhân vật này bao gồm các thành viên Bộ Chính trị và Ban Thường vụ.

Một nhóm khác gồm 65 (13%) đại biểu làm việc toàn thời gian được đề cử từ địa phương, duy trì văn phòng tỉnh, cung cấp dịch vụ cho cử tri và tiếp nhận các đơn thư của cử tri.

Số đại biểu còn lại, 310 (63%) đại biểu, là những người được đề cử từ địa phương làm việc kiêm nhiệm, chỉ tham gia các phiên họp toàn thể hai lần mỗi năm trong khi vẫn duy trì công việc toàn thời gian ở các lĩnh vực khác.

Trong cuộc bầu cử Quốc hội khóa 15, trong số các ứng viên chuyên trách, có

129 ứng viên trung ương, trong khi con số ứng viên địa phương chuyên trách là 67 người. [11]

Phần nhiều các đại biểu đến từ địa phương làm việc bán thời gian, trong khi nhiều đại biểu đến từ trung ương lại làm việc toàn thời gian và được bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo Quốc hội.

5. BẦU CỬ QUỐC HỘI CÓ TÍNH CẠNH TRANH NHẤT ĐỊNH, NHƯNG ĐỂ NHẪM ĐƯỢC THĂNG TIẾN TRONG BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN TRUNG ƯƠNG CHƯA KHÔNG PHẢI ĐỂ LÀM HÀI LÒNG CỬ TRI ĐỊA PHƯƠNG

Một nghiên cứu công phu của Edmund Malesky, Jason Douglas Toss, và Anh Tran chỉ ra rằng dù hầu hết các ứng viên là đảng viên đảng Cộng sản, vẫn có sự cạnh tranh nhất định trong số họ. Sự cạnh tranh đó không chỉ xuất phát từ sự lo sợ bị thất cử, mà chủ yếu đến từ mong muốn thăng tiến trong hệ thống đảng. [12]

Trong cuộc bầu cử năm 2016, tỷ lệ phiếu bầu trung bình của các đảng viên là 59%, và 48% đảng viên không giành được ghế họ tranh cử. Sự thay đổi ứng viên trong bầu cử cũng khá cao, với tỷ lệ tái đắc cử chỉ là 30% trong số các ứng viên, khi nhiều ứng viên địa phương làm việc bán thời gian đã không tham gia tranh cử hoặc không giành được đề cử.

Khi họ tham gia, các ứng viên tái đắc cử trong cuộc bầu cử năm 2016 đã có thành

tích xuất sắc: 94% được tái đắc cử với tỷ lệ phiếu bầu trung bình là 74%. Mặc dù phần lớn các thất bại của đảng viên xảy ra đối với các ứng viên địa phương, nhưng 15 trong số 193 ứng viên trung ương đã thất bại và thêm tám người chỉ thắng sát nút với ít hơn 60% phiếu bầu.

Do sự chú ý của truyền thông, những thất bại này được coi là khá xấu hổ đối với các ứng viên và có thể giải thích tại sao hai phần ba cử tri Việt Nam coi các cuộc bầu cử là có tính cạnh tranh. [13]

Ngay cả khi thắng với tỷ lệ phiếu bầu thấp, điều này cũng có thể gây xấu hổ, vì các tờ báo Việt Nam thường xuyên nêu bật tỷ lệ phiếu bầu của các lãnh đạo cấp cao. Một quan chức thậm chí yêu cầu tờ báo Tiền Phong sửa lại một lỗi chính tả, thông báo tỷ lệ phiếu bầu chiến thắng của ông là 68,32%, khiến ông đứng sau hai lãnh đạo khác, và thay đổi tỷ lệ đó thành 86,32%. [14]

Liệu các đại biểu có quan tâm đến kết quả bầu cử vì họ coi trọng việc được bầu vào Quốc hội? Hay liệu kết quả bầu cử có báo hiệu chất lượng đối với các quan chức trung ương là họ được ưa chuộng đủ để có thể được thăng tiến?

Lý thuyết “thăng tiến cán bộ” (cadre advancement theory) do Malesky và đồng nghiệp đề xuất và chứng minh trong nghiên cứu này là lý thuyết giải thích động lực đằng sau phản ứng của các đại biểu. Theo lý thuyết này, các cuộc bầu cử không chỉ là sự tranh cử để giữ lại ghế, mà còn là một “cuộc thi” để các đại biểu thể hiện mức độ các cử tri ưa thích mình đến mức nào.

Các đại biểu Quốc hội lo cạnh tranh để giành số phiếu áp đảo không phải vì lo mất ghế trong Quốc hội, mà là để tạo cơ hội thăng tiến cho bản thân trong hệ thống chính quyền trung ương. Điều này đặc biệt đúng với các ứng viên do trung ương đề cử.

Khi ứng viên Quốc hội do các cơ quan do Đảng lãnh đạo kiểm soát phê duyệt qua nhiều vòng hiệp thương gắt gao, khi hầu hết họ là đảng viên Đảng Cộng sản, khi nhiều người trong số họ được bổ nhiệm từ trung ương để làm việc toàn thời gian mà không thực sự đại diện cho địa phương, khi họ được bầu chọn từ địa phương mà chỉ làm việc bán thời gian, và khi họ lo được bầu chọn với số phiếu áp đảo để tạo điều kiện cho sự thăng tiến chính trị, thì Quốc hội thực sự đại diện cho ai? □



Nguồn ảnh: FLC. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

TOÀN CẢNH: TRỊNH VĂN QUYẾT VÀ VỤ THAO TÚNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐI VÀO LỊCH SỬ

Lê Giang

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 4/4/2025.

Ngày 29/3/2022, một vụ án gây chấn động thị trường chứng khoán ở nước ta đã được khởi tố.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra của Bộ Công an (C01) đã khởi tố vụ án hình sự và bắt tạm giam Trịnh Văn Quyết, Chủ tịch Tập đoàn FLC, theo quyết định khởi tố vụ án số 06/QĐ-VPCQCSĐT.

Cùng thời điểm đó, cơ quan chức năng cũng khám xét chỗ ở và nơi làm việc của các đối tượng liên quan tại 21 địa điểm.

Bằng cách thao túng cổ phiếu “ma”, cùng với sự giúp sức từ các cán bộ tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE), Trịnh Văn Quyết và các đồng phạm đã tạo ra một mạng lưới lừa đảo tinh vi, thao túng thị trường chứng khoán, gây thiệt hại nặng nề cho hàng ngàn nhà đầu tư.

Cùng *Luật Khoa* tạp chí nhìn lại toàn cảnh vụ án này.

TRỊNH VĂN QUYẾT LÀ AI?

Ông Trịnh Văn Quyết (sinh năm 1975) từng là một doanh nhân thành đạt trong lĩnh vực chứng khoán và bất động sản.

Ông cũng là người sáng lập và điều hành FLC - một tập đoàn nổi tiếng với các dự án du lịch ở Quy Nhơn (Bình Định), Sầm Sơn (Thanh Hóa), Quảng Bình, Hạ Long (Quảng Ninh) và từng được xem là một trong số các “chaebol” của Việt Nam.

Bắt đầu khởi nghiệp từ năm 14 tuổi với công việc gia sư và kinh doanh điện thoại cũ, ông Quyết dần bước chân vào lĩnh vực tư vấn luật, bất động sản và đầu tư tài chính.

Năm 2001, ông thành lập Công ty Cổ phần Tư vấn quản lý và Giám sát Đầu tư (SMiC), chuyên về tư vấn luật doanh nghiệp, đầu tư và bất động sản.

Năm 2010, ông Quyết sáng lập Tập đoàn FLC và nhanh chóng đưa doanh nghiệp này trở thành một tên tuổi lớn trong ngành bất động sản và du lịch.

Không chỉ dừng lại ở đó, ông tiếp tục mở rộng hoạt động của FLC vào nhiều lĩnh vực khác như tài chính, đầu tư, du lịch, giáo dục và đặc biệt là hàng không.

Ở thời kỳ đỉnh cao, FLC sở hữu một hệ sinh thái gồm hơn 80 công ty thành viên, công ty con và công ty liên kết. Trong đó, các mảng kinh doanh chính như bất động sản, hàng không (Bamboo Airways), chứng khoán, du lịch, xây dựng, và nông nghiệp.

Ông Trịnh Văn Quyết đóng vai trò trung tâm trong việc kiểm soát các hoạt động này.

Xuyên suốt các dấu mốc, hãng hàng không Bamboo Airways là biểu trưng mãnh liệt của ông Quyết với một tham vọng xây dựng một hãng hàng không cao cấp, cạnh tranh trực tiếp với các ông lớn trong ngành.

Ông đặt mục tiêu biến Bamboo Airways thành hãng hàng không năm sao đầu tiên của Việt Nam, mở rộng đường bay quốc tế và tạo ra sự khác biệt với dịch vụ chất lượng cao.

Dưới sự lãnh đạo của ông Quyết, Bamboo Airways nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường nội địa, mở rộng ra các chặng bay quốc tế và liên tục công bố các kế hoạch mở rộng đội bay với nhiều dòng máy bay hiện đại.

Và có thời điểm, trên các diễn đàn về hàng không, công chúng đánh giá Bamboo Airways thực sự đã “vượt mặt” Vietnam Airlines - hãng hàng không quốc gia.

Tuy nhiên, dù đạt được thành công lớn, ông Trịnh Văn Quyết cũng đối mặt với những chỉ trích về việc thao túng tài chính và thiếu minh bạch trong hoạt động kinh doanh.

Các giao dịch chứng khoán của ông đã thu hút sự chú ý và bị phát hiện có dấu hiệu gian lận, nhất là trong việc nâng khống vốn điều lệ của công ty xây dựng Faros (ROS).



Khách sạn FLC ở TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Nguồn ảnh: FLC Hotels & Resorts.

TỪ VIỆC HAI LẦN BÁN CHUI CỔ PHIẾU...

Vào ngày 5/1/2022, Trịnh Văn Quyết đã đăng ký bán 175 triệu cổ phiếu FLC (tương đương 24,6% cổ phần của công ty), với tổng giá trị giao dịch ước tính khoảng 1.750 tỷ đồng.

Mục đích được ông Quyết đưa ra là để cơ cấu lại danh mục tài sản, với kế hoạch thực hiện giao dịch này từ ngày 10/1/2022 đến 17/1/2022, thông qua phương thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh trên thị trường chứng khoán.

Tối 10/1/2022, nhiều nhà đầu tư phát hiện trên website chính thức của FLC xuất hiện thông báo về giao dịch cổ phiếu của Trịnh Văn Quyết, mặc dù trước đó thông tin này không được công bố. Thông báo này được đăng tải vào ngày 10/1/2022, nhưng sau đó đã bị chỉnh sửa thành ngày 5/1/2022, nhằm hợp thức hóa việc thông báo thông tin bán cổ phiếu cho các cổ đông biết.

Chiều 10/01/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được báo cáo số 31/SGDHCM-GS của HOSE về việc Trịnh Văn Quyết đã bán 74,8 triệu cổ phiếu FLC mà không báo cáo và không công bố thông tin trước khi thực hiện giao dịch.

Ngày 18/1/2022, UBCKNN ra Quyết định số 34/QĐ-XPVPHC xử phạt hành chính ông Quyết với số tiền 1,5 tỷ đồng và đình chỉ hoạt động giao dịch chứng khoán của ông trong năm tháng. Quyết định xử phạt này đưa ra theo quy định tại Nghị định số 156/2020/NĐ-CP năm 2020.

Đến ngày 6/4/2022, UBCKNN ra quyết định 188/QĐ-HB để hủy bỏ việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Quyết. Lý do, UBCKNN giải thích do ông Quyết đã bị bắt tạm giam vào ngày 29/3/2022 và C01 đã có văn bản đề nghị UBCKNN hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính để đảm bảo đúng quy trình tố tụng hình sự.



Trong phiên giao dịch ngày 1/4/2022, cổ phiếu FLC giảm nhưng số lượng giao dịch khớp lệnh tăng cao đột biến. Nguồn ảnh: Báo Người Lao Động.

Lý do, UBCKNN giải thích do ông Quyết đã bị bắt tạm giam vào ngày 29/3/2022 và C01 đã có văn bản đề nghị UBCKNN hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính để đảm bảo đúng quy trình tố tụng hình sự.

Đây không phải lần đầu tiên Trịnh Văn Quyết bị phát hiện bán chui cổ phiếu.

Vào năm 2017, khi cổ phiếu FLC đang giao dịch ở mức 7.100 đến 7.700 đồng/cổ phiếu, ông Quyết đã bán ra 57 triệu cổ phiếu (tương đương 9% vốn điều lệ của FLC tại thời điểm đó) mà không báo cáo với UBCKNN và HOSE. Phiên giao dịch kéo dài từ 20/10/2017 đến 24/10/2017 và ông Quyết thu về khoảng 400 tỷ đồng. Sau đó, UBCKNN đã xử phạt ông Quyết 65 triệu đồng.

... ĐẾN VIỆC THAO TÚNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Giá cổ phiếu thường phụ thuộc vào cung và cầu trên thị trường tại một thời điểm cụ thể.

Nếu thị trường nhận định rằng doanh nghiệp sở hữu cổ phiếu có tiềm năng phát triển hoặc cổ phiếu đang bị định giá thấp hơn thì nhà đầu tư sẽ có xu hướng mua vào, tạo áp lực tăng giá.

Ngược lại, nếu thị trường đánh giá rằng doanh nghiệp gặp khó khăn, triển vọng tăng trưởng kém, hoặc giá cổ phiếu đã được định giá quá cao so với giá trị thực, nhà đầu tư sẽ có xu hướng bán ra để bảo toàn lợi nhuận hoặc cắt lỗ. Khi lượng

cung cổ phiếu lớn hơn cầu, giá cổ phiếu sẽ giảm xuống.

Thao túng thị trường chứng khoán là chuỗi hành vi can thiệp có chủ đích vào cán cân cung - cầu của cổ phiếu nhằm tạo ra biến động giá giả tạo, qua đó thu lợi từ chênh lệch giá.

Các phương thức thao túng thường gặp có thể kể đến là giao dịch nội bộ, đặt lệnh khống, giao dịch chéo (các tài khoản của những người thao túng thị trường mua bán cổ phiếu với nhau để tạo ra thanh khoản giả) hoặc tung tin thất thiệt để dẫn dắt tâm lý nhà đầu tư, thổi phồng giá trị cổ phiếu.

Mục đích của thao túng thị trường chứng khoán trong vụ án này là làm cho giá cổ phiếu không phản ánh đúng giá trị thực của doanh nghiệp mà bị những nhóm lợi ích (ở đây là nhóm của Trịnh Văn Quyết và các đồng phạm) chi phối.

Khi giá cổ phiếu bị đẩy lên cao, nhóm Trịnh Văn Quyết bán cổ phiếu ra cho nhóm đầu tư khác và thu lợi.

Để thực hiện hành vi thao túng thị trường chứng khoán, Trịnh Văn Quyết đã chỉ đạo Trịnh Thị Minh Huế (em gái, nhân viên kế toán tổng hợp của FLC) sử dụng hơn 500 tài khoản chứng khoán mở tại các công ty chứng khoán khác nhau để mua đi - bán lại năm mã cổ phiếu thuộc hệ sinh thái của FLC.

Cụ thể gồm: Cổ phiếu Tập đoàn FLC (mã FLC), Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nông dược HAI (mã HAI), Cổ phiếu Công ty Đầu tư và Khoáng sản FLC Stone (mã

AMD), Cổ phiếu Công ty Chứng khoán BOS (mã ART), Cổ phiếu Công ty Đầu tư Khai khoáng và Quản lý Tài sản FLC (mã GAB).

Trong suốt hơn 500 ngày giao dịch (từ ngày 26/5/2017 đến ngày 10/1/2022), bà Huế đã đặt 27.230 lệnh mua cổ phiếu (tương đương khoảng 48,5 lệnh mua mỗi ngày) và 11.978 lệnh bán cổ phiếu (tương đương khoảng 21,3 lệnh bán mỗi ngày). Các giao dịch này chỉ là giao dịch nội bộ, không có sự tham gia thực tế của các nhà đầu tư bên ngoài, không phản ánh đúng giá trị thực của các công ty.

Để thực hiện hành vi thao túng này, bà Huế đã sử dụng 170.000 tỷ đồng tiền “không có thật” được cấp khống từ Công ty Chứng khoán BOS, qua sự giúp sức của bà Trịnh Thị Thúy Nga (em gái thứ ba của Trịnh Văn Quyết, cựu phó tổng giám đốc Công ty Chứng khoán BOS).

Kết quả, giá trị của năm loại cổ phiếu FLC, HAI, AMD, ART và GAB tăng vọt.

Đồng thời, các giao dịch này chiếm phần lớn số lệnh khớp trên thị trường chứng khoán. Trong tổng 562 phiên giao dịch bị thao túng thì có từ 11% - 66% số lệnh khớp/phiên.

Để tránh bị phát hiện, nhóm ông Quyết đã lựa chọn thời điểm mua bán vào đầu và cuối phiên giao dịch (đợt đầu từ 9:00 - 9:30, đợt cuối từ 14:30 - 15:00).

Khi giá các cổ phiếu được đẩy lên cao, nhóm của ông Quyết bắt đầu bán tháo 1,34 tỷ cổ phiếu ra thị trường, thu về khoảng 17.000 tỷ đồng.

Kết quả, số tiền thu lợi bất chính vào túi của ông Quyết, với sự giúp sức của hai người em, lên tới con số 723 tỷ đồng. Đây là số tiền mà của ông Quyết và các đồng phạm lừa đảo các nhà đầu tư đến năm 2022.

HẬU THUẦN TỪ HOSE

Trình Văn Quyết và đồng phạm sẽ khó thực hiện các phi vụ thao túng thị trường chứng khoán nếu không thông qua Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros - một công ty con của FLC và những người hậu thuẫn từ HOSE.

Tiền thân của FLC Faros là Công ty Xây dựng và Đầu tư Hạ tầng Vĩnh Hà, được thành lập vào năm 2011 với vốn điều lệ ban đầu 1,5 tỷ đồng.

Từ tháng 4/2014, FLC Faros bắt đầu nhận thầu thi công các dự án bất động sản lớn cho Tập đoàn FLC.

Qua đây, ông Quyết chỉ đạo em gái là bà Trình Thị Minh Huệ tăng vốn điều lệ khổng lồ cho ROS với tổng số tiền lên tới 4.300 tỷ đồng thông qua các hồ sơ góp vốn “ma”.

Mục đích là để công ty này lên sàn chứng khoán và biến FLC Faros thành công ty đại chúng có vốn hóa lớn.

Để thực hiện thủ tục niêm yết cổ phiếu ROS, ông Quyết đã được ông Trần Đức Sinh (chủ tịch Hội đồng Quản trị HOSE), Lê Hải Trà (tổng giám đốc HOSE) cùng một số cán bộ khác tại HOSE và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam tiếp tay.

Những người này đã hỗ trợ để hợp thức hóa các hồ sơ niêm yết, đánh giá tài chính thiếu minh bạch nhằm để ROS của được niêm yết nhanh chóng.

Ngày 1/9/2016, FLC Faros chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn HOSE với mã chứng khoán ROS và giá tham chiếu 10.500 đồng/cổ phiếu. Tổng số cổ phiếu niêm yết lên đến với mức bán là 430 triệu.

Chỉ trong vòng chưa đầy một năm, giá cổ phiếu ROS tăng gấp 20 lần so với giá trị ban đầu, đạt đỉnh gần 214.000 đồng/cổ phiếu vào tháng 11/2017, thu hút các nhà đầu tư nhỏ lẻ.

Mức vốn hóa của ROS cũng tăng lên đáng kể, xếp hạng thứ sáu trên sàn HOSE, chỉ sau Vinamilk, Sabeco, Vingroup, Vietcombank, Petrovietnam.

Tuy nhiên, còn một “tác nhân” trợ giúp đắc lực cho nhóm của Quyết. Đó là ông Doãn Văn Phương, chủ tịch Hội đồng Quản trị FLC Faros.

Từ ngày 28/5/2015 đến 9/11/2016, Phương đã chỉ đạo các nhân viên và lãnh đạo của FLC Faros triển khai hàng loạt hành vi gian lận nhằm thổi phồng vốn điều lệ công ty.

Cụ thể, dưới sự chỉ đạo của Phương, FLC Faros liên tục ban hành các nghị quyết về tăng vốn điều lệ, dù thực tế các khoản góp vốn chỉ mang tính hình thức và không có dòng tiền thực sự.

Đồng thời, ông Phương đã ký duyệt hồ sơ góp vốn khổng lồ và thực hiện thủ tục niêm yết 430 triệu cổ phiếu ROS lên HOSE, nâng mức vốn điều lệ của công ty lên 4.300 tỷ đồng.

Cơ quan chức năng cũng cáo buộc ông Phương ký 18 giấy rút tiền mặt, tạo điều kiện cho Trịnh Thị Minh Huế rút 900 tỷ đồng từ tài khoản của Faros, ký 12 ủy nhiệm chi, chuyển 296,5 tỷ đồng từ tài khoản Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bình Định FLC đến các cá nhân khác.

Những giao dịch này nhằm tạo dòng tiền giả và hình thành công nợ ảo trên sổ sách kế toán của FLC Faros.

Toàn bộ hành vi này nhằm hợp thức hóa các số liệu tài chính, tạo vỏ bọc hợp pháp cho việc thao túng giá cổ phiếu và lừa đảo nhà đầu tư.

Nhờ vậy, Trịnh Văn Quyết và đồng phạm có thể bán cổ phiếu được tạo ra từ vốn góp khổng, qua đó chiếm đoạt hàng ngàn tỷ đồng từ các nhà đầu tư.



Tin nhắn từ Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI gửi đến cổ đông của FLC về việc hủy lệnh và hoàn tiền đối với những cổ phiếu đã giao dịch trước đó. Nguồn ảnh: VOV.

KHỞI TỔ VỤ ÁN, BẮT TẠM GIAM TRỊNH VĂN QUYẾT

Tối 27/3/2022, mạng xã hội loan tin việc ông Trịnh Văn Quyết bị tạm hoãn xuất cảnh, có nhiều đồn đoán rằng ông bị bắt để điều tra về một số vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn FLC.

Đến ngày 29/3/2022, C01 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam Trịnh Văn Quyết về hành vi “thao túng thị trường chứng khoán” và “che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán”, theo quy định tại Điều 209, 211 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Ngày 2/4/2022, C01 tiếp tục ra quyết định khởi tố bị can và bắt tạm giam Trịnh Thị Minh Huế, làm rõ hành vi là đồng phạm giúp sức cho Trịnh Văn Quyết thực hiện các hành vi thao túng thị trường chứng khoán.

Ngày 4/4/2022, C01 Tiếp tục ra quyết định khởi tố bị can và bắt tạm giam bà Trịnh Thị Thúy Nga, cũng vì hành vi đồng phạm với Trịnh Thị Minh Huế.

Ngày 25/8/2022, C01 đã ra quyết định khởi tố bổ sung đối với Quyết, mở rộng tội danh với hành vi “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Công ty FLC Faros và các công ty có liên quan, theo Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Ngoài ông Quyết và hai em gái của ông, bà Hương Trần Kiều Dung (phó chủ tịch thường trực Hội đồng Quản trị Tập đoàn

FLC và chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS) cũng bị khởi tố bổ sung với tội danh này.

TRUY TỐ TRỊNH VĂN QUYẾT

Ngày 8/4/2024, Viện Kiểm sát Nhân dân (VKSND) Tối cao ban hành cáo trạng truy tố ông Trịnh Văn Quyết và 49 người có liên quan.

Cụ thể, các cá nhân bị truy tố tội “thao túng thị trường chứng khoán” và “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 209, 174 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017), gồm:

- Trịnh Thị Minh Huệ, cán bộ Ban Kế toán Tập đoàn FLC (em gái ông Quyết);
- Trịnh Thị Thúy Nga, phó tổng giám đốc Công ty Chứng khoán BOS (em gái ông Quyết);
- Hương Trần Kiều Dung, phó chủ tịch thường trực Hội đồng Quản trị Tập đoàn FLC;
- Trịnh Văn Đại, phó tổng giám đốc FLC Faros (anh họ Quyết);
- Nguyễn Văn Mạnh, trưởng nhóm vật tư cảnh quan, phòng mua sắm của Công ty TNHH MTV FLC Land (em rể ông Quyết, chồng bà Trịnh Thị Thúy Nga);
- Trịnh Tuân, giám đốc Công ty FLC Land (cháu họ ông Quyết);
- Nguyễn Thị Hồng Dung, lao động tự do (vợ Nguyễn Quang Trung, họ hàng với ông Quyết).

Cá nhân bị truy tố về tội “lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ” tại Điều 356 của Bộ luật Hình sự 2015:

- Trần Đức Sinh, cựu chủ tịch Hội đồng Quản trị HOSE;
- Lê Hải Trà, cựu phó tổng giám đốc HOSE, thành viên Hội đồng Niêm yết HOSE;
- Trần Tuấn Vũ, cựu phó tổng giám đốc HOSE, phó chủ tịch Hội đồng Niêm yết HOSE;
- Lê Thị Tuyết Hằng, giám đốc Phòng Quản lý và Thẩm định Niêm yết, thành viên Hội đồng Niêm yết HOSE.

Các cá nhân bị truy tố về tội “Công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu thông tin trong hoạt động chứng khoán” tại Điều 209 của Bộ luật Hình sự 2015:

- Lê Công Điền, cựu vụ trưởng Giám sát Công ty Đại chứng thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Dương Văn Thanh, cựu tổng giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Phạm Trung Minh, cựu trưởng Phòng Đăng ký Chứng khoán thuộc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Ngoài các cá nhân trên, còn có 13 người khác, trong đó có nhiều người thân, họ hàng của ông Quyết cũng bị Viện KSND Tối cao truy tố tội thao túng thị trường chứng khoán; 22 người còn lại bị truy tố tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

DIỄN BIẾN PHIÊN TÒA SƠ THẨM

Ngày 22/7/2024, Tòa án Nhân dân (TAND) TP. Hà Nội mở phiên tòa sơ thẩm xét xử ông Trịnh Văn Quyết và 49 bị cáo trong vụ án hình sự xảy ra tại Tập đoàn FLC và các công ty liên quan.



Ông Trịnh Văn Quyết được dẫn giải đến tòa án, sáng 22/7/2022. Ảnh: Tuyền Phan/Báo Thanh Niên.

Trong cáo trạng, đại diện VKSND Tối cao lập luận rằng ông Trịnh Văn Quyết là chủ mưu, trực tiếp chỉ đạo các hoạt động tài chính của 82 công ty trong hệ thống của FLC, bao gồm Tập đoàn FLC, FLC Faros, Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS, cùng nhiều công ty con. Nhóm bị can đã:

- Nâng khống vốn điều lệ của FLC Faros từ 1,5 tỷ đồng lên 4.300 tỷ đồng thông qua hồ sơ góp vốn khống;
- Hợp thức hóa hồ sơ tài chính để niêm yết cổ phiếu ROS lên sàn HOSE;
- Phát hành 391 triệu cổ phiếu ROS cho hơn 30.400 nhà đầu tư, chiếm đoạt hàng nghìn tỷ đồng.

Vai trò giúp sức của các đồng phạm như sau:

- Trịnh Thị Minh Huế: Điều hành việc nâng khống vốn FLC Faros, tổ chức dòng tiền ảo, điều phối việc bán cổ phiếu, chuyển tiền về cho ông Quyết;

- Doãn Văn Phương: Ký các nghị quyết tăng vốn, hợp thức hóa số liệu tài chính, thực hiện thủ tục niêm yết cổ phiếu ROS. Ông Phương đã bỏ trốn và hiện bị truy nã quốc tế;
- Trịnh Thị Thúy Nga: Ký hợp đồng ủy thác đầu tư, chuyển tiền hợp thức hóa số vốn góp khống, mở tài khoản chứng khoán để thao túng giá cổ phiếu ROS;
- Hương Trần Kiều Dung: Ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, giúp hợp thức hóa hồ sơ đăng ký niêm yết và tiếp tay để ông Quyết chiếm đoạt tiền từ nhà đầu tư.

Đại diện VKSND Tối cao xác định Trịnh Văn Quyết cùng đồng phạm đã tổ chức một mô hình lừa đảo có hệ thống, thao túng thị trường chứng khoán để thu lợi bất chính.

Hành vi này xâm phạm nghiêm trọng trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, gây thiệt hại lớn cho nhà đầu tư và thị trường tài chính.

Chiều 5/8/2024, TAND TP. Hà Nội tuyên án sơ thẩm với ông Trịnh Văn Quyết và 49 đồng phạm trong vụ án tại Tập đoàn FLC.

Về trách nhiệm hình sự, buộc các cá nhân sau phải chịu hình phạt:

- Trịnh Văn Quyết: tổng hợp hình phạt là 21 năm tù (3 năm tội thao túng chứng khoán, 18 năm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản).
- Trịnh Thị Minh Huệ: 14 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
- Trịnh Thị Thúy Nga: 8 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
- Hương Trần Kiều Dung: 8 năm 6 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
- Trịnh Văn Đại: 11 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
- Trần Đức Sinh: 6 năm 6 tháng tù về tội lợi dụng chức vụ quyền hạn.
- Lê Hải Trà: 5 năm tù về tội lợi dụng chức vụ quyền hạn.
- Trần Tuấn Vũ: 5 năm 6 tháng tù về tội lợi dụng chức vụ quyền hạn.
- Lê Thị Tuyết Hằng: 30 tháng tù treo về tội lợi dụng chức vụ quyền hạn.
- Lê Công Điền: 36 tháng tù về tội công bố thông tin sai lệch.
- 41 bị cáo còn lại: 15 tháng tù treo đến 7 năm 6 tháng tù, tùy từng tội danh.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với nhóm hành vi “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”: Trịnh Văn Quyết và đồng phạm phải bồi thường 1.785 tỷ đồng cho các bị hại. Tính đến ngày 26/7/2024, các bị cáo đã nộp 264 tỷ đồng.

- Đối với nhóm hành vi “thao túng thị trường chứng khoán”: Các bị cáo phải bồi thường 684 tỷ đồng.

Trịnh Văn Quyết đã đề xuất dùng toàn bộ tài sản cá nhân để khắc phục hậu quả.

Sau phiên sơ thẩm, vợ ông Quyết cũng đã tự nguyện nộp 203 tỷ đồng để bổ sung phần khắc phục hậu quả. Đến ngày 19/12/2024, số tiền khắc phục hậu quả đã vượt mức 600 tỷ đồng.

Đồng thời, ông Quyết cùng các em đã có đơn xin kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm trách nhiệm bồi thường dân sự.

DIỄN BIẾN CÁC PHIÊN TÒA PHÚC THẨM

Ngày 26/12/2024, TAND Cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm ông Trịnh Văn Quyết cùng 49 bị cáo khác trong vụ án hình sự xảy ra tại Tập đoàn FLC và các đơn vị liên quan.

Tuy nhiên, cho đến 9:30 sáng cùng ngày, ông Quyết vẫn chưa thể ra trình tòa.

Ông Quyết và luật sư của mình nộp đơn xin hoãn phiên tòa do ông đang trong quá trình điều trị bệnh lao tại Bệnh viện 198 (Hà Nội).

Đơn xin này được Thượng tá Hoàng Xuân Quang, đại diện Trại tạm giam T16, xác nhận.

Cả ông Quyết và các bị cáo khác cùng với luật sư của họ đều đồng ý với việc hoãn phiên tòa khi được chủ tọa hỏi ý kiến.

Đại diện VKSND cũng đồng thuận hoãn phiên tòa để các bị cáo có thêm thời gian khắc phục thiệt hại của vụ án.

Sau hội ý, chủ tọa thông báo hoãn phiên tòa phúc thẩm lần một.

Ngày 25/3/2025, phiên tòa phúc thẩm lần hai được mở lại.

Tuy nhiên ông Trịnh Văn Quyết lại xin vắng mặt do bệnh tình đã trở nên nghiêm trọng, với nguy cơ tử vong cao.

Luật sư của ông Quyết đề nghị hoãn phiên tòa để gia đình ông có thêm thời gian để khắc phục thiệt hại của vụ án.

Sau khi xem xét các ý kiến, Hội đồng Xét xử quyết định tạm hoãn phiên tòa xét xử phúc thẩm lần hai và dự kiến mở lại phiên xét xử phúc thẩm này vào tháng 6/2025.

Tính tới thời điểm này, gia đình bị cáo Trịnh Văn Quyết đã khắc phục hậu quả gần 1.000 tỷ đồng.

BAMBOO AIRWAYS SAU BIẾN CỐ THÁNG 3/2022

Sau khi ông Quyết bị bắt, người ta thấy Bamboo Airways suy tàn.

Hãng hàng không từng được ngợi khen là làm tốt, vừa có đủ yếu tố giá rẻ như Vietjet, vừa có dịch vụ tốt và chuyên nghiệp như Vietnam Airlines, đối diện với xáo trộn về nhân sự, áp lực thua lỗ và nợ nần.

Điều này thể hiện rõ nhất qua việc hãng hàng không này thay đổi nhân sự cấp cao, cắt giảm mạnh đường bay nội địa và quốc tế.

Cụ thể, về nhân sự, ngay sau khi ông Quyết bị bắt, ông Đặng Tất Thắng khi đó là phó chủ tịch Tập đoàn FLC kiêm CEO Bamboo Airways đã được giao giữ chức chủ tịch Hội đồng Quản trị của Bamboo Airways thay ông Quyết.

Tuy nhiên, ông Thắng rời nhiệm vụ chỉ sau vài tháng (7/2022).



Bamboo Airways từng có lúc được đánh giá nhỉnh hơn hãng hàng không quốc gia Vietnam Airlines về chất lượng dịch vụ. Nguồn ảnh: FLC.



Ông Lương Hoài Nam (giữa) nhận quyết định bổ nhiệm vị trí tổng giám đốc Bamboo Airways. Nguồn ảnh: Bamboo Airways.

Sau đó, chỉ trong hai năm 2022 và 2023, hãng này lần lượt trải qua nhiều đời chủ tịch khác nhau, từ ông Nguyễn Ngọc Trọng, ông Oshima Hideki (người Nhật, đảm nhiệm ngắn hạn) cho đến ông Lê Thái Sâm (một nhà đầu tư từng là chủ nợ lớn của FLC).

Đến đầu năm 2024, cơ cấu lãnh đạo Bamboo Airways mới dần đi vào ổn định, khi vào ngày 5/2/2024, hãng này đã bổ nhiệm ông Phan Đình Tuệ (cựu phó tổng giám đốc Sacombank) làm chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Lý do, ông Tuệ là thành viên của Hội đồng Quản trị Bamboo Airways từ tháng 6/2023 và được kỳ vọng sẽ đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu nhờ kinh nghiệm 40 năm trong ngành tài chính - ngân hàng. Ngoài ra, trước đó, vào tháng 10/2023, Bamboo Airways cũng mời một chuyên gia hàng không kỳ cựu là ông Lương Hoài Nam để về giữ chức tổng giám đốc, dẫn dắt công cuộc tái cấu trúc toàn diện của hãng.

Trên thực tế, nhờ dàn lãnh đạo mới, Bamboo Airways đã triển khai một “cuộc đại phẫu” tái cơ cấu nhằm cứu vãn hãng khỏi bờ vực phá sản.

Trở lại với câu chuyện cắt giảm các chuyến bay, theo Báo Dân Trí, lượng chuyến bay khai thác đã sụt giảm mạnh, từ 52.000 chuyến vào năm 2022 xuống còn 38.600 chuyến vào năm 2023.

Đối với các chặng bay quốc tế, từ cuối năm 2022 đến đầu năm 2023, Bamboo Airways cũng đã chấm dứt các đường bay dài đi châu Âu, Australia khi hãng ngừng khai thác đội Boeing 787 Dreamliner.

Tháng 10/2023, Bamboo Airways thông báo rằng sẽ tạm dừng toàn bộ mạng bay quốc tế thường lệ để tập trung tái cơ cấu. Hãng thông báo dừng các tuyến bay châu Âu (như Frankfurt - Đức, London - Anh) và châu Á - Thái Bình Dương (Sydney, Melbourne - Úc; Incheon - Hàn Quốc; Narita - Nhật Bản; Đài Bắc - Đài Loan; Bangkok - Thái Lan; Singapore).

Trong đó, chặng Hà Nội - London ngừng từ ngày 18/10/2023 và đến ngày 21/11/2023, hãng dừng TP. HCM - Bangkok.

Cũng từ cuối năm 2023, hãng đã phải ra hàng loạt quyết định “bắt buộc” để giảm tần suất hoặc tạm dừng các đường bay hiệu quả thấp trong khu vực nội địa, như Hà Nội/TP. HCM - Phú Quốc và Hà Nội - Cà Mau.

Từ tháng 4/2024, Bamboo Airways cũng ngừng khai thác các chặng từ Hà Nội và TP. HCM đi Côn Đảo, đồng thời dừng một số chuyến trên chặng Hà Nội - Huế và Hà Nội - Đồng Hới.

Giữa bão tin đồn sắp phá sản, lãnh đạo Bamboo Airways khẳng định hãng không nộp đơn phá sản và những đồn đoán này là vô căn cứ.

Từng trả lời trên VnExpress, CEO Lương Hoài Nam của Bamboo Airways nói nhờ các giải pháp cắt giảm chi phí và điều chỉnh hoạt động, mức lỗ hoạt động năm 2023 của hãng đã giảm ba lần so với trước tái cơ cấu. Vị CEO cũng kỳ vọng rằng đến cuối năm 2024, nếu giá nhiên liệu ổn định, hãng sẽ hòa vốn.

Bamboo Airways đặt mục tiêu mở rộng dần trở lại đội bay (dự kiến tăng lên 12 chiếc vào cuối 2024) và 18 chiếc vào năm 2025. Từ đó, hãng sẽ phục hồi mạng bay nội địa và từng bước mở lại các đường bay quốc tế từ năm 2025.

Vào ngày 27/10/2024, Bamboo Airways tái khai thác đường bay giữa TP. HCM và Đà Lạt (tần suất một chuyến khứ hồi/ngày). Ngoài ra, hãng cũng đã mở lại một số đường bay quốc tế, như tuyến Đài Bắc - Phú Quốc, Cao Hùng - Phú Quốc.

Luật Khoa tạp chí sẽ tiếp tục cập nhật về diễn biến vụ án này. □

Sạp báo LUẬT KHOA

Nơi bày bán các ấn phẩm của Luật Khoa tạp chí



store.luatkhoa.com

MUA NGAY

Địa chỉ hỗ trợ bạn đọc: store@mail.luatkhoa.org

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM TINH GỌN BỘ MÁY NHƯ ĐẢNG CHỈ ĐẠO THẾ NÀO?

Huệ Nhã

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 9/4/2025.



Từ đầu năm 2025 đến nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Đảng Cộng sản đã đưa nhiều chủ trương tinh gọn toàn bộ tổ chức hệ thống chính trị tại Việt Nam. Trong bối cảnh đó, Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) đã có những động thái tương ứng.

Ngày 5/1, GHPGVN thông qua Nghị quyết Hội nghị kỳ 4, khóa 9. Tại khoản 11 của Nghị quyết có đề cập đến vấn đề tinh gọn bộ máy GHPGVN. Sau hai tháng, GHPGVN mới công bố thông tin rộng rãi về quyết định này.

HƯỚNG SẮP XẾP BỘ MÁY CỦA GHPGVN

Theo *Báo Giác ngộ*, GHPGVN đang lấy ý kiến để tinh gọn bộ máy tổ chức, trong đó có đề xuất dùng tổ chức Đại hội Phật giáo cấp huyện.

- Sáng 21/3, tại Thiền viện Quảng Đức (quận 3, TP. HCM), GHPGVN đã tổ chức Hội nghị sinh hoạt giáo hội với sự tham dự của Trưởng lão Hòa thượng Thích Thiện Nhơn, chủ tịch Hội đồng Trị sự, cùng đông đảo tăng, ni đại diện cho 34 tỉnh, thành phía Nam.
- Tại hội nghị, các đại biểu được thông tin về chủ trương cải tổ bộ máy tổ chức của Giáo hội, theo tinh thần giáo chỉ của Đức Pháp chủ và các nghị quyết của Hội đồng Chứng minh.
- Chủ trương này nhằm hướng đến mô hình tổ chức tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với chủ trương cải cách bộ máy của Đảng và Nhà nước, cụ thể là theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Trung ương Đảng khóa 12.
- Thượng tọa Thích Đức Thiện, phó chủ tịch và tổng thư ký Hội đồng Trị sự, cho biết việc tinh gọn nhằm phục vụ tốt hơn cho tăng, ni, Phật tử.



*Nguồn ảnh: VGP News, Chutichghpgvn.vn.
Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.*

- Theo đề án, GHPGVN sẽ chuyển từ mô hình ba cấp sang hai cấp, tức là bỏ cấp huyện và hoạt động theo mô hình cấp trung ương và cơ sở.
- Dự kiến, việc sáp nhập các tổ chức Phật sự cấp huyện và xã sẽ hoàn tất trước ngày 30/6, và mô hình tổ chức mới sẽ chính thức vận hành từ ngày 30/8. Hiện tại, GHPGVN đang tiếp thu ý kiến để xây dựng đề án tinh gọn để ra văn bản hướng dẫn.
- GHPGVN cũng đề ra sáu nội dung trọng tâm trong quý Hai của năm nay: triển khai Nghị quyết Đại hội Phật sự lần thứ 9; tổ chức Đại lễ Phật Đản Vesak 2025; tưởng niệm 62 năm ngày Bồ-tát Thích Quảng Đức vị pháp thiêu thân; tôn trí xá lợi của ngài tại Việt Nam Quốc Tự; trình đề án tinh gọn bộ máy; và tổ chức họp giao ban giữa Hội đồng Trị sự và các Ban Trị sự tỉnh, thành.

TỔNG QUAN VỀ GHPGVN

GHPGVN là tổ chức Phật giáo ở Việt Nam, được thành lập vào ngày 7/11/1981 tại chùa Quán Sứ, Hà Nội, trên cơ sở hợp nhất chín tổ chức, hệ phái Phật giáo trong nước.

Theo *Báo Giác ngộ*, sự ra đời của GHPGVN đánh dấu sự thống nhất của Phật giáo trong nước sau hơn 1.000 năm hoạt động phân tán.

- Hiện nay, GHPGVN là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Vị Giáo chủ hiện nay là Đại lão Hòa thượng Thích Trí Quảng.
- Phương châm hoạt động của GHPGVN là “Đạo pháp - Dân tộc -

Chủ nghĩa Xã hội”. Trong đó, “Đạo pháp” gồm “đạo” (những giáo lý giúp con người vượt qua khổ đau) và “pháp” (phương pháp tu học, truyền dạy). “Dân tộc” là GHPGVN luôn đồng hành cùng 54 dân tộc ở Việt Nam; “Chủ nghĩa xã hội” thể hiện tinh thần nhập thế, gắn bó với sự phát triển của đất nước trong mọi thời kỳ.

- Tôn chỉ hoạt động là hướng đến giác ngộ chân lý, hòa hợp Tăng đoàn, xây dựng hòa bình và công bằng xã hội dựa theo giáo lý Đức Phật.
- Về tổ chức, GHPGVN đang tổ chức theo mô hình bốn cấp, gồm trung ương, tỉnh/thành, huyện/quận, và cơ sở (chùa, tịnh xá, thiền viện).
- Sự kiện quan trọng nhất của GHPGVN là Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc, được tổ chức theo chu kỳ 5 năm. Tại đại hội này, các vị trong Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự sẽ được bầu chọn; Hiến chương được sửa đổi và Nghị quyết hoạt động cho nhiệm kỳ mới được thông qua.
- Về tài chính, GHPGVN hoạt động dựa trên sự đóng góp của xã hội và tài sản của Giáo hội, bao gồm cơ sở tôn giáo như chùa, thiền viện, v.v.
- Thành phần của GHPGVN gồm: giáo phẩm (tăng: hòa thượng, thượng tọa; ni: ni trưởng, ni sư), đại chúng (tỳ kheo, sa di, v.v.), cư sĩ, Phật tử tại gia.
- Theo Báo cáo Phật sự năm 2023, cả nước có 54.973 chức sắc Phật giáo, 18.544 cơ sở Phật giáo và khoảng 59,4 triệu tín đồ Phật giáo (trong tổng dân số 99 triệu người).



Hội nghị đại biểu thống nhất Phật giáo Việt Nam năm 1981, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội. Nguồn: Báo Giác ngộ.

TỔ CHỨC CỦA GHPGVN CŨNG ĐANG BỊ “CÔNG KÊNH, CHÔNG CHÉO”

Trưởng lão Hòa thượng Thích Thiện Nhơn, chủ tịch Hội đồng Trị sự, cho biết chủ trương tinh giản bộ máy GHPGVN theo tinh thần của đảng, nhà nước; thể hiện tinh thần Phật giáo đồng hành cùng dân tộc.

- Điều này cũng được nêu rõ trong Hiến chương lần bảy (sửa đổi) của GHPGVN: “[...] xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa ngày nay, tổ chức Phật giáo Việt Nam luôn luôn là thành viên tích cực, tin cậy, có trách nhiệm, và vững mạnh trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc [...]”
- Bên cạnh đó, phương châm “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa Xã hội” vừa là động cơ giúp cho Phật giáo đồ Việt Nam ý thức trách nhiệm cao cả của mình đối với vận mệnh

đất nước”, vừa nhằm đảm bảo bộ máy Giáo hội hoạt động hiệu quả hơn, gắn với yêu cầu thực tiễn.

- Theo Thượng tọa Thích Lệ Quang, trong bối cảnh đất nước đang bước vào “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” (dẫn lời Tổng Bí thư Tô Lâm), GHPGVN cần có những bước đi phù hợp xu thế phát triển mới, thay vì chỉ xem việc thích nghi với xã hội là mục tiêu phụ.
- Thượng tọa Thích Nhật Từ cũng nhận định: “Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 127-KL/TW [...] đây là cơ hội để Giáo hội nhìn lại mô hình tổ chức hiện tại, hướng đến [...] phù hợp với nhu cầu thực tiễn”.

Sư Nhật Từ cũng chỉ ra rằng tổ chức hành chính của Giáo hội hiện nay đang bị “công kênh, chông chéo” vì có nhiều cấp, từ cấp trung ương, tỉnh/thành phố đến quận/huyện/thị/xã.

Do vậy, GHPGVN cần tinh gọn bằng cách “tham khảo mô hình tinh giản của Nhà nước Việt Nam” đang triển khai mạnh mẽ từ đầu năm 2025.

- Tương tự, tác giả Trần Mộng Tường đề xuất GHPGVN nên hợp nhất một số đơn vị cùng chức năng trong 13 ban, viện; hợp nhất một số trường trung cấp Phật học; hợp nhất các cơ quan báo chí của Giáo hội.

Nhiều nhà bình luận cũng cho rằng động thái của GHPGVN đã cho thấy được bản chất hoạt động.

- Nhà báo Nam Việt trên *RFA Tiếng Việt* nêu quan điểm rằng việc GHPGVN tuyên bố tinh giản bộ máy theo chủ trương của chính quyền đã bộc lộ bản chất bị chính trị hóa của tổ chức này.

- Ở góc độ khác, tác giả Trần Dân nghi vấn việc bỏ cấp huyện sẽ cho sự trụ trì có nhiều đặc quyền hơn trong quản lý cơ sở tôn giáo. Điều này dẫn đến khả năng, các sư “tham nhũng tiền công đức” cho “lợi ích cá nhân” hoặc “hối lộ, chạy chọt”.
- *Luật Khoa tạp chí* cũng có nhiều bài phân tích trước đây về tổ chức của Giáo hội.

Đơn cử, tác giả Văn Tâm đánh giá GHPGVN không có quyền tự chủ về nhân sự. Các vị trí lãnh đạo chủ chốt của Giáo hội, đều do chính quyền chỉ định.

Hay việc các tôn giáo, trong đó có Phật giáo, muốn hoạt động ở Việt Nam “phải có tính cộng sản”, tác giả Nguyễn Thanh Bình phân tích.



Đại hội đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ chín. Nguồn: chutichgpgvn.vn.

CÙNG VỚI NHÀ NƯỚC, GHPGVN PHẢN ĐỐI MỸ CAN THIỆP VÀO “CÔNG VIỆC NỘI BỘ”

Năm 2025, Việt Nam tiếp tục bị đưa vào danh sách “các quốc gia cần quan tâm đặc biệt về tự do tôn giáo” (CPC), theo đề nghị của Ủy ban Tự do Tôn giáo Hoa Kỳ (USCIRF). Tổ chức này cũng yêu cầu Việt Nam sửa đổi lại các văn bản luật liên quan hoạt động tôn giáo, như Nghị định 95/2023/NĐ-CP (hiệu lực từ 30/3/2024), do một số quy định được cho là “rất mơ hồ”.

- Trong báo cáo, USCIRF ghi nhận rằng chính quyền Việt Nam đã thực hiện các hành động bắt giam, tra tấn và buộc bỏ đức tin đối với một số người Thượng. Trường hợp cụ thể bao gồm việc chính quyền: kết án Y Krec Bya 13 năm tù, Nay Y Blang hơn bốn năm tù và nhiều buổi đấu tố công khai khác trong năm 2024.

Tháng 5/2024, ông Trần Văn Đức, tín đồ đạo Cao Đài, bị công an thẩm vấn sau cuộc gặp gỡ giữa ông và lãnh sự quán Hoa Kỳ. Tháng 11/2024, năm nhà sư Phật giáo Khmer Krom bị cáo buộc tội “lợi dụng quyền tự do dân chủ” tại Điều 331.

Đến tháng 12/2024, USCIRF thống kê đã có 80 thành viên bị công an bắt giữ liên quan hoạt động tôn giáo.

- Ngoài ra, nhiều tổ chức khác như Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (HRW), Open Doors, v.v cũng yêu cầu chính quyền Việt Nam tôn trọng nhân quyền và trả tự do cho các tín đồ bị bắt giữ.
- Về phía Chính phủ Việt Nam, vào ngày 8/3, Đại sứ quán Việt Nam tại Mỹ đã đưa tin bác bỏ các cáo buộc về tự do tôn giáo ở Việt Nam.
- Một bài viết dẫn lời Hòa thượng Thích Thanh Chính, thuộc GHPGVN, cảnh báo việc này “gây bất lợi cho những nỗ lực củng cố và mở rộng quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Hoa Kỳ”. Sư Thanh Chính cho rằng Mỹ đã “can thiệp trắng trợn” vào công việc nội bộ của Việt Nam và GHPGVN.
- Ngày 3/4, *Báo Công an Nhân dân* “phản bác” báo cáo về tự do tôn giáo ở Việt Nam là thiếu căn cứ, đưa ra luận điểm sai lệch. Theo đó, Việt Nam đã không ngừng cải thiện quy định, mô hình quản lý nhà nước về tôn giáo.
- Các cấp chính quyền luôn quan tâm đến các sự kiện tôn giáo, ví dụ như Đại lễ Phật Đản Vesak 2025 sắp tới do GHPGVN tổ chức đăng cai, v.v. Trên cơ sở đó, cơ quan công an yêu cầu USCIRF “nghiêm túc đánh giá lại”. □

SỐNG NHỜ LƯƠNG - KỲ 1: LƯƠNG 10 TRIỆU ĐỒNG/THÁNG CÓ ĐỦ SỐNG Ở HÀ NỘI, TP. HCM?

Hiếu Mạnh & Lam Hồng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 8/4/2025.



Ảnh: Vũ Phụng, Nhật Thịnh/Báo Thanh Niên; Phương Hân, Trần Kiều - Bảo Hân/Báo Lao Động; Bình Nghi/VnExpress; VGP News; VTV Times; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.
Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

Theo báo cáo của Cục Thống kê Quốc gia (nay trực thuộc Bộ Tài chính, trước đây là Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư), năm 2023, Hà Nội có chi phí sinh hoạt đắt đỏ đứng đầu cả nước. Xếp sau Hà Nội lần lượt là TP. HCM, Quảng Ninh, TP. Hải Phòng.

Với chi phí sinh hoạt ngày một tăng, nhất là tại các thành phố lớn, nhiều người cho rằng mức lương dưới 10 triệu đồng/tháng là không đủ sống. Trong thực tế, đây cũng là một chủ đề gây tranh luận trong nhiều năm qua, liên quan tới lương hay thu nhập đủ sống.

Để đánh giá mức lương 10 triệu đồng/tháng có thể giúp người lao động trang trải ở thành phố hay không, phóng viên của *Luật Khoa tạp chí* tạm phân chia ra hai diện: (1) công nhân và (2) nhân viên các khối văn phòng, hành chính.



DIỆN THỨ NHẤT

Ở phần này, bảng phân tích được lập ra với giả định rằng người lao động thuê phòng trọ diện tích nhỏ, tự nấu ăn (hoặc ăn quán bình dân), hạn chế tối đa chi tiêu cho việc giải trí. Cần lưu ý rằng nhiều người lao động (nhất là người nhập cư từ các tỉnh lẻ đến các thành phố lớn) còn phải nuôi con nhỏ, gửi tiền về quê cho ông bà, phụ giúp gia đình, v.v.

Mục chi tiêu	TP. HCM	Hà Nội
Tiền thuê nhà (khu vực ngoại thành, do đa số các khu chế xuất, khu công nghiệp đều nằm ở khu vực ngoại thành)	1,5 - 2,5	3
Điện, nước, điện thoại	0,4 - 0,6	0,5 - 0,7
Ăn uống	3	3
Gửi con đi nhà trẻ, gửi thêm về quê	1 - 3	1 - 3
Xăng xe	0,2 - 0,5	0,2 - 0,5
Phát sinh khác như hiệu hỉ, thuốc men, quần áo	0,5	0,5
Tổng chi phí	6,6 - 10,1	8,2 - 10,7
Thu nhập	10	10
Chênh lệch sau khi trừ chi phí	0,2 - 0,5	0,2 - 0,5

Ước tính các khoản chi tiêu cơ bản, hàng tháng cho một người lao động phổ thông có thu nhập khoảng 10 triệu đồng ở TP. HCM và Hà Nội (đơn vị: triệu đồng).

Như vậy, mức lương 10 triệu đồng/tháng chỉ giúp cho một công nhân vừa đủ sống ở TP. HCM, với điều kiện họ phải chi tiêu tằn tiện, thuê phòng trọ rẻ tiền và không phải nuôi con nhỏ. Tuy nhiên, nói lương của công nhân 10 triệu thì đây là con số “hàng mong ước”, bởi thực tế, mức lương của công nhân hay lao động thủ công thấp hơn nhiều.

Theo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, mức thu nhập trung bình của công nhân tại các khu công nghiệp ở nước ta, vào năm 2025, dao động khoảng 4 - 7,5 triệu đồng/tháng.

Với mức thu nhập này, hầu hết người lao động không thể tiết kiệm hay đầu tư cho những nhu cầu dài hạn như giáo dục, y tế.

Do đó, người lao động luôn chịu cảnh “thiếu trước hụt sau”. Họ phải chấp nhận điều kiện sống thấp hơn (ví dụ như phòng chật hơn, nóng hơn, ăn uống ít hơn), gửi con về quê cho ông bà chăm sóc, hay gửi con đến các điểm giữ trẻ tự phát gần khu công nghiệp (vì giá rẻ hơn các trường tư thục hoặc gần nhà).

Và trên thực tế, có nhiều vụ bạo hành trẻ em, thậm chí làm trẻ tử vong đã xảy ra tại các điểm giữ trẻ tự phát này.

Ngoài ra, người lao động phải làm nhiều việc để gia tăng thu nhập, trang trải cuộc sống. Các chuyên gia gọi đây là “làm nhiều hơn để mua sự an sinh”.



Công nhân tan ca của một khu công nghiệp ở TP. HCM. Ảnh: Nhật Thịnh / Báo Thanh Niên.

Tại TP. HCM, tác giả của loạt bài “Thuê trọ ở TP. HCM” (Báo Thanh Niên) đã miêu tả căn phòng của một công nhân ở quận Bình Tân như sau:

“[...] Một góc phòng, cạnh nhà vệ sinh, là góc bếp, vài quyển vở con chị vẽ dở đặt cạnh nồi nấu ăn. Chị cũng kê thêm được hai chiếc tủ đựng quần áo và đồ lặt vặt. Gần tủ, ở ô tường trống và sạch nhất phòng, chị treo ảnh hai con. Không có chỗ kê giường, chị Trang nói ban ngày vợ chồng chị đặt một chiếc võng để ngả lưng, người này nằm võng thì người kia nằm đất. Tối đến mới lấy nệm ra ngủ.”

Tác giả bài viết dẫn lời của công nhân: “Tiền thuê trọ tính cả điện nước khoảng 1,7 - 1,8 triệu đồng/tháng, ở vậy mới tiết kiệm chi phí.”

Báo *Dân Trí* có bài viết, nói rằng một gia đình gồm bốn thành viên ở Hà Nội phải “liệu cơm gắp mắm”, chỉ khoảng 50.000 đồng cho bữa tối để mỗi tháng chỉ tốn khoảng 4 triệu đồng cho tiền ăn.



Một góc khu trọ tại quận Bình Tân, TP. HCM. Ảnh: Xuân Trường / Báo Dân trí.

Theo một khảo sát của Viện Công nhân và Công đoàn (thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) vào năm 2021, người lao động phải ăn nhiều mì gói hơn, giảm lượng thịt hằng ngày, ăn gộp bữa, giảm bữa, v.v.

Để có tiền trang trải, không ít người phải siết lại các khoản chi, vay mượn, và đặc biệt là rơi vào vòng xoáy “tín dụng đen”.

Đó là lý do vì sao rất đông công nhân xem sổ bảo hiểm xã hội là tấm phao cứu sinh của đời mình. Nhiều người đã bán sổ bảo hiểm xã hội, cố gắng “đầu tư” vào nó và rút một lần để về quê hoặc chuyển sang nghề khác.

Trước thực tế khắc nghiệt ở đô thị lớn, nhiều công nhân đã phải “bỏ phố về quê”.

Đơn cử như một công nhân ở TP. HCM cho biết lương của hai vợ chồng cộng lại chỉ khoảng 12 - 13 triệu đồng/tháng, sống tiết kiệm nên dư được khoảng 2 - 3 triệu đồng. Tuy nhiên tới năm 2024 thì chồng thất nghiệp, tiền trợ lại tăng. Hai vợ chồng cầm cự vài tháng rồi về quê.

DIỆN THỨ HAI

Ở phần này, bảng phân tích được lập ra với giả định rằng nhóm người lao động có trình độ cao hơn, ví dụ như làm nhân viên khối văn phòng, hành chính có mức lương 10 triệu đồng/tháng.

Lúc bấy giờ, số tiền chi tiêu hằng tháng của nhóm lao động này sẽ cao hơn, ví dụ như phải thuê nhà gần công ty, chi tiêu ăn uống đa dạng hơn (có thể ăn ngoài, đi cafe với bạn bè, đồng nghiệp), nuôi con nhỏ, v.v. Xem bảng dưới đây (đơn vị: triệu đồng).

Mục chi tiêu	TP. HCM	Hà Nội
Tiền thuê nhà (khu vực ngoại thành, do đa số các khu chế xuất, khu công nghiệp đều nằm ở khu vực ngoại thành)	3,5 - 4	4 - 4,5
Điện, nước, điện thoại	0,4 - 0,6	1
Ăn uống	3 - 4,5	3,5 - 5
Gửi con đi nhà trẻ, gửi thêm về quê	1,5 - 3	1,5 - 3
Xăng xe	0,5	0,5
Phát sinh khác như hiệu hỉ, thuốc men, quần áo	0,5 - 1	0,5 - 1
Tổng chi phí	10 - 14	11 - 15
Thu nhập	10	10
Chênh lệch sau khi trừ chi phí	+0 cho đến -4	-1 cho đến -5

Như vậy, nếu một nhân viên văn phòng có lương mỗi tháng 10 triệu đồng/tháng, sống tại TP. HCM hay Hà Nội thì hầu như phải trong hoàn cảnh thiếu trước hụt sau.

Nhất là với trường hợp người lao động có con nhỏ, cộng thêm các khoản xã giao như đi cafe với bạn bè, đồng nghiệp thì chi phí sẽ càng tăng.

Một nhân viên kế toán nói rằng gia đình họ (gồm bốn người) ở Hà Nội chỉ 5 triệu đồng/tháng cho tiền ăn. Họ tính toán từng bữa ăn, chỉ thêm tiền sữa, hoa quả cho con. Cả tháng, họ không dám ra tiệm ăn bát phở.

Một nhân viên văn phòng trẻ ở TP. HCM chia sẻ chỉ riêng tiền ăn uống cá nhân bên ngoài cũng tốn 150.000 - 200.000 đồng/ngày nếu không tự nấu, thành ra “nghe thì dư giả, nhưng tháng nào cũng hết sạch tiền” với lương 13 triệu đồng.

Nuôi con ở thành phố là gánh nặng lớn. Đối với trẻ dưới ba tuổi, gia đình có thể tiêu tốn vài triệu mỗi tháng để mua tã, sữa, đồ dùng cho con.

Chẳng hạn, một cặp vợ chồng trẻ (giáo viên) tại TP. HCM ước tính chi khoảng 10 triệu đồng/tháng cho con (bao gồm tiền sữa, tã khoảng 3 triệu, tiền ăn dặm khoảng 3 triệu, và tiền học hành khoảng 3 triệu).

Trong kịch bản mà chúng tôi đưa ra, bé còn nhỏ chưa đi học nên chỉ tính tiền sữa, bỉm khoảng 1,5 - 2 triệu đồng/tháng.

Nếu cha mẹ gửi con đi nhà trẻ tư thực (do không có người trông), chi phí có thể thêm 2 - 4 triệu/tháng tùy trường.

Ở đây giả định rằng sẽ một phụ huynh ở nhà chăm con để không phát sinh chi phí gửi trẻ, nhưng như vậy gia đình mất đi một nguồn thu.

Tuy nhiên, trên thực tế thì điều này lại khá phổ biến.



Một nhà trẻ tự phát ở TP. HCM. Ảnh: Hạ Di / Báo Dân Trí.

Nhiều bà mẹ trẻ chấp nhận nghỉ làm hoặc làm bán thời gian để trông con, đổi lại gia đình sống dựa gần như hoàn toàn vào lương của người còn lại.

Với mức lương đó, việc đảm bảo cuộc sống và tương lai cho con rất chật vật.

Một bà mẹ ở TP. HCM nói rằng “để chi tiêu thoải mái, lo được cho con và có khoản tiết kiệm khi sống ở thành phố, mỗi người cần lương khoảng 20 triệu/tháng”.

Chi phí điện, nước, xăng, xe, internet cho gia đình ba người ở đô thị thường vào khoảng 1,5 triệu/tháng trở lên. Ví dụ, một hộ gia đình ở Hà Nội cho biết tiền điện, nước trung bình khoảng 1 triệu/tháng; tiền xăng có thể không nhiều nếu ở gần nơi làm (khoảng vài trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, chi phí khác như đi hiếu hỉ, ma chay, quà cáp, thuốc men, sửa chữa, v.v. cũng chiếm từ 1 triệu đồng/tháng. Ngân sách của người lao động sẽ “âm” nếu không có dự phòng.

Nhiều bài báo đã phân tích vấn đề này. Trên thực tế, nhiều cặp vợ chồng trẻ ở thành phố chia sẻ họ chỉ sống ổn khi cả hai cùng đi làm; thu nhập gộp từ 15 đến 20 triệu mới đủ trang trải nuôi con nhỏ đầy đủ, còn nếu chỉ có 10 triệu cho một người thì khó có tích lũy, tương lai mờ mịt.

TỪ HAI GIẢ ĐỊNH

Như vậy, theo phân tích của chúng tôi, ở cả TP. HCM và Hà Nội, lương 10 triệu đồng/tháng chỉ đủ cho một người độc thân sống tạm ổn với mức chi tiêu cơ bản, còn để nuôi gia đình nhỏ thì rõ ràng là không đủ.

Sự khác biệt chi phí giữa hai thành phố là không lớn (chủ yếu là vì Hà Nội nhỉnh hơn chút đỉnh về giá thuê nhà và dịch vụ).

Mức lương 10 triệu đồng chỉ thực sự chấp nhận được khi người lao động độc thân hoặc đã có sẵn nhà ở thành phố. Những người có nhà riêng ở TP. HCM hay ở Hà Nội được ví von như có tấm bùa hộ mệnh.

Ngược lại, người nhập cư chưa có nhà sẽ sống chật vật với mức lương này. Họ không dám nghĩ đến chuyện mua nhà, mua xe hay để dành cho tương lai.

Tuy nhiên, lương 10 triệu đồng là mức chúng tôi đặt ra một cách “lý tưởng”. Bởi trên thực tế, cả lương và thu nhập của rất nhiều người lao động ở nước ta không đạt được mức này. □



Nguồn ảnh: Tạp chí Người Hà Nội, Tbe 7. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.



SỐNG NHỜ LƯƠNG - KỲ 2: LƯƠNG NHÀ NƯỚC, LƯƠNG TƯ NHÂN

Hiếu Mạnh & Lam Hồng

Bài đăng lần đầu trên [luatkhoa.com](#)
ngày 10/4/2025.

Dựa theo số liệu của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội cũ (LĐTBXH), phóng viên *Luật Khoa tạp chí* tổng hợp mức lương bình quân hằng tháng của người lao động trong giai đoạn 2020 - 2024.

Mức lương này được phân chia theo các loại hình doanh nghiệp gồm: khu vực doanh nghiệp nhà nước (do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ), ngoài nhà nước (doanh nghiệp tư nhân, dân doanh) và có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). [1]

Năm	Bình quân tất cả doanh nghiệp	Doanh nghiệp nhà nước	Doanh nghiệp ngoài nhà nước	Doanh nghiệp FDI
2020	7,54	9,10	7,13	8,12
2021	7,8	9,13	7,50	8,26
2022	8,25	9,52	8,02	8,47
2023	8,5	9,94	8	9,27
2024	8,88	10,91	8,10	9,28

Bảng: Lương bình quân tháng của người lao động theo khu vực doanh nghiệp, qua các năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024. Đơn vị: triệu đồng.

Cần lưu ý rằng mức lương bình quân tất cả doanh nghiệp là mức lương trung bình gộp chung của người lao động trong các doanh nghiệp thuộc mẫu khảo sát của ngành LĐTBXH mỗi năm.

Quy mô mẫu từ 4,5 - 5,7 triệu người lao động, chiếm khoảng 16 - 18% tổng số người lao động làm công ăn lương.

Ngoài ra, các con số này chủ yếu phản ánh khu vực lao động có quan hệ hợp đồng (làm công hưởng lương), chứ chưa bao gồm khu vực kinh tế phi chính thức (tức lao động tự do, không có hợp đồng).

Mức lương bình quân toàn quốc theo nghĩa rộng (bao gồm cả lao động tự do) thường thấp hơn, ví dụ năm 2022 chỉ khoảng 6,7 triệu đồng và năm 2023 khoảng 7,1 triệu đồng.

Mức tăng lương ở khu vực nhà nước và FDI ổn định qua các năm, bất kể tác động của dịch COVID-19. Lý do, hiện nay cách tính lương của các khu vực này được điều chỉnh lần lượt theo hệ lương cơ sở và lương tối thiểu vùng có xu hướng tăng lên mỗi năm.

Tuy nhiên, về khoảng thưởng, nhất là thưởng Tết, chúng ta có thể thấy sự khác biệt rõ rệt trong từng loại hình doanh nghiệp, chủ yếu phụ thuộc vào hoạt động sản xuất kinh doanh (với doanh nghiệp tư nhân) và ngân



Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động TP. Hà Nội Nguyễn Huy Khánh trao quà Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025 cho người lao động Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Sơn Tây.
Nguồn: Báo Lao Động Thủ Đô.

sách quy định (với các đơn vị nhà nước). Trong đó, các doanh nghiệp FDI thường thưởng Tết cao hơn, tùy hiệu suất công việc và vị trí việc làm. Còn doanh nghiệp nhà nước thường thưởng thấp hơn nhưng đa số đồng đều và ổn định.

Đơn cử, trong năm 2021, mức thưởng Tết Nguyên đán ghi nhận doanh nghiệp FDI là nhóm trả thưởng cao nhất, với bình quân 6,99 triệu đồng/người. Đặc biệt, tại TP. HCM, một doanh nghiệp dân doanh đã chi thưởng Tết lên tới 1,07 tỷ đồng/người và đây cũng là mức thưởng cao nhất cả nước trong năm. Trong khi đó, doanh nghiệp nhà nước có mức thưởng thấp nhất, với bình quân là 5,85 triệu đồng/người.

Đến năm 2025, mức thưởng Tết bình quân là 7,72 triệu đồng/người, tăng 13% so với năm 2024 (6,85 triệu đồng/người). Trong đó, doanh nghiệp nhà nước thưởng Tết bình quân là 7,66 triệu đồng/người; doanh nghiệp FDI là 8,24 triệu đồng/người; doanh nghiệp dân doanh là 6,76 triệu đồng/người. Đặc biệt, một doanh nghiệp FDI ở TP. HCM có mức thưởng tết lên tới hơn 1,9 tỷ đồng/người.

Trở lại về lương của người lao động tại các khu vực doanh nghiệp, tính chung cả giai đoạn 2020 - 2024, lương danh nghĩa bình quân tại các doanh nghiệp tăng khoảng 17,8% (từ 7,54 lên 8,88 triệu đồng).

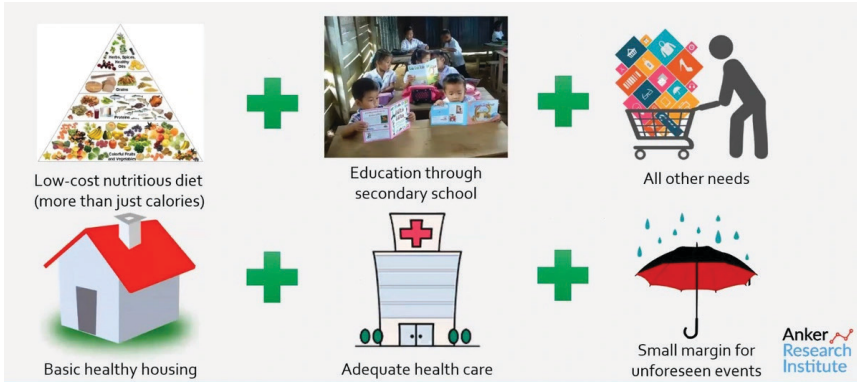
Tuy nhiên, sau khi điều chỉnh theo chỉ số tiêu dùng (CPI), lương thực tế năm 2024 chỉ cao hơn khoảng 5 - 6% so với năm 2020.

Thậm chí, so với mốc trước đại dịch COVID-19 (năm 2019), thu nhập thực tế của lao động năm 2021 còn giảm. Đến năm 2022, thu nhập mới phục hồi vượt mức 2019 khoảng 4% (về sức mua).

Trong giai đoạn 2023 - 2024, mặc dù lương danh nghĩa đạt mức cao nhất lịch sử, nhưng mức lạm phát cũng tăng tương ứng.

Chính điều này đặt ra thách thức về đảm bảo mức sống của người lao động khi tiền lương tăng nhưng giá nhà ở, thực phẩm, xăng dầu, điện nước, v.v. cũng tăng “phi mã”.

Nói cách khác, về cơ bản, mức sống của người lao động được cải thiện rất khiêm tốn, do thu nhập dù có tăng cũng chỉ đủ bù đắp chi phí sinh hoạt ngày một đắt đỏ.



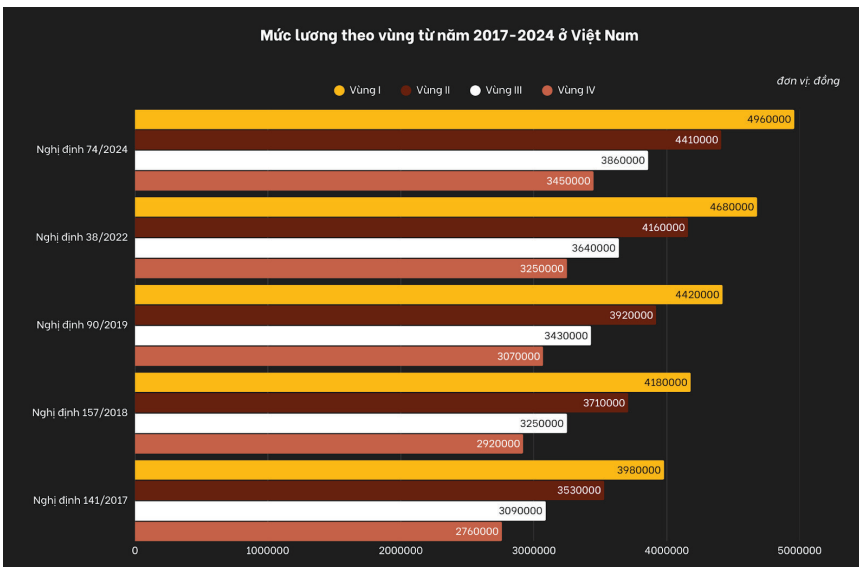
Sáu khoản chi phí để tính toán mức lương đủ sống, bao gồm: chế độ ăn uống chi phí thấp, nhà ở cơ bản, giáo dục đạt tới bậc THCS, chăm sóc sức khỏe, các nhu cầu khác và khoản chi phí phát sinh ngoài dự kiến. Ảnh: Anker Research Institute. Nguồn: Báo Tuổi Trẻ.

MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU VÙNG HIỆN NAY

Theo Bộ luật Lao động 2019, mức lương tối thiểu vùng được xem là mức lương thấp nhất mà người sử dụng lao động phải trả cho người lao động làm công việc giản đơn nhất, trong điều kiện lao động bình thường.

Nói cách khác, đây chính là mức sàn để tránh tình trạng người lao động bị trả lương quá thấp. Từ ngày 1/7/2024, mức lương tối thiểu vùng được điều chỉnh tăng khoảng 6% so với trước đó (theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP).

Dựa theo các nghị định của Chính phủ, phóng viên Luật Khoa tạp chí tổng hợp mức lương tối thiểu theo vùng của người lao động qua các năm 2017, 2018, 2019, 2022, 2024. Xem ảnh dưới đây (đơn vị: đồng).



Đồ họa: Hiếu Mạnh

Cần lưu ý rằng lương tối thiểu không phải là lương đủ sống. Lương tối thiểu chỉ đủ cho người lao động sinh tồn. Trong khi đó, lương đủ sống là mức lương cho phép người lao động và gia đình của họ có một cuộc sống đầy đủ và thoải mái hơn. Ngoài việc đáp ứng cho các chi tiêu cơ bản thì người lao động còn được một khoản tiết kiệm, để phòng cho tình huống khẩn cấp như bệnh hoạn.

Do đó, lương đủ sống sẽ cao hơn lương tối thiểu.

Mặc dù lương tối thiểu theo vùng đã được điều chỉnh tăng thêm qua các năm, nhưng trên thực tế, mức lương này vẫn không đủ để người lao động chi trả cho cuộc sống hằng ngày, nhất là tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP. HCM.

Như đã đề cập, con số lương tối thiểu sẽ được tính toán từ nhiều nguồn, trong đó có “mức sống tối thiểu”. Thông thường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao tính toán mức sống tối thiểu để Hội đồng Tiền lương Quốc gia quyết định mức lương tối thiểu.

Trong mỗi kỳ họp của Hội đồng Tiền lương Quốc gia thì báo chí lại rộ lên thông tin về tính toán mức sống tối thiểu của người lao động. Công đoàn nhà nước từng kêu gọi Chính phủ công bố mức sống tối thiểu để công chúng được biết. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa rõ mức sống tối thiểu của người lao động là bao nhiêu.

Trong khi đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã bị chấm dứt hoạt động và hợp nhất với Bộ Tài chính.

Năm 2023, Viện Anker ước tính mức lương đủ sống của người lao động khu vực ở TP. HCM hay Hà Nội là hơn 8,6 triệu đồng/tháng.

Hay theo một thống kê của Liên minh Lương đủ sống toàn cầu (Global Living Wage) vào năm 2024 cho thấy mức lương đủ sống của người lao động tại TP. HCM là hơn 8,9 triệu đồng.

Các mức ước tính này đều gấp đôi mức lương tối thiểu theo vùng ở nước ta (trừ vùng I).

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CŨNG MẤT TRĂM NĂM MỚI MUA ĐƯỢC NHÀ

Theo Bộ luật Lao động 2019, mức lương tối thiểu vùng được xem là mức lương thấp nhất mà người sử dụng lao động phải trả cho người lao động làm công việc giản đơn nhất, trong điều kiện lao động bình thường.

Nói cách khác, đây chính là mức sàn để tránh tình trạng người lao động bị trả lương quá thấp.

Từ ngày 1/7/2024, mức lương tối thiểu vùng được điều chỉnh tăng khoảng 6% so với trước đó (theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP).

Dựa theo các nghị định của Chính phủ, phóng viên Luật Khoa tạp chí tổng hợp mức lương tối thiểu theo vùng của người lao động qua các năm 2017, 2018, 2019, 2022, 2024. Xem ảnh dưới đây (đơn vị: đồng).

Mức lương cơ sở	Văn bản quy định	Thời điểm áp dụng
1,3 triệu đồng/tháng	Nghị định 47/2017	9,10
1,39 triệu đồng/tháng	Nghị định 72/2017	9,13
1,49 triệu đồng/tháng	Nghị định 38/2017	9,52
1,8 triệu đồng/tháng	Nghị định 24/2017	9,94
2,24 triệu đồng/tháng	Nghị định 73/2017	10,91

Về chỉ số giá tiêu dùng (CPI) thì đây là một trong những yếu tố tác động đến việc điều chỉnh mức lương tối thiểu và cả lương cơ sở của người lao động.

Ở phần trên, chúng tôi có đề cập “lương thực tế” và mức này được tính theo chỉ số giá tiêu dùng.

Mối quan hệ giữa lương thực tế, mức lương cơ sở và CPI có thể được thể hiện qua công thức:

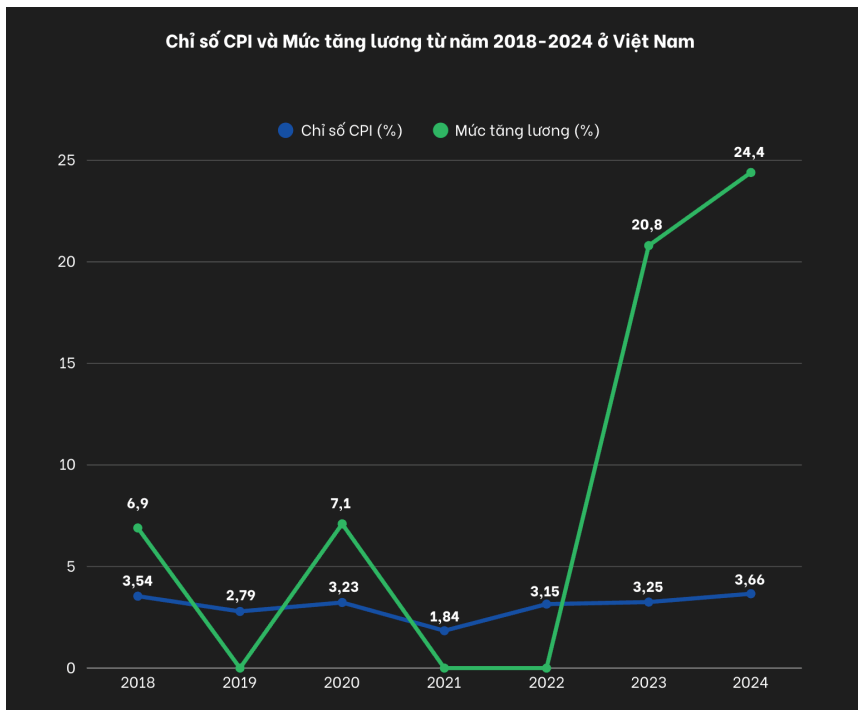
$$\text{Lương thực tế} = \frac{\text{Mức lương cơ sở}}{1 + \frac{CPI}{100}} \times 100$$

*Chú thích: Phóng viên chuyển từ CPI (%) sang hệ số bằng cách cộng 1.
Ví dụ: CPI tăng 3,23% nghĩa là mức giá chung tăng lên 103,23% so với năm gốc.*

Theo công thức này, khi CPI tăng (tức giá cả hàng hóa và dịch vụ tăng), nếu mức lương cơ sở không tăng tương ứng, thì lương thực tế sẽ giảm và điều này dẫn đến sức mua của người lao động bị suy giảm.

Ngược lại, nếu mức lương cơ sở tăng bằng hoặc cao hơn mức tăng của CPI, thì lương thực tế sẽ được giữ nguyên hay tăng lên. Nhờ đó mà mức sống của người lao động được cải thiện.

Có thể nhấn mạnh rằng dù chỉ số CPI tăng đều qua các năm, nhưng mức tăng lương cơ sở vẫn chưa theo kịp - xem biểu đồ mà phóng viên của *Luật Khoa* lập như sau:



Đồ họa: Hiếu Mạnh

Có thể thấy trong giai đoạn 2018 - 2022, mức tăng lương không ổn định. Đặc biệt, vào các năm 2019, 2021 và 2022, mức tăng lương gần như bằng 0, trong khi chỉ số CPI vẫn duy trì ở mức khá ổn định. Mức thấp nhất là năm 2021 (1,84% do tác động của dịch COVID-19).

Trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2022, mức lương cơ sở giữ nguyên ở mức 1,49 triệu đồng/tháng (theo Nghị định 38/2019). Tuy nhiên, chỉ số CPI vẫn không giảm nhiệt mấy.

Áp dụng công thức đã đề cập phía trên, ta tính được lương thực tế các năm như sau:

$$\text{Năm 2020: Lương thực tế} = \frac{1,49}{1 + \frac{3,23}{100}} = \frac{1,49}{1,0323} \approx 1,443 \text{ triệu đồng}$$

$$\text{Năm 2021: Lương thực tế} = \frac{1,49}{1 + \frac{1,84}{100}} = \frac{1,49}{1,0184} \approx 1,463 \text{ triệu đồng}$$

$$\text{Năm 2022: Lương thực tế} = \frac{1,49}{1 + \frac{3,15}{100}} = \frac{1,49}{1,0315} \approx 1,441 \text{ triệu đồng}$$

Điều này cho thấy lương thực tế của người lao động bị giảm, do thu nhập không theo kịp tốc độ tăng giá tiêu dùng.

Từ năm 2023 - 2024, mức tăng lương tăng vọt lần lượt lên 20,8% và 24,4%, vượt xa mức tăng CPI. Dù có thể xem đây là một bước chuyển lớn, nhưng thực tế thì nó chỉ nhằm bù đắp cho sự sụt giảm về sức mua cho những năm trước. Việc tăng lương đột ngột này cũng đặt ra câu hỏi về tính bền vững của mức lương và mức lạm phát trong tương lai.

Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Việt Nga cho rằng lương thấp so với mặt bằng cuộc sống chính là một trong số những nguyên nhân dẫn đến tình trạng tham nhũng, chây ì trong công việc trong khối nhà nước.

Trong bối cảnh tinh gọn bộ máy, sáp nhập tỉnh thành, ông Nguyễn Thanh Giang, một cán bộ làm ở Sở Tài chính, chia sẻ với VTC News rằng với mức lương khoảng hơn 9 triệu đồng cùng 1 triệu đồng tiền phụ cấp, ông chỉ đủ trang trải chi phí cá nhân; còn việc hỗ trợ thêm cho gia đình thì gần như không thể.

Nếu buộc phải di chuyển xa nhà (dự tính ông Giang sẽ phải di chuyển hơn 40km để đến nơi làm việc mới sau khi các tỉnh sáp nhập), nhiều người trong cơ quan ông cũng lo sẽ phải xin nghỉ để tìm việc khác, vì nếu không được tăng lương, họ khó có thể trụ lại.

Trước thực tế này, tránh sự “cào bằng” trên toàn quốc, nhiều đô thị vốn phải giải quyết khối lượng công việc hành chính lớn như Hà Nội, TP. HCM đã xin chính phủ “cơ chế đặc thù” để chi trả lương cho công chức từ ngân sách của địa phương. Đây còn gọi là “thu nhập tăng thêm”.

Nhờ chính sách này, nhiều công chức có thêm tiền (mức tăng thêm có thể gấp đôi lương) và được tiếp thêm động lực để làm việc.

Tuy nhiên, với mức lương cơ sở hiện nay, theo Đại biểu Quốc hội Nguyễn Công Long thì “một công chức không ăn gì cả thì cũng mất vài trăm năm mới mua được nhà”.

Trong khi đó, giá chung cư ở TP HCM bình quân mỗi năm tăng 15 - 20%. Còn ở Hà Nội, các phân khúc như chung cư, đất nền, nhà riêng... đều tăng trung bình khoảng 40%, mức tăng “kỷ lục” diễn ra trong năm 2024. □

SỐNG NHỜ LƯƠNG - KỲ 3: THU NHẬP CỦA NGƯỜI DÂN TRONG GIAI ĐOẠN 2020 - 2024

Hiếu Mạnh & Lam Hồng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 11/4/2025.

Dựa theo các báo cáo về tình hình lao động hằng năm của Cục Thống kê Quốc gia, phóng viên Luật Khoa tạp chí tổng hợp mức lương của người lao động Việt Nam trong giai đoạn 2020 - 2024. [1] [2]



*Ảnh: Giang Nam/Báo Hà Nam; Công đoàn TKV; Phong Lan/UBND tỉnh Đồng Nai; Hồng Đào, Cao Hường/Báo Người Lao Động; Ngọc Thành/VnExpress; Sơn Nguyễn/Báo Dân Trí; Văn Giang/Báo Khánh Hòa.
Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.*

NĂM 2020

Năm 2020, do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID-19, nước ta có hơn 32 triệu người lao động từ 15 tuổi trở lên bị giảm giờ làm, giảm thu nhập, thậm chí là mất việc làm.

Theo báo cáo của Cục Thống kê Quốc gia, thu nhập bình quân tháng của người lao động trong năm 2020 là 5,5 triệu đồng, thấp hơn so với năm 2019.

Trong đó, thu nhập bình quân của người lao động ở thành thị cao hơn của người lao động ở nông thôn 1,5 lần (tương ứng là 7 triệu đồng và 4,7 triệu đồng).

Người làm công ăn lương có thu nhập bình quân tháng đạt 6,6 triệu đồng, giảm gần 100.000 đồng so với năm trước.

Do tác động của dịch COVID-19, thu nhập của nhiều nhóm lao động bị giảm sâu, đi đầu là ngành dịch vụ (giảm 215.000 đồng/người/tháng).

Tính riêng trong quý hai năm 2020, thu nhập của người lao động ở nhóm hoạt động nghệ thuật, giải trí giảm 14% so với cùng kỳ năm 2019, thu nhập nhóm lao động trong lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống cũng giảm 11%.

Sau đó là nhóm thuộc ngành công nghiệp và xây dựng, giảm 100.000 đồng/người/tháng; nhóm lao động ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, và thủy sản cũng giảm 156.000 đồng/người/tháng.



Người lao động được kiểm tra nhanh COVID-19 tại nơi làm việc Nguồn: Báo Chính phủ.

Vào tháng 11/2020, tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa 14 (nhiệm kỳ 2016 - 2021), ông Nguyễn Xuân Phúc lúc này là thủ tướng, nhấn mạnh rằng thu nhập bình quân đầu người của nước ta tăng gần 145% (khoảng 9.000 USD/năm) theo tiêu chuẩn của Ngân hàng Thế giới.

Trong khi đó, theo Cục Thống kê Quốc gia, với mức tăng trưởng trung bình 7% trong 10 năm tới thì vào 2030 thu nhập người Việt mới đạt 7.500 USD/năm.

40% HỘ NÔNG THÔN Ở NƯỚC TA KHÔNG CÓ TIỀN TÍCH LŨY

Cũng trong năm 2020, báo chí cũng đưa một thông tin đáng chú ý là năng suất lao động của nông dân Việt Nam thuộc nhóm thấp nhất châu Á.

Cụ thể, năng suất lao động ở khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, và thủy sản của Malaysia cao gấp 11,9 lần so với mức năng suất của Việt Nam; Indonesia cao gấp 2,4 lần; Thái Lan cao gấp 2,1 lần; và Philippines cao gấp 1,8 lần.

Lý do là quy mô sản xuất nông nghiệp của nước ta còn nhỏ, trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp của nông dân thấp, lao động trực tiếp trên đồng ruộng chủ yếu là người có tuổi và trẻ nhỏ.

Thu nhập trong giai đoạn 2002 - 2016 của hộ nông dân ở nước ta tăng trung bình 5,75%/năm. Tuy nhiên, mức thu nhập của nông dân vẫn còn thấp hơn nhiều so với mặt bằng chung.

Khả năng tích lũy của các hộ nông dân còn rất thấp, chủ yếu vì giá cả leo thang và thu nhập không ổn định.

Số tiền tích lũy cao nhất của một hộ nông dân trong năm chỉ đạt khoảng 22 triệu đồng, chưa bằng 50% mức tích lũy của hộ thành thị. Trong đó, có 40% hộ nông thôn không có tích lũy, 84% lao động nông nghiệp không có tiền để dành.

NĂM 2021

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục ảnh hưởng nặng nề đến thị trường lao động trong nước. Lực lượng lao động và thu nhập của người dân đã có nhiều biến động đáng chú ý.

Về quy mô lực lượng lao động, tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên trên cả nước đạt 50,5 triệu người, giảm 791.600 người so với năm 2020. Trong đó, có 49 triệu người có việc làm và gần 1,5 triệu người thất nghiệp.

Tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm tăng lên mức cao nhất chưa từng thấy.

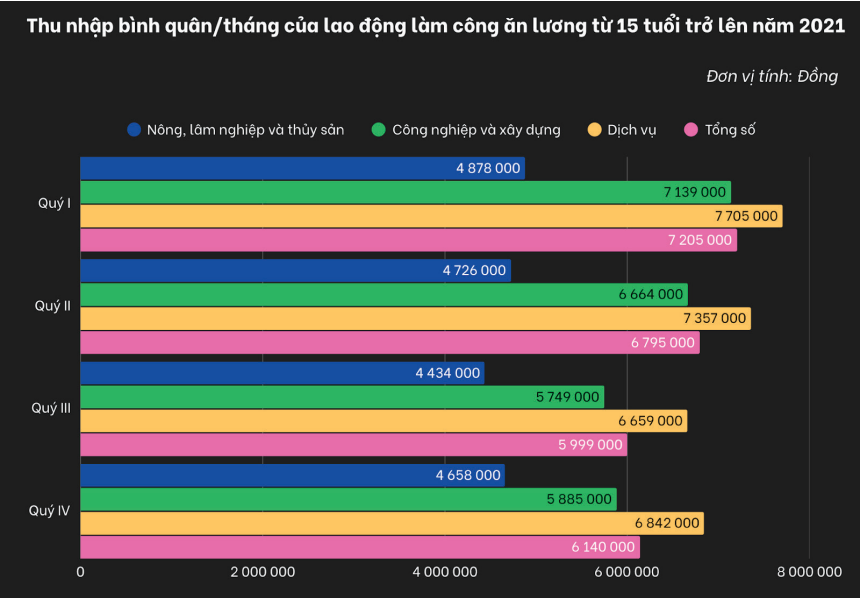
Thu nhập bình quân tháng của người lao động vào năm 2021 đạt hơn 4,2 triệu đồng, giảm so với năm 2020.

Cần lưu ý rằng mức thu nhập này có sự khác biệt đáng kể giữa các vùng miền (lương ở đô thị cao hơn ở nông thôn) và các nhóm lao động.

Trong quý 3 năm 2021, thu nhập của người lao động trong một số ngành nghề giảm mạnh so với quý trước. Cụ thể, ngành vận tải và kho bãi ghi nhận mức giảm trung bình 20,3%, tương đương 1,6 triệu đồng mỗi người. Ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống cũng giảm 21,2%, tương ứng 1,2 triệu đồng.

Trong khi đó, thu nhập bình quân của nhóm lao động làm công ăn lương trong cùng kỳ là khoảng 6 triệu đồng, chỉ giảm nhẹ hơn (795.000 đồng) so với quý 2.

Cùng thời gian đó, có hơn 4,3 triệu người làm các công việc tự sản, tự tiêu (tức lao động tự do), tăng gần 600.000 người so với cùng kỳ năm 2020. Số lao động này chủ yếu ở khu vực nông thôn (chiếm 90,4%). Cục Thống kê Quốc gia không công bố thu nhập của nhóm này. Xem ảnh dưới đây.



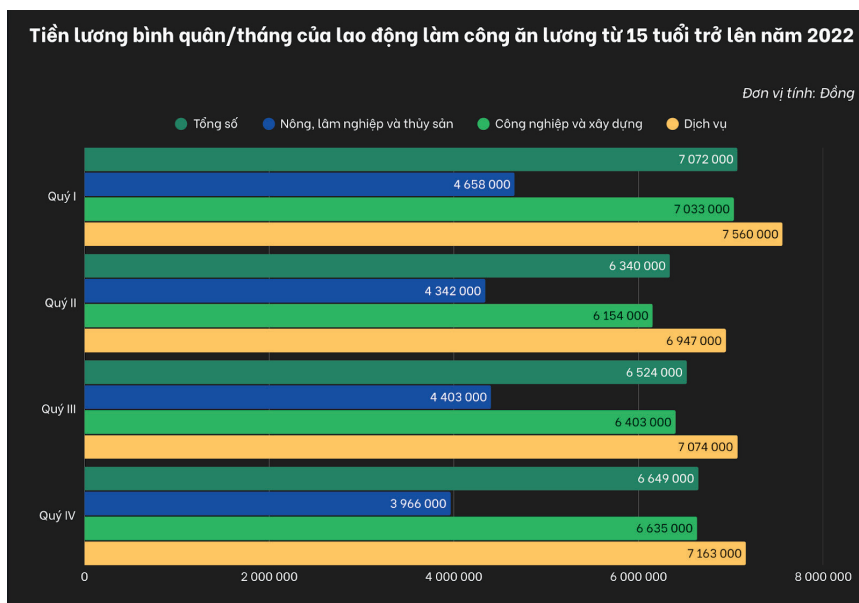
Theo báo cáo Điều tra lao động việc làm năm 2021 của Cục Thống kê Quốc gia (trước đây là Tổng cục Thống kê). Đồ họa: Hiếu Mạnh.

NĂM 2022

Trong năm 2022, thu nhập bình quân tháng của người lao động đạt 6,7 triệu đồng, tăng đáng kể so với thời kỳ dịch COVID-19.

Theo Cục Thống kê Quốc gia, lực lượng lao động cả nước năm 2022 là 51,7 triệu người, tăng thêm 1,2 triệu người so với năm 2021. Trong số này, có 50,6 triệu người có việc làm, còn lại 1,1 triệu người đang thất nghiệp.

Nhóm lao động làm công ăn lương có mức thu nhập trung bình khoảng 7,5 triệu đồng/tháng. Cụ thể, nam giới có thu nhập khoảng 7,95 triệu đồng, cao hơn so với nữ giới là 6,98 triệu đồng.



Theo báo cáo Điều tra lao động việc làm năm 2022 của Tổng cục Thống kê. Đồ họa: Hiếu Mạnh.

NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG THUỘC NHÓM THẤP NHẤT KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

Trong năm 2022, tỷ lệ lao động có việc làm phi chính thức trên cả nước là 65,6%, giảm 2,9 điểm phần trăm so với năm 2021.

Ước tính, Việt Nam có khoảng 33,6 triệu người đang làm các công việc phi chính thức, chiếm khoảng 68,5% tổng số lao động có việc làm.

Theo Cục Thống kê Quốc gia, lao động phi chính thức là lao động không có quan hệ hợp đồng lao động hay hợp đồng làm việc. Họ là những người làm công việc không được pháp luật lao động bảo vệ, không phải đóng thuế thu nhập, và không được hưởng các quyền lợi như bảo hiểm xã hội, trợ cấp thôi việc, lương nghỉ phép, hay chế độ nghỉ ốm.

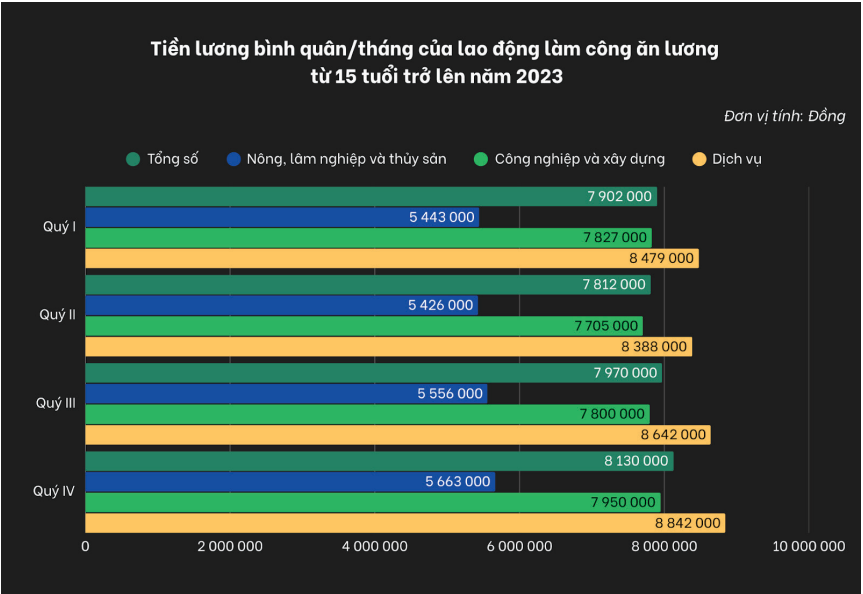
Lực lượng lao động này luôn tồn tại ở mọi nền kinh tế như một phần tất yếu. Đặc biệt, trong giai đoạn kinh tế khó khăn, nhóm lao động phi chính thức đóng vai trò như một “bệ đỡ” giúp nhiều người có việc làm tạm thời. Tuy nhiên, đây cũng là nhóm dễ bị tổn thương và khó tiếp cận các chính sách hỗ trợ, vì vậy cần được quan tâm và bảo vệ nhiều hơn.

Năng suất lao động của Việt Nam cũng thuộc nhóm thấp nhất trong khu vực Đông Nam Á, chủ yếu vì lao động khu vực phi chính thức chiếm tỷ lệ cao.

NĂM 2023

Theo Cục Thống kê Quốc gia, năm 2023, người lao động có mức thu nhập bình quân hằng tháng là 7,1 triệu đồng, tăng so với năm 2022. Trong đó, thu nhập của lao động ở khu vực thành thị (8,7 triệu đồng), gấp 1,4 lần so với khu vực nông thôn (6,2 triệu đồng).

Ngoài ra, thu nhập bình quân tháng của lao động làm công hưởng lương là 8 triệu đồng, tăng 5,8% tương ứng tăng khoảng 433.000 đồng so với năm trước.



Theo báo cáo Điều tra lao động việc làm năm 2023. Đồ họa: Hiếu Mạnh.

Dù số người có việc làm đang tăng lên trong giai đoạn phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội vẫn thừa nhận rằng chất lượng nguồn lao động chưa được cải thiện rõ rệt. Phần lớn người lao động vẫn làm những công việc thiếu ổn định, bấp bênh, và không có tính lâu dài.

CHỈ CÓ 24,5% NGƯỜI LAO ĐỘNG CHỌ BIẾT THU NHẬP ĐỦ ĐỂ TRANG TRẢI CHI TIÊU HÀNG THÁNG

Khảo sát về đời sống, việc làm và tiền lương của người lao động năm 2023 của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (với hơn 3.000 công nhân tại 157 doanh nghiệp thuộc 6 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Phú Thọ, TP.HCM, Bình Dương, và An Giang) đã cho thấy nhiều kết quả đáng chú ý.

Theo đó, chỉ khoảng 24,5% người lao động cho rằng thu nhập đủ sống, trong khi hơn 17% cho biết họ thường xuyên phải đi vay nợ. Để cải thiện thu nhập, khoảng 76% người lao động sẵn sàng làm thêm giờ, với mong muốn làm thêm trung bình hơn 47 giờ mỗi tháng.

Tuy nhiên, dù làm thêm, đời sống vẫn còn rất chật vật: gần một nửa người lao động đang sống trong các khu trọ cấp bốn với điều kiện sinh hoạt hạn chế, chi phí thuê trọ và sinh hoạt chiếm phần lớn thu nhập hằng tháng.



Nhà trọ của chị Giàng Thị Ca (sinh năm 1999) - công nhân Khu công nghiệp Thăng Long.
Nguồn: Báo Lao Động.

Tiền lương thấp không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống, mà còn tác động đến những quyết định lớn trong đời người.

Cụ thể, cũng theo kết quả khảo sát, có tới 53,7% người lao động chia sẻ rằng thu nhập hiện tại khiến họ phải cân nhắc việc lập gia đình, và 72% nói rằng điều đó ảnh hưởng đến quyết định sinh con.

Khi ốm đau, chỉ khoảng 46,5% người lao động đủ khả năng mua một số loại thuốc cơ bản, và hơn 6% thậm chí không có khả năng chi trả cho việc khám chữa bệnh. Có khoảng 12,3% đã từng phải rút bảo hiểm xã hội một lần.

Anh Nguyễn Duy Phương, một công nhân ở Hà Nội, cho biết lương cơ bản của anh chưa đến 5,7 triệu đồng/tháng. Trước đây, nhờ làm thêm nên thu nhập được khoảng 10 triệu đồng. Tuy nhiên, hiện tại không còn việc làm thêm, vợ chồng anh buộc phải gửi con về quê nhờ ông bà chăm sóc vì chi phí sinh hoạt ở thành phố quá cao.

Chị Nguyễn Thị Lý, công nhân tại một công ty liên doanh với Nhật Bản ở Đông Anh (Hà Nội), chia sẻ rằng điều kiện sống của công nhân vẫn còn rất tạm bợ, gần như không có thời gian để nghỉ ngơi hay vui chơi. Mỗi tháng, chị phải chi khoảng 3 triệu đồng cho tiền thuê trọ và sinh hoạt. Trong khi đó, lương của chị đã giảm từ hơn 10 triệu xuống còn khoảng 7 - 8 triệu đồng.

NĂM 2024

Năm 2024, thu nhập bình quân của lao động là 7,7 triệu đồng/tháng, tăng 8,6% (610.000 đồng) so với năm 2023.

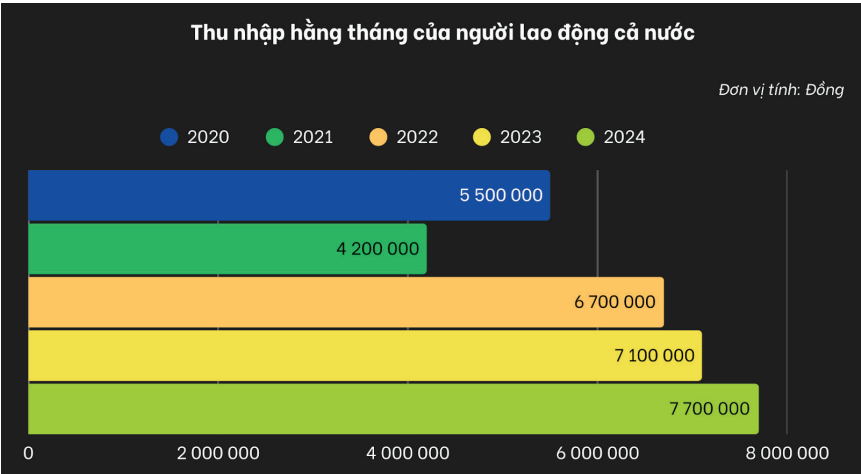
Trong đó, thu nhập bình quân của lao động ở khu vực thành thị là 9,3 triệu đồng/tháng, khu vực nông thôn là 6,7 triệu/tháng.

Nhóm lao động tự do là 3,8 triệu người, tăng 78.600 người so với năm 2023 (nữ giới chiếm khoảng 63,8%).

TỔNG QUAN MỨC THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG QUA CÁC NĂM

Như vậy, tựu trung, ta có một bảng số liệu sau (đơn vị: triệu đồng):

Năm	Thu nhập hằng tháng của người lao động cả nước
2020	5,5
2021	4,2
2022	6,7
2023	7,1
2024	7,7



Đồ họa: Hiếu Mạnh

Đến đây, câu hỏi lớn được đặt ra là mức thu nhập bình quân này có đủ sống hay không. Câu trả lời còn tùy thuộc vào khu vực sinh sống (thành thị hay nông thôn), quy mô hộ gia đình, mức giá tiêu dùng của từng nơi.

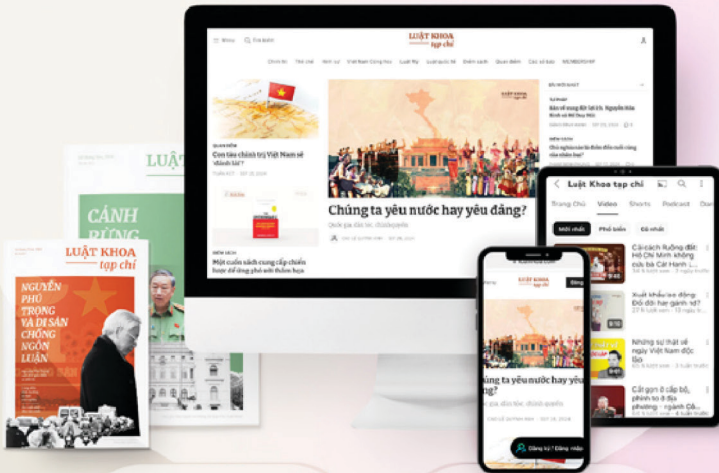
Tuy nhiên, với mức thu nhập này thì người lao động, đặc biệt là ở các đô thị lớn như Hà Nội hay TP. HCM, khó đáp ứng đủ nhu cầu sinh hoạt cơ bản. Mặc dù mức lương tối thiểu vùng I đã được điều chỉnh lên 4,96 triệu đồng/tháng từ ngày 1/7/2024, con số này vẫn thấp hơn so với mức lương đủ sống được ước tính là hơn 8,6 triệu đồng/tháng tại TP. HCM và Hà Nội.

Thực tế, nhiều người lao động phải làm thêm giờ hoặc tìm kiếm công việc phụ để tăng thu nhập (làm nhiều hơn để mua sự an sinh), nhưng điều này cũng chỉ giúp họ duy trì mức sống tối thiểu và không có khả năng tiết kiệm hoặc cải thiện chất lượng cuộc sống. Ngoài ra, chi phí sinh hoạt ngày càng tăng cao, đặc biệt là giá cả thực phẩm, nhà ở, và dịch vụ y tế, càng làm gia tăng áp lực tài chính lên người lao động. □

LÀM BÁO ĐỘC LẬP KHÔNG SỢ AI KHÔNG NÍNH AI

Chúng tôi nguyện làm báo chính trực, đàng hoàng, và vô vị lợi.
Kiểm duyệt không có chỗ ở đây.

Ngay lúc này, bạn có thể ủng hộ sứ mệnh làm báo độc lập
của chúng tôi bằng cách mua báo hoặc đóng góp.



MEMBER

\$2

1THÁNG

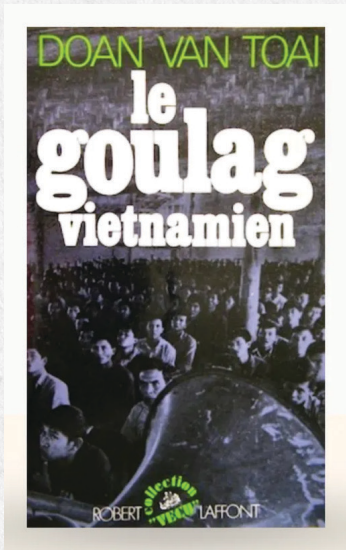
SUPPORTER

\$5

1THÁNG

ĐĂNG KÝ NGAY

www.luatkhoa.com



Ảnh bìa sách: Éditions Robert Laffont.

TỰ TRUYỆN CỦA MỘT NHÀ HOẠT ĐỘNG MIỀN NAM NGỒI TÙ TRẠI CẢI TẠO

Ái Thư

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 8/4/2025.

*Lòng yêu nước cá nhân không có
chỗ đứng trong một chế độ đòi hỏi
sự phục tùng tuyệt đối.*

Cuốn sách *Le goulag vietnamien* (tạm dịch: Trại cải tạo Việt Nam) do nhà hoạt động Đoàn Văn Toại viết bằng tiếng Pháp và xuất bản tại Paris năm 1979, kể lại cuộc đời chính trị của ông, đặc biệt là những năm tháng sau song sắt dưới hai chế độ khác nhau. Sinh ra ở Vĩnh Long và học tại Sài Gòn dưới thời Việt Nam Cộng hòa, Toại từng bị bỏ tù vì tham gia biểu tình sinh viên chống chính quyền Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu.

Trở trâu thay, chỉ vài tháng sau khi Sài Gòn sụp đổ, một người từng có cảm tình với Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (Mặt trận) như ông lại bị chính những người giải phóng bắt giam tùy tiện. Trong suốt 28 tháng ở nhà tù cộng sản, dù luôn hỏi một cách lịch sự, ông không được thông báo lý do bị bắt. Ngay cả giấy ra tù cũng không nêu rõ lý do bắt giữ hay phóng thích.

“BỔNG DUNG VÀO TÙ”

Đoàn Văn Toại sinh năm 1945 trong một gia đình có học thức ở Đồng bằng sông Cửu Long. Thời thơ ấu của ông gắn liền với bom đạn do các cuộc xung đột vũ trang liên miên. Chiến tranh ở miền Nam không chỉ là giữa người Việt với thực dân Pháp hay quân Nhật, mà còn là những cuộc đụng độ phức tạp hơn: giữa người Việt và người Khmer, giữa Việt Minh và lực lượng Hòa Hảo do Huỳnh Phú Sổ lãnh đạo, v.v. Gia đình Toại cảm nhận sâu sắc điều đó khi cha ông theo Việt Minh và cả nhà bị Hòa Hảo nghi ngờ, đe dọa.

Chúng kiến bạn bè bị bắt trong chiến dịch Tổ cộng tàn bạo dưới thời Tổng thống Ngô Đình Diệm, Toại quyết định dẫn thân chính trị. Ông trở thành một trong những lãnh đạo phong trào sinh viên phản kháng chế độ Diệm và sau này là chế độ Thiệu - Kỳ. Khi còn là sinh viên, ông từng làm chủ bút tờ báo sinh viên, rồi chuyển từ học ngành dược sang luật. Dù nổi tiếng là người chống Diệm, chống Thiệu quyết liệt, Toại vẫn không gia nhập Mặt trận vì chưa hoàn toàn tin tưởng.

Sự kiện Tết Mậu Thân năm 1968 khiến gia đình ông trắng tay chỉ sau một đêm vì những xung đột vũ trang khốc liệt. Tuy vậy, thời điểm đó họ không thể biết rõ ai là kẻ tấn công, vì tình hình miền Nam sau vụ ám sát anh em Diệm – Nhu từ năm 1963 đã rơi vào hỗn loạn.

Toại bắt đầu có cảm tình với Cộng sản, không hẳn vì lý tưởng, mà bởi đơn giản họ là người Việt. Môi trường học thuật ở miền Nam lúc bấy giờ vẫn duy trì dấu ấn thuộc địa Pháp, còn chính quyền thì ngày càng lệ thuộc Mỹ. Hình ảnh lính Mỹ và văn hóa tiêu dùng kiểu Mỹ tràn ngập miền Nam khiến ông và nhiều bạn bè tìm đến các đài phát thanh từ miền Bắc, nơi ít nhất còn vang lên những lời ca ngợi tình yêu tổ quốc – đối lập với nền âm nhạc thị trường mang âm hưởng ngoại quốc ở miền Nam.

TRƯỚC “NGÀY GIẢI PHÓNG”

Bắt đầu từ phong trào sinh viên, Đoàn Văn Toại dần trở thành một lãnh đạo nổi bật, từng phát biểu trong lễ tang của cựu quốc trưởng Phan Khắc Sửu. Ông sáng lập tờ báo *Tự Quyết*, vận động cho việc chấm dứt sự lệ thuộc vào Mỹ cũng như phản đối sự can thiệp từ miền Bắc.

Dù có cảm tình với Mặt trận, Toại vẫn lựa chọn không gia nhập, vì theo ông, tình thế khi đó chỉ buộc người ta phải chọn hoặc theo Chính phủ, hoặc theo Mặt trận – không có một “con đường thứ ba”, điều mà ông hằng mong mỏi. Phần lớn người dân không muốn chọn phe, họ chỉ mong được sống yên ổn. Thế nhưng, đặc biệt là ở nông thôn, người dân buộc phải chọn. Họ có thể bị tra tấn, bị bắt giam chỉ vì phe này tìm thấy một bằng chứng mơ hồ về liên hệ với phía kia. Một cán bộ xã nghi ngờ cũng đủ khiến một nông dân vô tội rơi vào vòng lao lý.

Trong giai đoạn cuối của chế độ Việt Nam Cộng hòa, Toại làm quản lý ngân hàng tại Phan Rang và Quy Nhơn, rồi chứng kiến tận mắt sự khủng hoảng sau Hiệp định Paris, cũng như thời khắc Sài Gòn đổi tên thành Thành phố Hồ Chí Minh. Ngay sau “giải phóng” là làn sóng khai thác cuồng loạn tài sản của chế độ cũ, đi kèm với các cuộc thanh trừng văn hóa: các nhà sách bị đóng cửa, nhiều tờ báo lớn bị dẹp bỏ, và không khí trí thức bị bóp nghẹt một cách toàn diện.

CUỘC SỐNG SAU SONG SẮT

Ngay sau khi Hiệp định Paris được ký kết, nhiều người thân cận với nhà hoạt động sinh viên năng nổ Đoàn Văn Toại đã dự đoán rằng việc ông bị chính quyền mới bắt giữ chỉ là chuyện sớm muộn. Họ cảnh báo: “Cậu chưa hẳn đã cam kết hoàn toàn với họ” và “Nếu cậu chưa gia nhập với họ, thì cũng có nghĩa là cậu vẫn chống lại họ”.

Bất chấp những lời khuyên nên ra nước ngoài, Toại vẫn quyết định ở lại Việt Nam vì tin rằng đất nước sẽ thay đổi theo chiều hướng tốt đẹp dưới sự điều hành của chính quyền mới. Gia đình ông cũng không có “lý lịch xấu”, không ai là công chức của “chế độ bù nhìn”, và bản thân ông không phải người giàu có mang theo ý định vượt biên.

Nhà cầm quyền tuyên bố rằng chỉ những lãnh đạo bù nhìn và kẻ chuộc lợi từ chiến tranh mới bị trừng phạt hay cải tạo ngắn hạn. Họ cam kết tinh thần hòa giải, không trả đũa. Nhưng thực tế hoàn toàn ngược lại. Toại bị Mặt trận theo dõi từ trước khi bị bắt, trong lúc bị giam, và cả sau khi được thả.

Khác với nhà tù Việt Nam Cộng hòa, ở nhà nước Việt Nam thống nhất không có luật sư, không có đảng phái đối lập, không có báo chí độc lập, và các phóng viên quốc tế đều phải rời đi. Không còn bất kỳ hy vọng hay lực lượng nào có thể đòi lại công lý cho những người bị bắt.

Cuối cùng, Toại hiểu rằng nguyên nhân ông bị giam không phải vì thù địch, mà vì ông là người yêu nước mang đậm tinh thần cá nhân, không chấp nhận sự ràng buộc của kỷ luật cách mạng. Nói cách khác, ông không phải là kẻ thù, nhưng cũng chưa bao giờ là bạn của những người Cộng sản.

Trong tù, ông sớm nhận ra rằng những người đồng cảnh ngộ không chỉ là cựu quân nhân của chế độ cũ, mà còn có cả cán bộ

cộng sản “lầm đường”, những người bị nghi phản bội lý tưởng, giáo sư, thương nhân, nghệ sĩ, nông dân, phụ nữ, trẻ em – thậm chí cả trẻ sơ sinh cũng bị giam nếu mẹ chúng bị cho là “phản động”. Nhiều người bị bắt chỉ vì nghi ngờ, vì không giao nộp súng, hay chỉ vì trùng tên với một người khác.

Không ai được đưa ra tòa xét xử, không bản án, không giải thích. Đảng và chính quyền – mà thực chất là một vài cá nhân – trở thành thẩm phán. Khoảng cách giữa “vô tội” và “có tội” cực kỳ mong manh. Nhiều cán bộ với học vấn hạn chế được huấn luyện bằng một niềm tin đơn giản: thà bắt nhầm còn hơn bỏ sót.

Người kể chuyện mô tả chi tiết các hình thức tra tấn thể chất và tinh thần mà ông cùng bạn tù phải chịu đựng: bị bỏ đói, biệt giam vì cãi cán bộ hay tranh cãi với bạn tù, bị tra tấn hoặc ép xem người khác bị tra tấn để “rút kinh nghiệm”, chứng kiến bạn tù chuyển trại hoặc chết vì kiệt sức, bệnh tật mà không được chữa trị.

Từ mong muốn tự do, ông chuyển sang khao khát có người bầu bạn trong tù. Tháng 8/1975, ông được chuyển sang phòng giam tập thể, nhưng vẫn liên tục bị thẩm vấn về các chuyến đi nước ngoài, và việc ông không chịu vào Đảng.

Toại dân tuyệt vọng trước những lời hứa hẹn sẽ sớm được thả. Chính quyền sử dụng nhiều chiêu trò để khai thác tù nhân: tạo đồ ký, nghi ngờ, ép họ chỉ điểm lẫn nhau. Những cuộc trò chuyện với các bạn tù – nhiều người trong số đó là trí thức, nghệ sĩ, những người chính trực – đã cứu vớt tinh thần Toại.

Cuốn sách dành nhiều trang để ca ngợi phẩm chất kiên trung của họ, những con người không khuất phục trước tra tấn, giữ vững chính kiến, và đối mặt với những kẻ cầm tù bằng tư thế hiên ngang. Chính họ là động lực để ông viết nên cuốn sách, để những mảnh ghép lịch sử ấy không rơi vào quên lãng.

Trong tù, ông không ngừng tập yoga và luyện trí nhớ để giữ vững tinh thần. Ông nhận ra: không phải chính sách hay tội danh quyết định cách đối xử với tù nhân, mà là quyền lực tùy tiện của quản ngục hay trưởng nhóm. Có lúc cơm trộn cát được dùng như một hình thức “ăn năn”. Ông phải giả vờ từ bỏ lý tưởng, tỏ ra thờ ơ với chính trị để tránh bị ép trở thành người chỉ điểm.

Sau khi ra tù, ông trở về với một căn nhà bị tịch thu, gia đình ly tán, kinh tế kiệt quệ. Mẹ ông qua đời trong cảnh các nhà tang lễ bị

quốc hữu hóa. Một số bạn tù cũ trở thành kẻ cơ hội, sẵn sàng bán đứng người khác. Tỷ lệ những cái chết trong tù ấy vẫn là một ẩn số của lịch sử.

Cuốn sách là một minh chứng cho tinh thần đấu tranh dân chủ của người trẻ dưới chế độ Việt Nam Cộng hòa. Dù xã hội đầy rẫy bất công, ở đô thị miền Nam vẫn tồn tại không gian cho đình công, biểu tình, tự do báo chí, và lên tiếng phản biện. Báo chí có thể chỉ trích chính quyền, các phóng viên nước ngoài vẫn được hoạt động tự do. Quốc hội có các đại biểu đối lập, sẵn sàng đứng về phía sinh viên. Trường đại học, luật sư, và dư luận có thể lên tiếng bảo vệ người bị bắt. Chính tác giả từng lập Ủy ban chống bắt bớ tùy tiện và tra tấn. Họ còn dám liên lạc trực tiếp với chính quyền Mỹ, chỉ trích sự hậu thuẫn cho một chính quyền tham nhũng và độc tài.

Toại bị giam 28 tháng, sau đó được cho phép sang Paris đoàn tụ với vợ con. Chính quyền gây sức ép để ông trở thành người phát ngôn cho chính sách nhân đạo của nhà nước khi ra nước ngoài. Nhưng ông đã chọn con đường nói thật – lên tiếng cho những người tù kém may mắn hơn mình.

Bên cạnh việc xuất bản cuốn sách này, ông còn phát biểu về vấn đề nhân quyền Việt Nam tại Pháp, Mỹ, và nhiều nơi trên thế giới. Theo ông, nguyên nhân sâu xa của sự chia rẽ giữa hai miền Nam – Bắc chính là sự thiếu thông tin. Và chính vì thế, ông chọn kể lại sự thật, từ đó để thế giới hiểu rõ hơn về một Việt Nam bị kiểm soát thông tin một cách chặt chẽ. □

VIẾT THƯ CHO TRANG



Nhà báo Phạm Đoan Trang, đồng sáng lập viên - biên tập viên của Luật Khoa, bị tuyên án 9 năm tù giam vào ngày 14/12/2021 về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Đây là bản án bất công và hoàn toàn trái với luật quốc tế về nhân quyền.

Hãy ủng hộ Đoan Trang bằng cách viết thư và gửi cho cô tại địa chỉ:

Phạm nhân Phạm Thị Đoan Trang, Trại giam An Phước, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Hoặc bạn có thể tạo bưu thiếp cho Đoan Trang theo công cụ chúng tôi tạo sẵn trên Google Form tại đây: bit.ly/dearTrang

Tranh minh họa: Jin Jin, do Ân xá Quốc tế hỗ trợ.

CHÚ THÍCH

GIẾT HAY LƯU ĐÀY? - VỀ KẾ HOẠCH ĐÁO CHÍNH NGŌ ĐÌNH DIỆM

1. Trần Phương. (2020, March 15). Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu hay bị thiêu? | Luật Khoa tạp chí. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.com/2020/03/hoa-thuong-thich-quang-duc-tu-thieu-hay-bi-thieu/>
2. National Archives and Records Administration. (1963, May 18). Central Intelligence Agency information report [National Security Files, Box 197: Vietnam, 4/63-5/63. Box 2] (Record No. 176-10036-10098). JFK Assassination System. <https://www.archives.gov/files/research/jfk/releases/2025/0318/176-10036-10098.pdf>
3. National Archives and Records Administration. (1963, April 22). Central Intelligence Agency Information Report (Record No. 176-10036-10095). JFK Assassination System Identification Form. Retrieved from National Security Files, Box 197: Vietnam, 4/63-5/63, Box 2. <https://www.archives.gov/files/research/jfk/releases/2025/0318/176-10036-10095.pdf>
4. (2025). Youtube.com. Phỏng vấn Trung tướng Trần Văn Đôn năm 1981 https://www.youtube.com/watch?v=2TWYjGu_WMA
5. NCQT. (2018, April 24). Tân mạn về nhân vật lịch sử Dương Văn Minh. Nghiên Cứu Quốc Tế. <https://ngnhiencuuquocte.org/2018/04/25/tan-man-ve-nhan-vat-lich-su-duong-van-minh/>
6. The. (1964, February 2). DIEM'S DEATH LAID TO SAIGON MAJOR; Minh Aide's Suicide Brings Out an Account of Killings. Nytimes.com; The New York Times. <https://www.nytimes.com/1964/02/02/archives/diems-death-laid-to-saigon-major-minh-aides-suicide-brings-out-an.html>
7. The. (1971, July 20). Thieu Terms Minh A Liar and Defends Role in Diem Coup. Nytimes.com; The New York Times. <https://www.nytimes.com/1971/07/20/archives/thieu-terms-minh-a-liar-and-defends-role-in-diem-coup-thieu-accuses.html>
8. The. (1968, April 4). EX-ENVOY TO SAIGON DECRIES DIEM'S FALL. Nytimes.com; The New York Times. <https://www.nytimes.com/1968/04/04/archives/exenvoy-to-saigon-decries-diems-fall.html>
9. The. (1964, November 2). Vietnam Outlook Bleaker A Year After Diem's Fall. Nytimes.com; The New York Times. <https://www.nytimes.com/1964/11/02/archives/vietnam-outlook-bleaker-a-year-after-diems-fall.html>
10. Bên Giọng Lịch Sử 1940-1965 (NXB Đại Nam 1982) - Cao Văn Luận, 450 Trang. (2017). Sách Việt Nam. <https://vietbooks.info/t/threads/ben-gioing-lich-su-1940-1965-nxb-dai-nam-1982-cao-van-luan-450-trang-20005/>
11. NCQT. (2017, January 27). Hồi ký tướng tá Sài Gòn xuất bản ở hải ngoại (P6). Nghiên Cứu Quốc Tế. <https://ngnhiencuuquocte.org/2017/01/28/hoi-ky-tuong-ta-sai-gon-xuat-ban-o-hai-ngoi-6/>

NGUYỄN VĂN THIỆU VÀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA

1. THEO DẤU GIẤY SỎ. (1993, May 3). Phỏng vấn Cựu Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ngày 03 tháng 05 năm 1993. YouTube. <https://www.youtube.com/watch?v=-fmShGhIcW>
2. Wayback Machine. (2021). Archive.org. <https://web.archive.org/web/20210510000300>
3. Tet Offensive: Turning Point in Vietnam War. (1988, January 31). The New York Times. <https://www.nytimes.com/1988/01/31/world/tet-offensive-turning-point-in-vietnam-war.html>
4. Whitney, C. R. (1972, November 1). Thieu Calls Draft Accord "Surrender to Communists." The New York Times. <https://www.nytimes.com/1972/11/01/archives/thieu-calls-draft-accord-surrender-to-communists-president-in-a.html>
5. Nytimes.com. (1975, May 17). <https://www.nytimes.com/1975/05/17/archives/the-demise-of-south-vietnam.html>
6. The Learning Network. (2012, April 30). April 30, 1975 | Saigon Falls. The Learning Network. <https://archive.nytimes.com/learning.blogs.nytimes.com/2012/04/30/april-30-1975-saigon-falls/>
7. Dự án 1975. (2025, April 7). 1975 - Ngày 7-4: Mỹ đáp trả TT Thiệu: Chỉ cam kết tính thần, không ràng buộc pháp lý. Luật Khoa 1975. <https://1975.luatkhoa.com/2025/04/07/1975-ngay-7-4-mỹ-dap-tra-tt-thieu-chi-cam-ket-tinh-than-khong-rang-buoc-phap-ly/>
8. (2009, March 12). Bước ngoặt của chiến cuộc - BBC News Tiếng Việt. BBC News Tiếng Việt. https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2009/03/090312_buonmathuot
9. Kaiser, D. (2015, April 30). Lessons of the Fall of Saigon. Time; Time. <https://time.com/3840657/saigon-fall-lessons/>

NHÌN LẠI PHONG TRÀO PHẢN CHIẾN VÀ PHẬT GIÁO XƯỚNG ĐƯỜNG NĂM 1963

1. Colonel Hieu and LTC Hal Moore re: LZ X-Ray After Action Report (m). (n.d.). https://generalhieu.com/lzray_moore_hieu-2.htm
2. QuangMai. (2023, July 22). Hồ sơ Pháp Nạn: PHỤ ĐÌNH Bần Tuyên Ngôn của Phật giáo Việt Nam ngày 10.5.1963. Thư Viện GDP.T. <https://thuyiengdpdpt.info/ho-so-phap-nan-ban-phu-dinh-tuyen-ngon-ngay-10-5-1963/>
3. Đạo dụ số 10 về điều lệ, quy chế tổ chức hiệp hội do Quốc trưởng Bảo Đại ký sắc lệnh vào tháng Tám năm 1950. Đạo dụ này xem các tôn giáo như các hiệp hội thông thường, ngoại trừ chế độ đặc biệt cho Thiên Chúa giáo. Chính quyền Ngô Đình Diệm đã hủy bỏ mọi điều luật của Bảo Đại nhưng giữ lại đạo dụ bất bình đẳng tôn giáo này.
4. Thích Quang Đức- The Burning Monk | The Beverly Deepe Keever Collection. (n.d.). <https://keever.unl.edu/index.php/articles/extra-vietnam-information/thich-quang-duc-the-burning-monk/>
5. Về một bức thủ bút chữ nôm của bồ tát Quảng Đức, p.q.v. Thư viện Hoa sen. <https://thuvienhoasen.org/a5276/ve-mot-buc-thu-but-chu-nom-cua-bo-tat-quang-duc-p-q-v>
6. Xem: <https://www.cia.gov/readingroom/docs/CIA-RDP80B01676R000100051001-6.pdf>

VI HIỂN KHI SỰ HIẾN PHÁP: MỘT TIỀN LỆ XẤU CHO "KỶ NGUYỄN VUƠN MINH"

1. Lê Hiệp. (2025, March 31). Quốc hội họp sớm từ 5.5 để sửa Hiến pháp, sắp nhập tỉnh. Thanhnien.vn; <https://thanhnien.vn>. <https://thanhnien.vn/quoc-hoi-hop-som-tu-5-5-de-sua-hien-phap-sap-nhap-tinh-185250331170644932.htm>
2. Mai, H. (2025, March 21). Quốc hội và nhân dân đang hoàn toàn đứng ngoài quy trình sửa Hiến pháp như thế nào. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.com/2025/03/quoc-hoi-va-nhan-dan-dang-hoan-toan-dung-ngoai-quy-trinh-sua-hien-phap-nhu-the-nao/>
3. (n.d.). Những hướng dẫn thiết thực về xây dựng Hiến Pháp Những hướng dẫn thiết thực về xây dựng hiến pháp. Retrieved April 4, 2025, from <https://www.idea.int/sites/default/files/publications/a-practical-guide-to-constitution-building-VI.pdf>
4. Mai, H. (2025, March 6). Kiến nghị 72 và hiến pháp đại chúng: Khi công dân tham gia lập hiến. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.com/2025/03/kien-ngghi-72-va-hien-phap-dai-chung-khi-cong-dan-tham-gia-lap-hien/>
5. baohinhphu.vn. (2024, October 20). Phát huy tính Đảng trong xây dựng Nhà nước Pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Baohinhphu.vn. <https://baohinhphu.vn/phat-huy-tinh-dang-trong-xay-dung-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-102241019142658209.htm>

5 ĐIỀU "BIẾT RỒI, KHỔ LẮM, NÓI MẮP" VỀ QUỐC HỘI

1. PENNIMAN, HOWARD R. "ELECTIONS IN NORTH VIETNAM." World Affairs, vol. 135, no. 1, 1972, pp. 71-90. JSTOR, <http://www.jstor.org/stable/20671358>.
2. thuvienphapluat.vn. (2025, January 10). Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân 2015. THƯ VIỆN PHÁP LUẬT; thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Bau-cu-dai-bieu-Quoc-hoi-va-dai-bieu-Hoi-dong-nhan-dan-2015-282376.aspx>
3. Hà Phương. (2021, April 8). Quốc hội phê chuẩn danh sách Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng Bầu cử quốc gia. Laodong.vn; Báo Lao Động. <https://laodong.vn/thoi-su/quoc-hoi-phe-chuan-danh-sach-pho-chu-tich-uy-vien-hoi-dong-bau-cu-quoc-gia-896940.ldo>
4. thuvienphapluat.vn. (2025, February 28). Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam 2015. THƯ VIỆN PHÁP LUẬT; thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Mat-tran-to-quoc-Viet-Nam-2015-282378.aspx>
5. Công bố danh sách chính thức 870 người ứng cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV. (2019). Quochoi.vn. <https://quochoi.vn/pages/tim-kiem.aspx?itemID=31327>
6. MALESKY EJ, TODD JD, TRAN A. Can Elections Motivate Responsiveness in a Single-Party Regime? Experimental Evidence from Vietnam. American Political Science Review. 2023;117(2):497-517.
7. VnExpress. (2021, May 23). Hơn 560 ứng viên đại biểu Quốc hội trình độ trên đại học. Vnexpress.net; Báo VnExpress. <https://vnexpress.net/hon-560-ung-vien-dai-bieu-quoc-hoi-trinh-do-tren-dai-hoc-4282502.html>

8. LuậtVietnam. (2014, December 9). Luật Tổ chức Quốc hội 2014, số 57/2014/QH13. LuậtVietnam. <https://luatvietnam.vn/co-cau-to-chuc/luat-to-chuc-quoc-hoi-91371-d1.html>
9. Nguyễn, Sĩ Dũng. 2017. Bàn về Quốc Hội và Những Thách Thức của Khái Niệm: Sách Tham Khảo. Hà Nội: Nhà Xuất Bản Chính Trị Quốc Gia Sự Thật.
10. Schuler, Paul. 2020b. United Front: Projecting Solidarity through Deliberation in Vietnam's Single-Party Legislature. Redwood City, CA: Stanford University Press.
11. Xem [7]
12. Xem [6]
13. United Front. (2021). Google Books.
14. VOA Tiếng Việt. (2016, May 31). 68% hay 86%: Tỷ lệ bầu nào dành cho Tổng Bí thư Trọng? Voice of America; VOA Tiếng Việt. <https://www.voatiengviet.com/a/ty-le-bau-nao-danh-cho-nguyen-phu-trong/3355245.html>

SỐNG NHỜ LƯƠNG - KỲ 2: LƯƠNG NHÀ NƯỚC, LƯƠNG TƯ NHÂN

1. Ngành LĐTĐBXH đã chấm dứt hoạt động ở nước ta vì chủ trương sắp xếp bộ máy. Các lĩnh vực của ngành LĐTĐBXH được chuyển về nhiều bộ, ngành khác. Trong đó, lĩnh vực tiền lương, lao động, việc làm được chuyển về cho Bộ Nội vụ (cấp trung ương) và các Sở Nội vụ (cấp địa phương) quản lý.

Số tháng Tư, 2025

LUẬT KHOA

tạp chí

1520 E. Covell Suite B5 - 426, Davis, CA 95616

Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long

Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi, Phạm Đoàn Trang

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về: docgia@mail.luatkhoa.com